Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

VŨ THỊ DIỆU

BIẾN ĐỔI NHÀ CỬA CỦA NGƯỜI THÁI ĐEN Ở XÃ BÌNH SƠN TỪ KHI ĐỔI MỚI ĐẾN NAY

LUẬN VĂN THẠC SĨ

Chuyên ngành: Nhân học

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Hà Nội-

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

VŨ THỊ DIỆU

BIẾN ĐỔI NHÀ CỬA CỦA NGƯỜI THÁI ĐEN Ở XÃ BÌNH SƠN TỪ KHI ĐỔI MỚI ĐẾN NAY

Luận văn Thạc sĩ chuyên ngành: Nhân học

Mã số:60 31 03 02

Người hướng dẫn khoa học: TS. Vi Văn An

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Hà Nội-

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành luận văn Thạc sĩ "*Biến đổi nhà cửa của người Thái Đen ở xã Bình Sơn từ khi đổi mới đến nay*", tôi xin bày tỏ lòng cám ơn.

T.S. Vi Văn An, Bảo tàng Dân tộc Việt Nam - Ngọời thầy đã tận tình giúp đỡ và họớng dẫn tôi trong quá trình thực hiện đề tài này. PGS.TS. Lê Sỹ Giáo, thầy đã định họớng cho tôi nghiên cứu về ngọời Thái ở Thanh Hóa và đã tận tình giúp đỡ về mặt chuyên môn cả trong học tập và nghiên cứu.

Tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến tập thể thầy/ cô trong Khoa Nhân học, Trọờng Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn đã giúp đỡ tôi trong suốt quá học tập và nghiên cứu tại đây

Xin trân trọng cảm ơn !

Hà Nội, ngày

Vũ Thị Diệu

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU
1. Lý do chọn đề tài 1
2. Mục tiêu nghiên cứu 3
3. Đối tợng và phạm vi nghiên cứu 3
4.Tổng quan tài liệu nghiên cứu 4
5. Nguồn tơ liệu 7
6. Khái niệm và lý thuyết tiếp cận 7
6.1 Một số khái niệm 7
6.2. Lý thuyết tiếp cận 11
7. Phơơng pháp nghiên cứu 14
8. Đóng góp của luận văn 17
9. Bố cục luận văn 18
CHƠƠNG 1
KHÁI QUÁT VỀ ĐỊA BÀN VÀ TỘC NGƠỜI NGHIÊN CỨU
1.1. Khái quát về địa bàn nghiên cứu 19
1.1.1. Vị trí địa lý 19
1.1.2. Điều kiện tự nhiên 21
1.2. Khái quát về tộc ngơời nghiên cứu 25
1.2.1. Dân số và phân bố dân cơ 25
1.2.2. Tên gọi và lịch sử cơ trú 31
1.2.3. Các hoạt động kinh tế 33
1.2.4. Các dạng thức văn hóa 40
Tiểu kết chơơng 1 ……..……48
CHƠƠNG 2
NHỮNG ĐẶC TRƠNG CỦA NHÀ CỬA TRUYỀN THỐNG
2.1. Những vấn đề chung 49

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.2. Quan niệm và phân loại nhà cửa của ngọời Thái Đen ở xã Bình Sơn .. 51

2.3. Quy trình làm nhà 53

2.3.1. Chuẩn bị vật liệu 53

2.3.2. Kĩ thuật dựng nhà 55

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.3.3. Quy trình dựng nhà 57

2.3. 4. Bố trí mặt bằng sinh hoạt 61

2.4. Các nghi lễ trong quá trình dựng nhà 64

2.4.1. Chọn đất và hợớng nhà 64

2.4.2. Chọn ngày, giờ và các nghi lễ trong quá trình dựng nhà 66

2.5. Các điều kiêng kỵ trong ngôi nhà 68

Tiểu kết chợơng 2……..……..70

CHƠƠNG 3

BIẾN ĐỔI NHÀ CỬA VÀ CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG DẪN ĐẾN SỰ BIẾN ĐỔI

3.1. Tiền đề và quá trình biến đổi nhà cửa 71

3.2. Các yếu tố biến đổi 72

3.2.1. Biến đổi về loại hình nhà cửa 73

3.2.2. Thay đổi về vật liệu xây dựng 74

2.2.3. Thay đổi thợ, công cụ, đơn vị đo lợờng 75

3.2.4. Thay đổi về kĩ thuật và quy trình dựng nhà 79

2.2.5. Thay đổi mặt bằng sinh hoạt trong ngôi nhà 80

2.2.6. Thay đổi phong tục, tập quán liên quan đến ngôi nhà 82

3.3. Các yếu tố tác động dẫn đến sự biến đổi nhà cửa 85

3.3.1. Chính sách và thể chế 86

3.3.2. Yếu tố môi trợờng 89

3.3.3. Yếu tố kinh tế 90

3.3.4. Sự giao lợu văn hóa giữa các dân tộc 92

3.3.5. Sự thay đổi nhận thức của ngợời dân 93

Tiểu kết chợơng3……..…..94

KẾT LUẬN 95

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

TÀI LIỆU THAM KHẢO 98
PHỤ LỤC 103

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Nhà cửa là một trong những thành tố của văn hóa vật chất, biểu hiện đặc trọng của văn hóa tộc ngọời. Thông qua nhà cửa có thể nhận biết tộc ngọời này với tộc ngọời khác. Nghiên cứu về nhà cửa và các yếu tố liên quan đến ngôi nhà để thấy đọợc đặc trọng giao lọu văn hóa và quá trình phát triển, tiếp biến của văn hóa tộc ngọời.

Nhà sàn là loại hình cọ trú truyền thống của ngọời Thái. Tuy nhiên, trong giai đoạn hiện nay, nhà sàn đang đọợc thay thế bằng loại hình nhà theo kiểu kiến trúc của ngọời Việt và đi liền với nó là sự biến đổi về cách thức sử dụng không gian sinh hoạt, phong tục tập quán, tôn giáo, tín ngọỡng liên quan đến ngôi nhà. *Vậy quá trình biến đổi kiến trúc nhà cửa của người Thái Đen ở xã Bình Sơn diễn ra như thế nào? Đâu là nguyên nhân dẫn đến sự biến đổi về loại hình nhà ở này? Vấn đề phát triển kinh tế xã hội sau đổi mới đã tác động và ảnh hưởng như thế nào đối với sự biến đổi văn hóa vật chất của người Thái nói chung và nhà cửa nói riêng.* Đây là những câu hỏi chính đặt ra của đề tài và cũng là lí do khiến tôi lựa chọn nhà ở làm đối tọợng nghiên cứu cho luận văn Thạc sĩ chuyên ngành Nhân học của mình.

Để thực hiện đề tài này, tôi đã chọn xã Bình Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa làm địa bàn nghiên cứu. Tôi lựa chọn địa bàn này vì 3 lí do chính:

Thứ nhất, Bình Sơn vốn là một xã miền núi của huyện Triệu Sơn, chiếm ¾ diện tích là đồi núi. Dân cọ trong xã trọớc đây chủ yếu là ngọời Thái Đen, số ít ngọời Mọờng nhọng từ khi có dự án 327 chuyển ngọời Kinh ở một số xã trong huyện có mật độ dân số cọ trú đông đúc di cọ lên xây dựng kinh tế mới

ở vùng miền núi Tây Triệu Sơn. Ngọời Kinh di cọ lên khu vực này, họ tạo lập những bản làng sống cọ trú trú đan xen với ngọời Thái. Qúa trình cọ trú đan

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

xen dẫn đến việc giao thoa và tiếp nhận văn hóa của tộc ngợời đa số, từ đó hình thành nên những nét văn hóa mới của tộc ngợời này.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Thứ hai, từ năm 1990 trở lại đây, nhà sàn – loại hình nhà ở truyền thống của ngoịời Thái Đen ở xã Bình Sơn đã có sự biến đổi nhanh chóng, mạnh mẽ. Hiện nay, trong các thôn/ bản của ngoịời Thái không còn một ngôi nhà sàn nào đoịợc sử dụng với toị cách là nhà ở. Nghiên cứu về: "*Biến đổi nhà sàn của người Thái Đen ở xã Bình Sơn từ sau đổi mới*" để thấy đoịợc các xu hoịớng biến đổi trong loại hình nhà ở của ngoịời Thái và những nguyên nhân dẫn đến sự thay đổi này.

Thứ ba, lý do khiến tôi lựa chọn xã Bình Sơn, huyện Triệu Sơn làm địa bàn nghiên cứu mà không phải một địa phoịơng khác vì: nếu nhoị ngoài Tây Bắc, các nhà Dân tộc học thoịờng quan tâm đến các địa phoịơng có ngoịời Thái coị trú tập trung tại hai tỉnh Thanh Hóa (Quan Hóa, Bá Thoịớc, Thoịờng Xuân) và Nghệ An (Quỳ Hợp, Quế Phong, Quỳ Châu, Con Cuông, Toịơng Doịơng). Trong khi đó, có thể khẳng định, cho đến nay, choịa có bất kỳ một nghiên cứu nào hay bài viết về bộ phận ngoịời Thái ở xã Bình Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Do vậy, đây là địa bàn nghiên cứu không trùng lặp với các công trình nghiên cứu của những ngoịời đi troịớc.

Hơn nữa, Bình Sơn là xã gần nơi tác giả sinh sống và tôi đã dành thời gian tìm hiểu nhất định về lĩnh vực này ngay từ những năm khi đang còn học đại học. Do vậy, lựa chọn đề tài này giúp tôi có điều kiện thuận tiện hơn trong quá trình thâm nhập địa bàn và sẽ khai thác đoịợc nhiều toị liệu tốt, vì có nhiều ngoịời thân quen với gia đình và bạn bè học thời phổ thông trung học hiện đang sinh sống tại xã Bình Sơn. Đây là lợi thế để tôi tiến hành điền dã tại cộng đồng để phỏng vấn lấy thông tin đoịợc tốt hơn. Từ ba lý do đã trình bày ở trên nên tôi lựa chọn xã Bình Sơn, huyện Triệu Sơn làm địa bàn nghiên cứu của mình.

Qua nghiên cứu các đặc troịng nhà ở truyền thống và sự biến đổi nhà ở của ngoịời Thái Đen ở xã Bình Sơn, góp phần giúp chính quyền địa phoịơng có cơ sở khoa học trong việc định ra giải pháp bảo loịu, bảo tồn, phát huy các giá trị nhà ở trong quá trình nông thôn mới hiện nay.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2. **Mục tiêu nghiên cứu**

- Tìm hiểu các đặc trọng về nhà cửa truyền thống của ngọới Thái Đen ở xã Bình Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Tìm hiểu những biến đổi về nhà cửa trên nhiều khía cạnh: biến đổi về loại hình, vật liệu, kĩ thuật xây dựng, mặt bằng sinh hoạt, phong tục tập quán và mối quan hệ xã hội cảa các thành viên trong gia đình.

- Tìm hiểu các yếu tố tác động: môi trọờng, xã hội, thể chế và chính sách dẫn đến sự biến đổi về nhà cửa của ngọời Thái Đen ở xã Bình Sơn.

3. Đối tọợng và phạm vi nghiên cứu

+ Đối tượng nghiên cứu:

Đối tọợng nghiên cứu của đề tài là "*Biến đổi nhà cửa của người Thái Đen xã Bình Sơn từ khi đổi mới đến nay*". Nhà cửa gồm có: nhà ở, kiến trúc dân gian, khu dân dụng….Tuy nhiên, với đề tài này tác giả tập trung nghiên cứu về nhà ở của ngọời Thái với hai loại hình nhà: nhà ở truyền thống và nhà ở từ khi đổi mới đến nay.

+ Đối tượng khảo sát:

Đối tọợng phỏng vấn bao gồm: các bậc cao niên, trung niên, thanh niên ngọời Thái Đen cọ trú ở xã Bình Sơn. Để tìm hiểu những thôn tin liên quan đến loại hình nhà ở truyền thống, tác giả phỏng vấn các bậc cao niên, trung niên trong làng. Bên cạnh đó, tác giả tiến hành phỏng vấn đối tọợng thanh thiếu niên để tìm hiểu biến đổi nhà ở của ngọời Thái Đen ở xã Bình Sơn trong giai đoạn hiện nay.

+ Phạm vi nghiên cứu:

Phạm vi không gian nghiên cứu của đề tài đọợc xác định ở 3 thôn có ngọời Thái Đen cọ trú, đó là: Thôn Thoi, Bồn Dồn và Cây Xe.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Phạm vi thời gian, luận văn tập trung nghiên cứu những biến đổi nhà ở của ngọời Thái Đen ở xã Bình Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa từ khi đổi mới đến nay.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

4. **Tổng quan tài liệu nghiên cứu**

Nghiên cứu về tộc ngoời Thái ở Việt Nam hiện đã có nhiều công trình nghiên cứu, có thể quy nạp thành 3 vấn đề lớn nhoi sau:

(1) *Nghiên cứu tổng quan về tộc người Thái ở Việt Nam.*

Các nhà nghiên cứu thoòng đi sâu nghiên cứu tổng quan về ngoời Thái ở Việt Nam doới góc độ lịch sử tộc ngoời, hệ thống thân tộc, các hoạt động kinh tế moiu sinh cho đến phong tục tập quán, tín ngoỡng trong việc dựng nhà, ăn, mặc, nghi lễ vòng đời, lễ hội, vui chơi...

Tiêu biểu phải kể đến các tác giả Cầm Trọng, Đặng Nghiên Vạn, Hoàng Loong…; trong đó có một số công trình nghiên cứu tiêu biểu về ngoời Thái nhoi: *Người Thái ở Tây Bắc Việt Nam (1978); Những hiểu biết về người Thái ở Việt Nam (2005); Người Thái (2005); Mấy vấn đề cơ bản về lịch sử, kinh tế, xã hội cổ đại của người Thái Tây Bắc Việt Nam* (1978), *Sơ lược về sự thiên di của các bộ tộc Thái vào Tây Bắc Việt Nam* (1965); *Tư liệu về lịch sử và xã hội dân tộc Thái* (1977)… Các tác giả nêu trên chủ yếu tập trung nghiên cứu ngoời Thái ở khu vực Tây Bắc và Đông Bắc Việt Nam.

Nghiên cứu về tộc ngoời Thái ở Việt Nam cũng đoợc nhóm tác giả Nguyễn Văn Huy, Cầm Trọng, Vi Văn An, Võ Thị Thoờng ở Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam quan tâm nghiên cứu doới góc độ nhân học bảo tàng, với đề tài: *Người Thái ở Việt Nam* (2005). Nhóm tác giả ngoài tìm hiểu tổng quan ngoời Thái ở khu vực Tây Bắc, Thanh Hóa, Nghệ An về nguồn gốc lịch sử tộc ngoời, quá trình chuyển coi, phân bố các nhóm địa phoong… còn tìm hiểu cả về sinh hoạt văn hóa vật chất và tinh thần của ngoời Thái ở Việt Nam.

(2)Nghiên cứu các giá trị văn hóa vật chất của người Thái nói chung và người Thái ở Thanh hóa – Nghệ An nói riêng.

Tiêu biểu là công trình nghiên cứu của tác giả Vi Văn Biên (2006), *Văn hóa vật chất của người Thái ở Thanh Hóa và Nghệ An*. Tác giả cho rằng,

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

ngọời Thái ở Thanh Hóa, Nghệ An có quan hệ nguồn gốc với ngọời Thái ở Tây Bắc nhọng do quá trình chuyển cọ, sinh sống cọ trú đan xen với các cọ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

dân Việt – Mơờng, Môn – Khơ Me nên ngơời Thái ở Thanh Hóa, Nghệ An đã hình thành nên bản sắc riêng mang tính địa phơơng, vùng miền. Tuy nhiên, họ vẫn có những nét sinh hoạt văn hóa giống với ngơời Thái ở Tây Bắc. Những giá trị văn hóa của ngơời Thái hiện đơợc lơu giữ ở các nhóm Thái ở Thanh Hóa, Nghệ An về ăn, mặc, ở, phơơng tiện đi lại, vận chuyển khá đa dạng và phong phú.

Các giá trị văn hóa vật chất của người Thái ở miền núi Nghệ An cũng đơợc Artha Nantachukra (1998) chọn làm đề tài luận án Tiến sĩ sử học tại trơờng Đại học khoa học xã hội và nhân văn. Luận án đi sâu tìm hiểu về các giá trị văn hóa vật chất của ngơời Thái ở Nghệ An thông qua hệ thống công cụ sản xuất, hệ thống thủy lợi; về ăn, mặc, ở và các phơơng tiện vận chuyển đi lại. Ngoài ra, tác giả luận án cũng so sánh sự giống và khác nhau giữa nhóm Thái ở Nghệ An với một số bộ phận ngơời Thái ở Thái Lan. Từ đó, ngơời đọc thấy đơợc sự khác biệt về điều kiện tự nhiên, lịch sử, chính trị, xã hội của từng nhóm Thái ở mỗi quốc gia, vùng miền sẽ có sự khác nhau về mặt văn hóa.

(3) Nghiên cứu về nhà ở

Nghiên cứu về nhà ở đã có một số công trình nghiên cứu mang tính chuyên sâu, tiêu biểu là tác giả Nguyễn Khắc Tụng, Hoàng Nam. Nhà nghiên cứu kiến trúc dân gian Nguyễn Khắc Tụng với công trình: *Nhà ở cổ truyền các dân tộc ở Việt Nam.* Tác phẩm đã trình bày một cách khái quát về loại hình nhà ở truyền thống và kiến trúc dân gian của các dân tộc ở Việt Nam phân theo nhóm ngôn ngữ. Bên cạnh đó, còn có công trình nghiên cứu của Vơơng Trung (1997), *Nhà sàn cổ người Thái Việt Nam*. Tác giả đi sâu tìm hiểu kiến trúc ngôi nhà sàn truyền thống của ngơời Thái với những nghi lễ trong quá trình dựng nhà, sinh hoạt dơới nếp nhà, cách giáo dục trong gia đình...Đặc biệt, tác giả đã nghiên cứu ngôi nhà sàn của ngơời Thái từ hai góc độ: (1) Ngôi nhà sàn là sản phẩm văn hóa không chỉ thể hiện kỹ năng, kĩ thuật làm nhà mà còn thể hiện cả trình độ hiểu biết về tự nhiên, môi trơờng sống.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

(2) Nhà sàn của ngoịời Thái là nơi hội tụ những sinh hoạt văn hóa dân tộc, nó là nơi chứng kiến những mốc quan trọng của đời ngoịời nhoị: sinh đẻ, coịới xin, lên lão, tang lễ; đồng thời, nó cũng có chức năng bảo tồn, kế thừa và phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc Thái. Công trình nghiên cứu của các *tác giả Hoàng Nam, L*ê Ngọc Th*ắng (1984), Nhà sàn Thái,* tác phẩm đã đi sâu nghiên cứu kiến trúc nhà sàn truyền thống của ngoịời Thái, những sinh hoạt văn hóa mang tính vật chất và tinh thần, qua đó góp phần lý giải quá trình hình thành và phát triển đời sống văn hóa truyền thống của ngoịời Thái.

Ngoài ra, còn một số luận văn, luận án nghiên cứu về nhà ở. Tiểu biểu có một số công trình: Phạm Lợi (2005), *Nhà ở của người Triêng ở Việt Nam*, luận án Tiến sĩ lịch sử chuyên ngành Dân tộc học; Phạm Minh Phúc (2012), *Nhà ở của người Dao áo dài ở tỉnh Hà Giang*, luận án Tiến sĩ Nhân học; Nguyễn Thị Hòa (1996), *Nhà ở và sinh hoạt nha ở của người Êđê ở Việt Nam*, luận án Phó Tiến sĩ Kho học lịch sử. Luận văn Thạc sĩ của Nguyễn Tiến Dũng (2006) về *Các giá trị văn hóa nhà cửa của người Thái ở Quế Phong, Nghệ An,* troịờng Đại học văn hóa Hà Nội. Các nhà nghiên cứu đã tiếp cận nhà ở doịới góc độ Dân tộc học/ Nhân học, đã mô ta chi tiết về nguyên liệu, kĩ thuật làm nhà, các nghi lễ, phong tục tập quá, nếp sống, sinh hoạt của tộc ngoịời doịới mái nhà. Bên cạnh đó, còn có một số bài viết trong kỉ yếu choịơng trình Thái học năm 2013 ở Thanh Hóa.

Các công trình nghiên cứu nêu trên đã cho chúng ta cái nhìn tổng quan về ngoịời Thái và những đặc troịng văn hóa của tộc ngoịời thông qua các thành tố của văn hóa vật chất (nhà ở, trang phục, ăn uống) và văn hóa tinh thần (phong tục tập quán, tôn giáo, tin ngoịỡng, lễ tết,...). Tuy nhiên, nghiên cứu về biến đổi về nhà ở của ngoịời Thái Đen trong giai đoạn hiện nay một cách có hệ thống ở một địa điểm, cùng với mốc thời gian cụ thể thì choịa có nhiều công trình nghiên cứu. Bởi vậy, ngoài việc kế thừa các nguồn toị liệu thứ cấp (sách, báo, tạp chí, các công trình nghiên cứu, các bài hội thảo…) tác giả tập

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

trung khai thác tọ liệu điền dã tại địa bàn để hoàn thiện luận văn với những vấn đề mà mục đích nghiên cứu đã đề ra.

5. **Nguồn tọ liệu**

Luận văn đọ̣ợc hình thành trên cơ sở kế thừa sau: (1) Tài liệu của các nhà nghiên cứu qua các bài viết, công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận văn. (2) Tọ liệu thu thập trong quá trình nghiên cứu điền dã Dân tộc học tại địa bàn.

6. **Khái niệm và lý thuyết tiếp**

cận 6.1 Một số khái niệm

+ Văn hóa

Có rất nhiều quan niệm và cách định nghĩa khác nhau về văn hóa, mỗi học giả đều xuất phát từ những cứ liệu riêng, góc độ riêng, mục đích riêng, phù hợp với vấn đề mình nghiên cứu để đọ̣a ra định nghĩa về văn hóa.

Tác giả Trần Ngọc Thêm trong cuốn *Cơ sở văn hóa Việt Nam* đã định nghĩa: "*Văn hóa là một hệ thống hữu cơ các giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo và tích lũy qua quá trình hoạt động thực tiễn, trong sự tương tác giữa con người với môi trường tự nhiên và xã hội*" [50, tr.1]. Nhọ vậy với cách định nghĩa này thì nội hàm của khái niệm văn hóa bao gồm: (1) Những giá trị vật chất và tinh thần do con ngọ̣ời sáng tạo ra nhằm thỏa mãn các nhu cầu của con ngọ̣ời và vì con ngọ̣ời. (2) Những giá trị mà con ngọ̣ời sáng tạo ra đó phải mang tính nhân tính nghĩa là nó phải mang tính ngọ̣ời.

Theo nghĩa rộng, văn hoá đọ̣ợc xem là bao gồm tất cả những gì do con ngọ̣ời sáng tạo ra. Năm 1940, Hồ Chí Minh đã viết: "*Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hằng ngày về ăn, mặc, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa. Văn hóa là sự tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn" [32, tr. 431]

Tuy khác nhau, nhoịng các định nghĩa đó đều thống nhất ở một điểm, coi văn hóa là cái do con ngoịời sáng tạo ra, cái đặc hữu của con ngoịời. Mọi thứ văn hóa đều là văn hóa thuộc về con ngoịời, các thứ tự nhiên không thuộc về khái niệm văn hóa. Văn hóa là đặc troịng căn bản, phân biệt con ngoịời với động vật, cũng là tiêu chí căn bản để phân biệt sản phẩm nhân tạo và sản phẩm tự nhiên.

Về phân loại văn hóa: Có quan điểm phân chia văn hóa thành 3 dạng thức: văn hóa vật chất, văn hóa tinh thần và văn hóa xã hội. Các nhà dân tộc học Xô Viết chia văn hóa thành 2 phần: Văn hóa vật chất và văn hóa tinh thần. Tsêbôcxarôpva cho rằng: *"Văn hóa vật chất gồm các vật tồn tại thực tế trong không gian ở một khoảng thời gian nào đó, gồm có phương tiện đi lại, nhà ở, thức ăn đồ uống, trang phục và đồ trang sức. Văn hóa tinh thần là một dạng thông tin tồn tại trong kí ức sinh động tập thể của bất cứ quần thể người nào và được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác bằng con đường kể chuyện hoặc phô diễn dưới những dạng thức hành vi. Nó bao gồm: các phong tục tập quán liên quan đến đời sống gia đình, xã hội, kinh tế, các tiêu chuẩn pháp lý, các loại hình nghệ thuật, các tín ngưỡng tôn giáo và thờ cúng*" [3, tr.41]. Các nhà nhân học ở Âu – Mỹ, đặc biệt là troịờng phái Pháp đã phân chia khái niệm văn hóa của từng tộc ngoịời theo các nội dung: phoịơng thức kiếm sống, cơ cấu xã hội, các hình thức tôn giáo.

+ ***Biến đổi văn hóa***

Trong ngành khoa học xã hội, không có một khung lý thuyết nào giải quyết đoịợc mọi tình huống, mọi hiện toịợng của đời sống xã hội. Mỗi lý thuyết hay một mô hình lý luận chỉ làm sáng tỏ một khía cạnh nhất định trong đời sống xã hội.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Có rất nhiều quan niệm về sự biến đổi văn hóa. *Thuyết truyền bá văn hóa* (F.Graebner – Đức, W.Schmidr – Áo, G.E.Smith – Anh) nhấn mạnh sự

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

vay mượn văn hóa của xã hội này với xã hội khác. *Thuyết Vùng văn hóa* của Franz Boas, C.L.Wissler, A.L.Kroeber, *thuyết trung tâm và ngoại vi* của các nhà nhân học Nhật Bản, Hàn Quốc, Việt Nam, tập trung lưu ý sự lan truyền văn hóa từ vùng trung tâm ra khu vực ngoại vi và ngược lại; trong đó nhấn mạnh vai trò lan tỏa, thu hút của vùng trung tâm. *Thuyết tiếp biến văn hóa* của các nhà nhân học Mỹ (Redfield, Broom) phân tích những biến đổi của nền văn hóa khác khi tiếp xúc với nền văn hóa phương Tây, chịu sự tác động rõ rệt của nền văn hóa quốc gia thống trị [14, tr.15]. Các nhà nhân học hậu hiện đại tán thành quan điểm kinh tế phát triển thúc đẩy sự biến đổi về xã hội, văn hóa. Nhà nghiên cứu Ronaid Inglehart và Wayne Baker trong công trình *Hiện đại hóa, biến đổi văn hóa và sự duy trì những giá trị văn hóa truyền thống* đã chỉ rõ mối quan hệ biện chứng giữa chính trị, kinh tế, văn hóa; trong đó văn hóa đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển kinh tế, xã hội.

Biến đổi văn hóa được hiểu theo nghĩa rộng, là quá trình vận động của tất cả các xã hội [5, tr.9]. Dù ở quan niệm hay lý thuyết nào thì biến đối văn hóa cũng phải đặt trong mối quan hệ tương tác với sự phát triển kinh tế, xã hội và bối cảnh chung của đất nước.

Biến đổi văn hóa, khái niệm tôi sử dụng trong công trình nghiên cứu này được hiểu là: *Sự cải biến thói quen, nề nếp truyền thống nhằm thích ứng với hoàn cảnh mới, điều kiện mới. Việc mất đi các giá trị, nề nếp thói quen cũ, sự hình thành các nếp sống, giá trị mới. Đó là quá trình"đồng hóa" và tiếp nhận của dân bản địa đối vơi những thành phần cư dân mới ở địa phương* [15, tr.16].

Biến đổi văn hóa là một quá trình tiếp biến phức tạp, sinh động, bao gồm: ý thức và tự nhiên, điều mong muốn và điều không mong muốn (phải chấp nhận) trong đó có cái mai một, phai mờ dần; thầm chí là mất đi để thích ứng và hình thành nên cái mới.

Có rất nhiều quan điểm về sự biến đổi văn hóa, nhưng dù ở những quan điểm hay quan niệm lý thuyết nào thì biến đổi văn hóa luôn được xem xét trong mối quan hệ chặt chẽ với sự hiện đại hóa xã hội, trong đó vấn đề cốt lõi

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

là sự phát triển kinh tế. Biến đổi văn hóa là một quá trình tiếp biến phức tạp và sinh động. Mức độ, tốc độ biến đổi của văn hóa có mối quan hệ mật thiết với sự phát triển kinh tế, xã hội.

Vận dụng cách tiếp cận biến đổi văn hóa vào nghiên cứu *Biến đổi nhà cửa của người Thái Đen từ khi đổi mới đến nay* nhằm giải quyết 2 vấn đề chính: *(1) Các xu hướng biến đổi văn hóa liên quan đến nhà ở của người Thái Đen ở xã Bình Sơn hiện nay. (2) Những thay đổi trong nhà ở của người Thái Đen hiện nay là do bản thân nội tại họ muốn thay đổi hay là điều buộc họ phải chấp nhận thay đổi để thích ứng.*

+ Nhà cửa

Nhà cửa bao gồm: nhà ở, kiến trúc dân gian, khu dân dụng. Tuy nhiên, với đề tài này, tôi tập chung nghiên cứu về vấn đề nhà ở của ngọời Thái và những biến đổi về nhà ở trong giai đoạn hiện nay. Vậy nhà ở đọợc hiểu nhọ thế nào?

Theo Bách khoa toàn thọ, nhà ở là công trình xây dựng có mái, tọờng bao quanh, cửa ra vào để ở, sinh hoạt văn hoá, xã hội hoặc cất giữ vật chất, phục vụ cho các hoạt động cá nhân và tập thể của con ngọời, và có tác dụng bảo vệ cho các hoạt động đó. Nhà cũng có thể là một nơi cọ trú hay trú ẩn. [28, tr.1].

Theo luật nhà ở ban hành năm 2005 và Điều 3 nghị định số 71/2010/NĐ/CP ngày 23/6/2010 của chính phủ để giải thích các khái niệm liên quan đến nhà ở nhọ sau: *"Nhà ở là công trình xây dựng với mục đích để ở và phục vụ các nhu cầu sinh hoạt của hộ gia đình cá nhân*" (Điều 1của Luật nhà ở).

Hiện nay, có nhiều khái niệm về nhà ở tùy vào góc độ nghiên cứu. Dọới góc độ xây dựng, nhà ở là sản phẩm của hoạt động xây dựng và không gian bên trong đọợc ngăn cách với môi trọờng bên ngoài nhà ở. Trên góc độ kinh

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

tế, nhà ở là tài sản có giá trị đặc biệt đối với đời sống con ngọời và là một bộ phận quan trọng bảo vệ con ngọời trọớc các hoạt động tự nhiên.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Với đề tài nghiên cứu này tôi sử dụng khái niệm nhà ở của Bách khoa toàn thọ định nghĩa.

6.2. Lý thuyết tiếp cận

Đối với đề tài, nghiên cứu *Biến đổi nhà ở của người Thái Đen ở xã Bình Sơn, huyện Triệu Sơn từ khi đổi mới đến nay,* tôi vận dụng lý thuyết Sinh thái học văn hóa và thuyết phát triển bền vững làm căn cứ cơ sở lý luận để tiếp cận vấn đề.

+ ***Thuyết sinh thái học văn hóa***

Năm 1995, học giả ngọời Mĩ J.H.Stewart là ngọời đầu tiên đọa ra khái niệm về sinh thái học văn hóa. Ông cho rằng: Sinh thái học văn hóa là một loại học thuyết nghiên cứu quy luật phát sinh, phát triển và biến đổi của văn hóa từ sự tọơng tác giữa các nhân tố về môi trọờng tự nhiên và môi trọờng xã hội mà con ngọời tồn tại[59, tr.5]. Sinh thái học văn hóa chủ trọơng ngiên cứu quy luật ra đời và phát triển của văn hóa từ sự tọơng tác của sự thay đổi về lọợng giữa con ngọời, tự nhiên, xã hội, văn hóa, dùng nó để tìm hiểu về diện mạo đặc thù và mô thức về sự phát triển của các nền văn hóa khác nhau.

Học thuyết sinh thái học văn hóa cho rằng: "*Môi trường địa lí tự nhiên và văn hóa có mối quan hệ mật thiết với nhau. Môi trường địa lí khác nhau sẽ sản sinh ra những mô thức văn hóa khác nhau. Sự thay đổi của môi trường sinh thái kéo theo sự thay đổi của văn hóa*" [60, tr.2]. Sinh thái học văn hóa là môn khoa học liên ngành vận dụng những phọơng pháp nghiên cứu của sinh thái học vào nghiên cứu văn hóa học, nghiên cứu tài nguyên, môi trọờng, trạng thái và quy luật của sự tồn tại và phát triển của văn hóa. Sinh thái học chủ trọơng nghiên cứu quy luật ra đời và phát triển của văn hóa từ sự tọơng tác của sự thay đổi về lọợng giữa con ngọời, tự nhiên, xã hội, văn hóa dùng nó để tìm hiểu diện mạo, đặc thù và mô thức về sự phát triển của các nền văn hóa khác nhau.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Áp dụng lý thuyết sinh thái học văn hóa vào vấn đề nghiên cứu để giải quyết câu hỏi: *Nhà ở và môi trường sinh thái (điều kiện tự nhiên) nơi con người sinh sống có mối quan hệ với nhau như thế nào*?

+ Thuyết phát triển bền vững văn hóa

Theo Harry Spaling trung tâm khái niệm bền vững về văn hóa là việc hiểu biết quá trình thay đổi. Văn hóa là sự cởi mở và thay đổi vốn là thuộc tính của đời sống. Việc thay đổi văn hóa thoịờng là kết quả của việc truyền bá những tọi tọiởng mới, kỹ thuật mới, hoặc là từ sự thay đổi về kinh tế, sinh thái [9]. Dennis o"Neil trong công trình nghiên cứu về "Quá trình biến đổi của văn hóa"cho rằng: tất cả các nền văn hóa đều phải thay đổi, đồng thời xuất hiện xu hoịớng chống lại sự thay đổi [34, tr.40].

Văn hóa là một thể phức tạp, có sự toịơng tác giữa con ngoịời và môi troịờng. Nó còn là kết quả bền vững của kinh tế và môi troịờng. Tất cả các mô hình phát triển đều là kết quả của quá trình thay đổi về văn hóa. Harry Spaling cũng cảnh báo những áp lực hay nghịch lý trong các nguyên tắc của phát triển bền vững về văn hóa. Làm thế nào để vừa đảm bảo các giá trị văn hóa vừa để gìn giữ các giá trị văn hóa? Liệu có thể một mặt tôn trọng chủ quyền văn hóa, mặt khác lại cam kết sự bình đẳng và công bằng. Chắc chắn sẽ có thách thức trong quyết định thay đổi những giá trị văn hóa cụ thể để đạt đến mục đích phát triển. Qúa trình đó phải có sự tham gia của chủ thể văn hóa và tất nhiên quyết định cuối cùng phải là chính chủ thể văn hóa ấy.

Phát triển là một trong những quy luật tất yếu của nhân loại, là quá trình tăng troịởng bao gồm nhiều yếu tố khác nhau: kinh tế, chính trị, văn hóa, kỹ thuật. Mục đích của phát triển là nâng cao điều kiện và chất loịợng của cuộc sống cho con ngoịời, tạo lập nên cuộc sống bình đẳng giữa các thành viên. Tuy nhiên, trong thời kì dài ngoịời ta thoịờng đề cao mục tiêu phát triển kinh tế, xem sự phát triển về kinh tế là thoịớc đo duy nhất của sự phát triển. Hệ quả là tài nguyên thiên nhiên bị khai thác để phục vụ cho các nhu cầu phát triển

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

kinh tế, các hệ sinh thái bị phá hủy, môi trợờng bị xuống cấp. Một mối quan tâm đặt ra là cần phải phát triển bền vững. Vậy phát triển bền vững là gì?

Phát triển bền vững là sự phát triển nhằm đáp ứng những nhu cầu hiện tại nhợng không làm hại tới khả năng đáp ứng nhu cầu của các thế hệ tợơng lai. Trong đó, văn hóa cũng đợợc thừa nhận là nhân tố quan trọng của phát triển bền vững. Các yếu tố của văn hóa đợợc cho là tác động tới phát triển bao gồm: các di sản văn hóa, sự đa dạng văn hóa, du lịch bền vững và nghề thủ công truyền thống. Di sản văn hóa bao gồm cả giá trị vật thể và phi vật thể. Sự tác động của văn hóa đến phát triển bền vững thể hiện ở nhiều chiều cạnh: bản thân các di sản văn hóa không chỉ có ý nghĩa văn hóa mà còn mang giá trị kinh tế, nhất là tạo nên sự phát triển du lịch văn hóa; ngoài ra kinh tế phát triển phụ thuộc vào cả các yếu tố nhợ năng lực cá nhân, thể chế và các hình thức của vốn xã hội [34, tr. 19].

Trong nghiên cứu biến đổi văn hóa có rất nhiều quan điểm và cách tiếp cận lý thuyết khác nhau. Nhợng dù ở những quan niệm, lý thuyết nào thì sự biến đổi văn hóa luôn đợợc xem xét trong mối quan hệ chặt chẽ với sự hiện đại hóa xã hội, trong đó vấn đề cốt lõi là sự phát triển kinh tế. Biến đổi văn hóa là một quá trình tiếp biến phức tạp, sinh động bao gồm: ý thức và tự nhiên, điều mong muốn và điều không mong muốn (phải chấp nhận), có cái phai nhạt, thậm chí mất đi, có cái thay đổi để thích ứng, có cái mới đợợc hình thành. Mức độ, tốc độ biến đổi văn hóa có mối quan hệ mật thiết với sự phát triển kinh tế, xã hội [14, tr.16].

Vận dụng cách tiếp cận biến đổi văn hóa vào nghiên cứu "Biến đổi nhà cửa của ngợời Thái đen từ khi đổi mới đến nay" mục đích tìm hiêu: *mối quan hệ giữa kinh tế, chính trị đối với những biến đổi trong nhà ở của người Thái đen ở xã Bình Sơn hiện nay?*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

7. **Phương pháp nghiên cứu**

Để thực hiện đề tài tác giả chủ yếu sử dụng các phương pháp nghiên cứu trong Nhân học/ Dân tộc học. Qúa trình thực hiện đề tài trải qua các bước nghiên cứu sau:

Xác định vấn đề nghiên cứu, lựa chọn tên đề tài, đặt ra các câu hỏi nghiên cứu. Xây dựng các giả thiết nghiên cứu và tìm hiểu nội dung các khái niệm (văn hóa, biến đổi văn hóa, nhà cửa), xem nó như là công cụ để tiếp cận vấn đề nghiên cứu. Xác định kế hoạch nghiên cứu, các phương pháp dự kiến thu thập tài liệu. Nghiên cứu điền dã, thu thập tài liệu trên địa bàn nghiên cứu. Phân tích tài liệu nghiên cứu, từ đó rút ra nhận xét, kết luận sơ lược ban đầu. Viết báo cáo trình bày kết quả nghiên cứu.

Phương pháp nghiên cứu sử dụng trong đề tài là sự kết hợp thu thập tài liệu định tính và thu thập tài liệu định lượng. Tiếng nói của chủ thể văn hóa, những người trong cuộc luôn được chú trọng quan tâm.

+ ***Thu thập thông tin định tính***

Qúa trình nghiên cứu thực địa, tôi đã sử dụng nhiều phương pháp nghiên cứu khác nhau trong nhân học (quan sát trực tiếp, phỏng vấn sâu, phỏng vấn cấu trúc, phỏng vấn bán cấu trúc, …).

Để tiếp cận địa bàn nghiên cứu, tạo sự tin tưởng và thiết lập mối quan hệ với chính quyền địa phương, tôi đã xin giấy giới thiệu của cơ quan Bảo tàng DTHVN nơi tôi công tác. Đây cũng là cơ sở pháp lý chứng minh xác thực nhân thân cũng như công việc tôi đang làm với mục đích nghiên cứu tư liệu phục vụ cho quá trình thực hiện luận văn Sau đại học.

Trước khi xuống địa bàn tôi đã liên hệ trước với Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã Bình Sơn và trao đổi sơ qua về nội dung, mục đích nghiên cứu, cũng như các vấn đề nghiên cứu. Do có sự liên lạc, trao đổi từ trước, nên khi xuống địa bàn tôi khá thuận lợi và nhận được sự giúp đỡ nhiệt tình của cán bộ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

địa phoɹơng. Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã Bình Sơn trao đổi nội dung và giới thiệu để tôi làm việc với cán bộ văn hóa xã và các trɹởng thôn (thôn Thoi,

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Bồn Dồn và Cây Xe) nơi có ngoời Thái Đen sinh sống. Để thuận lợi cho quá trình nghiên cứu tôi nhờ cán bộ địa phoơng liên hệ để tôi đoợc ở và sinh hoạt cùng một gia đình ngoời Thái tại thôn Thoi (gần khu vực trung tâm xã). Qúa trình chung sống cùng với gia đình họ, sẽ giúp tôi thực hiện phoơng pháp "ba cùng" một cách không chính thức. Họ là thông tín viên quan trọng để giúp tôi kết nối với các thông tin viên khác trong thôn/ bản.

Trong khoảng thời gian ở địa bàn, tôi đã tiến hành nhiều cuộc phỏng vấn sâu (30 cá nhân). Đối toợng phỏng vấn gồm có: những bậc cao niên trong làng, ngoời trung niên, lứa tuổi thanh- thiếu niên. Chọn mẫu theo phoơng pháp "dắt dây", dựa vào mối quan hệ và những thông tin của thông tin viên cung cấp để lựa chọn đối toợng phỏng vấn cho phù hợp. Toị liệu liên quan đến loại hình nhà ở truyền thống chủ yếu đoợc thu thập bằng phoơng pháp phỏng vấn hồi cố, qua các cuộc trò chuyện với ngoời cao tuổi, già làng, troởng bản và các thầy mo là những ngoời biết đọc các văn bản bằng tiếng Thái cổ. Bên cạnh đó, tôi tiến hành phỏng vấn các đối toợng trung- thanh -thiếu niên để tìm hiểu những biến đổi về nhà ở của ngoời Thái đen trong giai đoạn hiện nay diễn ra nhoị thế nào? Quan niệm về nhà cửa của họ ra sao? Những tâm toị nguyện vọng cũng nhoị quan điểm của tộc ngoời về việc bảo loịu các giá trị văn hóa truyền thống?.

Mỗi một cuộc phỏng vấn, tôi thoờng kéo dài khoảng 1h – 1h30 phút và chủ yếu diễn ra ở nhà riêng của đối toợng nghiên cứu. Có những đối toợng tôi tiến hành nhiều cuộc phỏng vấn trở đi trở lại nhiều lần. Để đối toợng phỏng vấn đoợc thoải mái nhất, tôi để họ chủ động xắp xếp thời gian rảnh rỗi để tôi đến nói chuyện. Đối với các bậc cao niên, tôi thoờng tiến hành các cuộc phỏng vấn sâu vào buổi sáng hoặc buổi chiều, vì buổi tối ở bản làng ngoời già thoờng đi ngủ sớm. Qúa trình nghiên cứu thực địa tại địa bàn, tôi cùng với chủ thể văn hóa trò chuyện, tâm sự một cách cởi mở nhoị ngoời thân trong gia đình. Trong những buổi nói chuyện với đối toợng nghiên cứu, tôi đều ghi chép kết hợp với ghi âm, sau đó gỡ băng, lập hồ sơ phỏng vấn riêng. Những

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

lúc rảnh rỗi hay vào ngày thứ bảy, chủ nhật, tôi thoịờng đến thăm hỏi, nói chuyện, làm việc với họ kết hợp với phỏng vấn trò chuyện. Với phoịơng pháp nghiên cứu nhoị vậy, tôi và đối toịợng nghiên cứu trở nên thân thiện hơn, những câu chuyện troịớc đây họ không muốn trả lời thì nay đã tự nguyện chia sẻ thông tin, doịờng nhoị khoảng cách giữa tôi - nhà nghiên cứu với những ngoịời trong cộng đồng - đối toịợng nghiên cứu đã đoịợc thu hẹp khoảng cách.

+ ***Thu thập thông tin định lượng***

Phoịơng pháp thu thập tài liệu định loịợng, tìm kiếm các số loịợng thống kê, (báo cáo điều tra về diện tích đất đai, dân coị, dân số, tộc ngoịời và sự phân bố dân coị…). Ngoài ra, tác giả còn sử dụng phoịơng pháp liên ngành của xã hội học thông qua điều tra bằng bảng hỏi để khảo sát đặc điểm dân số học cũng nhoị loại hình nhà ở của ngoịời Thái đen trên địa bàn xã.

+ ***Kế hoạch thực hiện***

Qúa trình thực hiện nghiên cứu đề tài đoịợc tiến hành trong vòng 12 tháng và chia làm 4 giai đoạn. Kế hoạch thực hiện nghiên cứu của tôi đoịợc phác thảo nhoị sau:

+ Tháng 6/2015 đến 10/2015:

Định hoịớng đề tài, lên ý toịởng nghiên cứu, khảo sát tài liệu. Tiến hành khảo sát, thu thập tài liệu thứ cấp nhoị: sách, tạp chí, luận văn, luận án, báo cáo hội thảo, các đề tài nghiên cứu liên quan đến ngoịời Thái nói chung và nhà ở của ngoịời Thái nói riêng. Mục đích, tìm hiểu xem đã có những công trình nghiên cứu nào về vấn đề này. Cách tiếp cận và phoịơng pháp mà các nhà nghiên cứu troịớc sử dụng, những vấn đề choịa đoịợc đề cập để tìm ra hoịớng đi riêng không bị trùng lặp với các công trình nghiên cứu troịớc đó. Lựa chọn địa bàn nghiên cứu, xác định các nguồn tài liệu cần thu thập. Xây dựng đề coịơng nghiên cứu…

+ Tháng 10/2015 đến 1/2016:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Qúa trình nghiên cứu thực địa đọợc chia thành 3 đợt: đợt một vào giữa tháng 10/2015, đợt hai vào cuối tháng 12/ 2015 và đợt ba vào tháng 2/2016.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Trong quá trình nghiên cứu tại địa bàn, tác giả sử dụng triệt để các phoƚơng pháp trong điền dã dân tộc học nhoƚ: Quan sát tham gia, phỏng vấn đối toƚợng nghiên cứu (phỏng vấn hồi cố, phỏng vấn cấu trúc và bán câu trúc, phỏng vấn sâu…).

Để có cái nhìn tổng quan về địa bàn nghiên cứu và tộc ngoƚời nghiên cứu, tôi tiến hành phỏng vấn những ngoƚời quản lý ở địa phoƚơng. Tác giả làm việc với lãnh đạo Uỷ ban nhân dân xã Bình Sơn xin số liệu thống kê về diện tích đất đai, dân số, thành phần dân tộc, đặc điểm điều kiện tự nhiên, các hoạt động kinh tế, sinh hoạt văn hóa của các cộng đồng tộc ngoƚời trên địa bàn xã quản lý để có cái nhìn tổng quan sơ bộ về địa bàn và vấn đề nghiên cứu.

Sau khi có thông tin sơ bộ về địa bàn nghiên cứu, tác giả tiến hành khảo sát troƚờng hợp ở 3 thôn (thôn Thoi, Bồn Dồn, Cây Xe) nơi ngoƚời Thái coƚ trú để làm quen, phỏng vấn, thực hiện phoƚơng pháp *phỏng vấn sâu*, nhằm tìm hiểu về các câu chuyện liên quan đến nguồn gốc thiên di của tộc ngoƚời, loại hình nhà ở truyền thống, vật liệu, kĩ thuật xây dựng, cách thức sử dụng không gian trong ngôi nhà sàn truyền thống, những kiêng kị liên quan đến ngôi nhà và các yếu tố tác động dẫn đến sự biến đổi.

+Tháng 1/2016 đến 4/2016:

Xử lý và phân loại thông tin. Thảo luận, trao đổi, tham khảo ý kiến của giáo viên hoƚớng dẫn và các chuyên gia. Viết báo cáo sơ bộ.

+Tháng 5/2014 đến 6/2016:

Tiếp tục xử lý toƚ liệu, phát triển ý toƚởng nghiên cứu khoa học, viết và chỉnh sửa, hoàn thành luận văn sơ thảo nộp cho thầy hoƚớng dẫn góp ý, chỉnh sửa và hoàn thiện boƚớc cuối cùng của luận văn.

8. **Đóng góp của luận văn**

Đây là một nghiên cứu mang tính hệ thống chuyên sâu về nhà ở của ngoƚời Thái Đen ở xã Bình Sơn. Từ đó, giúp ngoƚời đọc hiểu biết những nét đặc troƚng trong nhà ở của ngoƚời Thái nói chung và ngoƚời Thái Đen ở xã Bình Sơn nói

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

riêng. Chỉ ra những yếu tố văn hóa vay mợợn của ngợời Thái với các tộc ngợời láng giềng, những yếu tố biến đổi trong trong ở từ khi đổi mới đến nay.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

9. **Bố cục luận văn**

Ngoài lời nói đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận văn đoợc cấu trúc thành 3 choợng lớn.

Chương 1: Khái quát về địa bàn và tộc người nghiên cứu. Ở choợng này tôi đi vào tìm hiểu về điều kiện tự nhiên (đất đai, khí hậu, sông ngòi, động thực vật), địa bàn nơi ngoời Thái coị trú sinh sống; dân coị và sự phân bố dân coị; các hoạt động kinh tế; các nét đặc troịng văn hóa xã hội của ngoời Thái Đen ở khu vực này.

Chương 2: Những đặc trưng của nhà cửa truyền thống. Mục đích của choợng này là tìm hiểu quan niệm và cách phân loại nhà ở của ngoời Thái Đen ở xã Bình Sơn; những đặc troịng về loại hình nhà ở, vật liệu làm nhà, kỹ thuật và quy trình dựng nhà, cách phân bố và sử dụng không gian trên ngôi nhà; các nghi lễ và kiêng kị liên quan đến ngôi nhà.

Chương 3: Biến đổi nhà cửa và các yếu tố tác động dẫn đến sự biến đổi

Ở choợng này, tôi đi tìm hiểu quá trình biến đổi nhà ở của ngoời Thái ở xã Bình Sơn từ khi đổi mới đến nay. Các xu hoớng biến đổi của nhà ở trong giai

đoạn hiện nay. Các yếu tố tác động dẫn đến sự biến đổi nhà ở của ngoời Thái hiện nay (yếu tố môi troờng, kinh tế, thể chế chính sách….).

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

[25, tr. 436].

CHƯƠNG 1

KHÁI QUÁT VỀ ĐỊA BÀN VÀ TỘC NGƯỜI NGHIÊN CỨU

1.1. Khái quát về địa bàn nghiên cứu

1.1.1. Vị trí địa lý

Triệu Sơn là một trong những huyện đồng bằng và trung du miền núi của tỉnh Thanh Hóa với tổng diện tích là 292,2 km^2. Trong đó: đất nông nghiệp 14.556, 17 ha; đất lâm nghiệp 3.531,83 ha, đất chuyên dùng 3.925,52 ha, đất ở 1.139, 26 ha, đất ở 1.139,26 ha, đất chưa sử dụng 6.068,99 ha. Phía đông và đông nam giáp với huyện Đông Sơn, Nông Cống; phía nam giáp với huyện Như Thanh; phía tây và tây nam giáp huyện Thường Xuân; phía tây bắc giáp huyện Thọ Xuân và phía đông bắc giáp huyện Thiệu Hóa. Triệu Sơn là vùng bán sơn địa, ở phía nam của huyện có ngọn núi Nưa cao chừng 250-300m, bao quanh các xã Tân Ninh, Vân Sơn, Như Thanh; nhưng diện tích chủ yếu của huyện vẫn là đồng bằng (30/35 xã), địa hình thấp dần về phía bắc với vài con sông nhỏ chảy vào sông Chu ở huyện Thọ Xuân và Thiệu Hóa [25, tr. 436].

Từ thành phố Thanh Hóa theo quốc lộ 47, qua cầu Thiều tới quán Giắt là thị trấn huyện Triệu Sơn, cách tỉnh lỵ 20km về phía Tây. Triệu Sơn là một huyện tiếp giáp giữa miền núi Như Xuân, Như Thanh với các huyện miền xuôi, một phần phía tây là vùng bán sơn địa có những dãy đồi đất đỏ kéo dài theo hướng bắc – nam.

Huyện Triệu Sơn có 1 thị trấn và 35 xã (An Nông, Dân Lực, Dân Lý, Dân Quyền, Đồng Lợi, Đồng Thắng, Đồng Tiến, Hợp Lý, Hợp Thắng, Hợp Thành, Hợp Tiến, Khuyến Nông, Minh Châu, Minh Dân, Minh Sơn, Nông Trường, Tân Ninh, Thái Hòa, Thọ Bình, Thọ Cường, Thọ Dân, Thọ Ngọc,

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Thọ Phú, Thọ Sơn, Thọ Tân, Thọ Thế, Thọ Tiến, Thọ Vực, Tiến Nông, Văn Sơn, Xuân Lộc, Xuân Thịnh, Xuân Thọ, Triệu Thành và Bình Sơn)

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Bình Sơn là một xã miền núi thuộc phía tây nam của huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Trợớc năm 1990, khu vực xã Bình Sơn (ngày nay) thuộc sự quản lý hành chính của xã Thọ Bình. Thời kì đó, khu vực này mới chỉ có ngợời Thái và ngợời Mợờng sinh sống, chợa có ngợời Kinh đến cợ trú.

Theo Quyết định số 327- CT của Chủ tịch Hội đồng Bộ trợởng đã ký ngày 15 tháng 9 năm 1992 về một số chủ trợơng, chính sách sử dụng đất trống, đồi núi trọc, rừng, bãi bồi ven biển và mặt nợớc. Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Triệu Sơn xây dựng tờ trình để thành lập một xã mới nhằm thực hiện quyết định 327 của Hội đồng Bộ trợởng. Ngày 25 tháng 1 năm 1994, theo Nghị định số 04- CP của Chính phủ về việc phân định hành chính của một số xã ở tỉnh Thanh Hóa; trong đó có huyện Triệu Sơn đã điều chỉnh tách làng Bồn Dồn và làng Thoi của xã Thọ Bình và làng Bao Lâm của xã Thọ Sơn để thành lập xã Bình Sơn. Ngày 14 tháng 3 năm 1994, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa chính thức công bố quyết định thành lập xã Bình Sơn trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Triệu Sơn quản lý. Mục đích của Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập xã Bình Sơn là để thực hiện dự án 327 của tỉnh Thanh Hoá về việc *phủ xanh đất trống đồi núi trọc, di dân định canh, định cư, phát triển vùng kinh tế mới tây nam – Triệu Sơn.*

Xã Bình Sơn nằm ở phía phía tây nam của huyện Triệu Sơn, cách trung tâm huyện khoảng 25 km, cách thành phố Thanh Hóa 55 km. Vị trí của xã, phía đông giáp với xã Thọ Bình và xã Thọ Sơn (huyện Triệu Sơn); phía tây giáp xã Luận Thành (huyện Thợờng Xuân); phía nam giáp xã Cán Khê (huyện Nhợ Thanh); phía bắc giáp với xã Xuân Phú và xã Xuân Thắng (huyện Thọ Xuân).

Hiện nay, xã Bình Sơn có 10 thôn bao gồm: thôn Thoi, thôn Bao Lâm, thôn Nha lẫn, thôn Hom Chữ, thôn Bao Bào, thôn Bóng Xanh, thôn Ngã Ba Sông, thôn Đông Tranh, thôn Cây Xe, thôn Bồn Dồn

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1.1.2. Điều kiện tự nhiên

+ Địa hình

Thanh Hóa có 3 dạng địa hình gồm: đồi núi, trung du và đồng bằng ven biển. Miền núi và đồi trung du chiếm phần lớn diện tích của Thanh Hóa. Đồng bằng Thanh Hóa có đầy đủ tính chất của một đồng bằng châu thổ, do phù sa các sông bồ đắp trên một vịnh biển nông. Giới hạn giữa đồi núi và đồng bằng Thanh Hóa rất quanh co, khúc khuỷu [46, tr.22-31].

Huyện Triệu Sơn thuộc dạng địa hình vừa đồng bằng vừa trung du miền núi. Những xã trong huyện thuộc địa hình đồng bằng, đợợc cấu tạo bởi phù sa mới, trải trên bề mặt rộng, hơi nghiêng về phía biển ở hợớng đông nam, rìa bắc và tây bắc là dải đất cao đợợc cấu tạo bởi phù sa cũ của sông Mã, sông Chu, cao từ 2- 15m. Trên đồng bằng, nhô lên một số đồi núi có độ cao trung bình 200-300m đợợc cấu tạo bằng nhiều loại đá khác nhau.

Xã Bình Sơn có độ cao trung bình từ 150- 200 m, địa hình chủ yếu là đồi núi, với những dải đồi thấp, đỉnh bằng, sợờn dốc thoai thoải.

+ Đất đai

Xã Bình Sơn có diện tích đất tự nhiên là 1394,58ha; trong đó, đất nông nghiệp là 44,83 ha, chiếm 3,2%; đất lâm nghiệp và đất rừng là 1063,97 chiếm 76,3%, đất phi nông nghiệp là 100,83ha, chiếm 7,2%; đất chợa sử dụng là 114,24ha, chiếm 8,2%; đất chuyên dùng (xây dựng cơ sở hạ tầng) là 24,98 ha, chiếm 1,8%; đất nuôi trồng thủy sản là 0,52 ha, chiếm 0,04%; đất ở là 44,83 ha, chiếm 3,2%; đất sản xuất kinh doanh là 0,05ha, chiếm 0,003%; đất trụ sở cơ quan là 0,05ha, chiếm 0,003%; đất khe suối là 0,28ha, chiêm 0,02% (*xem bảng 1).*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Bảng 1: Diện tích đất đai ở xã Bình Sơn

Loại đất	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
Đất nông nghiệp	44,83	3,2
Đất lâm nghiệp & đất rừng	1063,97	76,3
Đất chưa sử dụng	114,24	8,2
Đất chuyên dùng	24,98	1,8
Đất nuôi trồng thủy sản	0,52	0,04
Đất phi nông nghiệp	100,83	7,2
Đất ở	44,83	3,2
Đất sản xuất kinh doanh	0,05	0,003
Đất trụ sở, cơ quan	0,05	0,003
Đất khe suối	0,28	0,02
Tổng số	1394,58	100

Nguồn: Thống kê của Uỷ ban nhân dân xã Bình Sơn, năm 2014

+ Khí hậu

Thanh Hóa là tỉnh phía bắc của khu vực Bắc Trung Bộ, khí hậu nhiệt đới gió mùa với mùa đông lạnh ít mưa, có sương giá, sương muối; mùa hè nóng mưa nhiều có gió tây khô nóng [46, tr. 98]

Khu vực Thanh Hóa nói chung, huyện Triệu Sơn nói riêng nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, nóng và ẩm. Khí hậu có 2 mùa rõ rệt, mùa nóng trùng với mùa mưa và mùa lạnh trùng với mùa khô. Mùa hè nóng, ẩm mưa nhiều và chịu ảnh hưởng của gió Lào tây nam nên khí hậu thường khô, nóng; nhất là vào khoảng từ tháng 4 đến tháng 7 âm lịch hằng năm. Mùa đông lạnh, ít mưa và có sương mù; thậm chí có năm xuất hiện sương giá, sương muối làm ảnh hưởng không nhỏ đến việc chăn nuôi gia súc, gia cầm, trồng trọt và cả sức khỏe của con người nữa. Đặc biệt, độ ẩm không khí biến đổi theo mùa tương đối rõ rệt, tuy nhiên sự chênh lệch về độ ẩm giữa các mùa trong năm là không lớn.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Khí hậu ở khu vực này có sự biến động mạnh mẽ. Sự diễn biến của gió mùa đông bắc và gió mùa tây nam làm cho khí hậu ở đây trở nên thất thoịờng, biến động. Hơn nữa, huyện Triệu Sơn tọa độ địa lý nằm trong vùng ảnh hoịởng có gió Lào tây nam, mỗi năm có từ 20 đến 25 ngày bị chịu ảnh hoịởng của luồng gió khô nóng này. Có năm gió mùa đông bắc thổi mạnh, đem lại một mùa đông lạnh giá kéo dài đến tận tháng Giêng, tháng Hai âm lịch; có năm gió mùa đông bắc lại suy yếu, thời tiết nóng sớm đến bất thoịờng, nhoị năm 2015, nắng nóng gắt đã đến từ giữa tháng Hai âm lịch. Gió mùa tây nam cũng có năm mạnh, gây moịa nhiều và lũ lớn; có năm lại hoạt động yếu gây hạn hán cả trong mùa hè; năm thì bão nhiều năm lại không có bão... Với thời tiết cũng nhoị khí hậu thay đổi bất thoịờng trong những năm gần đây đã ảnh hoịởng không nhỏ đến đời sống của ngoịời dân cũng nhoị lịch thời vụ sản xuất nông nghiệp trong toàn tỉnh.

Theo báo cáo của cán bộ phòng nông nghiệp huyện Triệu Sơn, độ ẩm trung bình các tháng trong năm khoảng 80% và nhiệt độ trung bình ở xã Bình Sơn là 22 – 27^0C. Loịợng moịa nhiều nhất là vào khoảng tháng 5 đến tháng 8 doịơng lịch. Trong các tháng này, thoịờng hay có moịa to kèm theo giông bão nên loịợng moịa lớn, gây úng lụt ở một số điểm nhỏ ở các xã trong huyện, làm ngập úng hoa màu, sạt lở đất núi xuống đoịờng gây cản trở giao thông...Từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau, loịợng moịa thoịờng ít hơn cũng ảnh hoịởng đến năng suất cây trồng. Đây là những tháng khô hạn, ít moịa nên đồng bào gặp rất nhiều khó khăn trong sản xuất nông nghiệp cũng nhoị trong đời sống sinh hoạt hằng ngày.

+ Động, thực vật

Bình Sơn là một xã miền núi của huyện Triệu Sơn với nguồn tài nguyên rừng phong phú và đa dạng. Rừng có vị trí và vai trò khá quan trọng, không chỉ chống xói mòn đất và điều tiết nguồn noịớc. Rừng cung cấp nhiên liệu (củi đun); thực phẩm (nấm hoịơng, mục nhỉ, măng, rau rừng, cá, cua, ốc…) phục vụ đời sống hàng ngày của ngoịời dân.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Khoảng những năm 1980 trở về trợớc, những cánh rừng nguyên sinh ở xã Bình Sơn còn rất nhiều. Trong rừng có nhiều loại gỗ quý hiếm (lim xanh, lát hoa, táu mật, sến, nghiến, trò, dỗi, chua khét…) cùng nhiều loại lâm sản phụ (nứa, vầu, song, mây, cỏ tranh, kè rừng...); thuốc nam; các loại rau, củ, quả, gia vị... khai thác từ rừng, phục vụ đời sống của ngợời dân địa phợơng. Nhiều hộ gia đình ngợời Thái thợờng vào rừng thu hái lâm sản phụ, khai thác gỗ mang đi bán cho ngợời Kinh ở miền xuôi để tăng thu nhập cho gia đình. Trợớc đây, những cánh rừng ở xã Bình Sơn có nhiều động vật quý hiếm, nhợ: hợơu, nai, khỉ, lợn rừng, sơn dợơng, nhím…Nam giới ngợời Thái thợờng đi vào rừng để săn bắt, đánh bẫy thú rừng làm nguồn thực phẩm cải thiện bữa ăn hằng ngày. Ngợời Thái Đen có hai phợơng thức săn bắt thú: dùng các loại bẫy (bẫy lòn, bẫy kẹp) và dùng súng kíp, cung nỏ kết hợp với chó săn để săn bắt thú. Tùy từng loại thú rừng to hay nhỏ, nhiều hoặc ít mà ngợời dân địa phợơng có cách thức tổ chức đi săn theo cá nhân hoặc đi săn bắt thú theo tập thể, với những công cụ thích hợp.

Bên cạnh, hoạt động săn bắn của nam giới, phụ nữ Thái cũng thợờng đi vào các con suối ở trong rừng để xúc tôm tép, bắt cua, ốc hay hái rau rừng (măng, rau rừng, nấm, mục nhỉ, đào củ mài...) mang về nhà làm các món ăn cho gia đình và lấy củi làm chất đốt. Hiện nay, nguồn tài nguyên rừng đã bị cạn kiện do nạn phá rừng, đốt rừng làm nợơng rẫy ngày càng gia tăng. Đốt rừng làm nợơng rẫy không chỉ dẫn đến diện tích rừng bị thu hẹp mà còn làm ảnh hợởng đến cả môi trợờng sống của các loại động vật hoang dã, nguồn thực vật và lâm sản phụ bị cạn kiệt, khiến cho cuộc sống của ngợời dân địa phợơng cũng bị ảnh hợởng ít nhiều. Khi rừng nguyên sinh còn nhiều, đa phần thực phẩm trong bữa ăn của ngợời Thái chủ yếu là tự cung tự cấp thu hái ở trong rừng; hiện nay thì họ phải tự trồng ở vợờn nhà, trên nợơng rẫy và mua ở ngoài chợ.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

+ Hệ thống thủy văn

Xã Bình Sơn có hồ Đập Lùng, chứa nguớc ngọt, cung cấp nguớc canh tác nông nghiệp cho bốn xã: Bình Sơn, Thọ Bình, Hợp Lý và Thọ Tiến. Tại hồ này, có nhiều nguồn thủy sản cho bà con đánh bắt. Họ có thể dùng vợt để xúc tép hoặc thả lguới, quăng chài, câu cá… cải thiện bữa ăn hằng ngày nhằm giảm bớt các khoản chi tiêu trong gia đình. Những hộ gia đình ở cận các khe suối, Đập Lùng thì thoguờng tận dụng nguồn nguớc ngọt để đào ao thả cá trong khuôn viên voguờn nhà hoặc nuôi thả cá bè bán lấy tiền, tăng thêm thu nhập hoặc dùng cải thiện bữa ăn, lễ tết, coguới xin…

Ngoài ra, ở xã Bình Sơn còn có 3 hồ đập nhỏ, đó là hồ làng Thoi, hồ Ngã Ba Sông và đập Hông Chữ chứa nguớc và cung cấp nguớc toguới tiêu cho các cánh đồng trong xã. Một số họ gia đình trong xã đã đứng ra đấu thầu, quản lý đập, thả cá, mỗi năm họ nộp khoản kinh phí nhất định cho Hợp tác xã.

Nhìn chung, các yếu tố tự nhiên của xã Bình Sơn gắn liền với điều kiện chung của huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Đặc điểm địa lý, địa hình, thủy văn và thổ nhoguỡng ở xã Bình Sơn đã tạo một diện mạo văn hóa của ngoguời Thái nơi đây toguơng đối khác biệt với ngoguời Kinh trong huyện về môi troguờng sống, điều kiện kinh tế, phoguơng thức canh tác và phong tục, tập quán, nghi lễ…

1.2. Khái quát về tộc ngoguời nghiên cứu

1.2.1. Dân số và phân bố dân coq

Theo số liệu thống kê năm 2014 của Uỷ ban nhân dân xã Bình Sơn cho thấy: Dân số toàn xã là 779 hộ, 3.283 ngoguời, bao gồm ba 3 dân tộc là ngoguời Thái, Moguờng, Kinh (Việt); trong đó, ngoguời Thái có 255 hộ, với 1092 nhân khẩu, chiếm (33,3%) dân số toàn xã và họ thuộc nhóm Thái Đen *(xem bảng 2)*.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Bảng 2: Dân số ở xã Bình Sơn

Dân tộc	Dân số (ngợời)	Tỷ lệ (%)
Kinh	1454	44,3
Thái	1092	33,3
Mợờng	737	22,4
Tổng số	**3.283**	**100**

Nguồn: Thống kê của Uỷ ban nhân dân xã Bình Sơn, năm 2014.

Ngợời Thái Đen ở xã Bình Sơn cợ trú chủ yếu ở ba thôn: Thôn Thoi, thôn Cây Xe và thôn Bồn Dồn, cụ thể là:

+ Thôn Thoi

Thôn Thoi có tổng diện tích là 220 ha, trong đó diện tích đất rừng, đất lâm nghiệp chiếm hơn (90,9%); diện tích canh tác nông nghiệp lúa nợớc chiếm tỷ lệ ít, chỉ có 1,8 ha, chiếm (0,8%); diện tích đất sử dụng vào mục đích khác (nghĩa địa, trợờng học, nhà văn hóa…) chiếm số lợợng không đáng kể so với tổng diện tích tự nhiên của toàn thôn *(xem bảng 3)*.

Bảng 3: Diện tích đất đai ở thôn Thoi

Diện tích đất đai	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
Đất rừng & đất lâm nghiệp	200	90,9
Đất nông nghiệp	1,8	0,8
Đất nhà ở	5	2,3
Đất trụ sở, cơ quan	0,04	0,02
Đất chợa sử dụng	12	5,45
Đất sử dụng vào mục đích khác	1,16	0,53
Tổng số	**220**	**100**

Nguồn: Thống kê của Uỷ ban nhân dân xã Bình Sơn, năm 2014.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Về dân tộc, ở thôn Thoi có hai tộc người cùng sinh sống, đó là người Thái và người Kinh. Họ cư trú đan xen với nhau. Toàn thôn Thoi có 127 hộ, với 528 nhân khẩu; trong đó, người Thái đen chiếm số lượng đông nhất với

90 hộ, chiếm 70,9%; người Kinh có 37 hộ, chiếm 29,1% *(xem bảng 4)*. Bảng 4: Dân số ở thôn Thoi

Tộc người	Số hộ	Tỷ lệ
- Kinh	37	29,1
- Thái	90	70,9
Tổng số	**127**	**100**

Nguồn: Thống kê dân số thôn Thoi, năm 2014.

Theo các bậc cao niên trong thôn cho biết, thôn Thoi vốn là nơi cư trú đầu tiên của người Thái khi đến định cư ở vùng đất này. Trước năm 1994, khu vực thôn Thoi thuộc địa phận làng Thoi là một đơn vị hành chính thuộc sự quản lý của Ủy ban nhân dân xã Thọ Bình. Thời điểm bấy giờ, làng Thoi được xem là vùng sâu, vùng xa của xã Thọ Bình; đường xá đi lại rất khó khăn. Đường đi tới làng Thoi chỉ duy nhất có một con đường mòn độc đạo đi từ Ủy ban nhân dân xã Thọ Bình lên tới làng Thoi, với cung đường khoảng 4 km; nếu đi bộ hết khoảng 3-4 giờ đồng hồ; với địa hình đèo dốc quanh co, một bên là đồi núi cao trập trùng, một bên là vực sâu và khe suối và hai bên đường là những cánh rừng nguyên sinh bạt ngàn màu xanh của lá rừng. Con đường mòn này chỉ rộng chừng hơn 2m, do người Mường ở xã Thọ Bình vốn trước đây thường xuyên vào rừng khai thác gỗ rồi dùng trâu để kéo gỗ về làng làm nhà hoặc bán gỗ cho các chủ buôn ở các xã trong và ngoài huyện dần dần tạo nên con đường mòn bằng đất. Nhờ có con đường mòn này mà trước những năm 1980 đã xuất hiện một số người Kinh ở xã Thọ Tiến (bà Thoa, bà Mùi, bà Quế, bà Tác, bà Thời,…) và xã Thọ Bình (bà Tiến, bà Hảo, bà Oanh…) đã mua gạo, muối, mắm, cá khô, dầu hỏa… gánh hàng mang lên làng Thoi rồi đi đến từng nhà để trao đổi, mua bán các sản vật của địa phương

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

(sắn khô, nấm hương, mộc nhĩ, măng khô…) sau đó mang về các chợ miền xuôi bán kiếm lời, người ta gọi là "*đi trại*" (đi miền núi). Bà Nguyễn Thị Tác (80 tuổi, thôn Dân Tiến, xã Thọ Tiến) kể lại: "*Lúc bấy giờ ở làng Thoi còn hoang sơ lắm. Mỗi quả đồi chỉ có một hai ngôi nhà ở. Họ đều ở nhà sàn gỗ, mái lợp cỏ tranh hoặc lợp bằng lá cọ. Chúng tôi thường mua gạo, măm, muối, cá khô... ở chợ rồi gánh hàng lên bán và thu mua măng khô, sắn khô của người Thái, người Mường mang về bán kiếm lời. Đường đi lên làng Thoi rất khó đi, do đường dốc và hẹp. Hằng ngày từ sang tinh mơ đã rời khỏi nhà đến chiều tối mịt mới trở về nhà*".

Đến năm 1990, trước khi thực hiện chương trình 327, Ủy ban nhân dân huyện Triệu Sơn đã huy động nhân lực ở độ tuổi lao động trong toàn huyện tham gia thi công mở rộng lòng đường, nối liền từ đường liên huyện (đường 47 B) chạy qua xã Thọ Bình lên làng Thoi và đi sang các xã thuộc huyện Như Thanh, Như Xuân, nông trường Sao Vàng (Thọ Xuân), với thời gian khoảng gần 2 năm thì hoàn thành. Vào những năm 1990, con đường tỉnh lộ 47B từ thị xã Thanh Hóa đi lên các huyện phía tây của tỉnh để đi sang nước Lào đã được duy tu, cải tạo, nâng cấp, rải nhựa nên việc giao thương buôn bán, đi lại giữa miền xuôi và miền ngược cũng được thuận lợi hơn trước.

Đặc biệt, xã Bình Sơn thuộc diện xã miền núi đặc biệt khó khăn của huyện Triệu Sơn nên đã được hưởng lợi từ Chương trình 134 của Chính phủ. Chương trình này nhằm phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi thực hiện xóa đói giảm nghèo ở Việt Nam được triển khai ở giai đoạn 1 (từ năm 1997 đến năm 2006). Nhờ có chương trình này mà con đường liên xã của xã Thọ Bình lên xã Bình Sơn được mở rộng lòng đường rộng tới hơn 3m và rải nhựa (được làm từ ngã tư chợ Thọ Bình- điểm tiếp nối với đường tỉnh lộ 47B) để đi lên thị trấn Như Thanh và Như Xuân rồi nối với đường mòn Hồ Chí Minh đi vào Nam hoặc ra Bắc. Bởi vậy, tuyến đường giao thông liên xã từ xã Thọ Bình lên xã Bình Sơn của huyện Triệu Sơn đã có xe ô tô, xe máy đi vào tận tới các thôn bản trong xã;

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

cùng với điện lợới quốc gia kéo về từng hộ gia đình đã làm thay đổi phần nào diện mạo văn hóa bản làng miền núi, từ nhà ở cho đến việc ăn mặc, sinh hoạt văn hóa đã khác trợớc rất nhiều.

Kể từ sau ngày 25 tháng 11 năm 1994, Ủy ban nhân dân huyện Triệu Sơn ra quyết định thành lập xã Bình Sơn trên cơ sở điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên và dân số của xã Thọ Bình thì khu vực làng Thoi trợớc đây đợợc phân chia thành 10 thôn gồm: (thôn Thoi, Bồn Dồn, Bao Lâm, Cây Xe, ngã Ba Sông, Hông Chữ, Đông Tranh, Bao Bào, Nhà Lẫn, Bóng Xanh). Hiện nay, thôn Thoi nằm ở khu vực vị trí trung tâm của xã, trợờng học, trạm xá xã và cũng là nơi diễn ra tợơng đối nhộn nhịp các dịnh vụ kinh doanh trao đổi buôn bán hang hóa nông sản giữa miền xuôi và miền ngợợc.

Hiện nay, ở thôn Thoi có cả ngợời Thái và ngợời Kinh cùng cợ trú đan xen với nhau, trong đó ngợời Thái chiếm số lợợng đông hơn cả, chiếm hơn 70% dân số của toàn thôn. Qua kết quả phỏng vấn nghiên cứu cho thấy, hai dân tộc Thái đen và ngợời Kinh sống xen kẽ với nhau từ năm 1994 đến nay nhợng cả hai dân tộc này chợa có nảy sinh mâu thuẫn gì trong cuộc sống. Tình làng nghĩa bản Thái- Kinh ngày càng đằm thắm, tợơng thân tợơng ái giúp đỡ lẫn nhau không chỉ trong sản xuất làm đổi công cho nhau mà còn cả trong quan hệ xã hội nữa. Khi một gia đình nào đó trong thôn bản có ngợời ốm đau, tang ma, cợới xin, sinh nở,… họ đều đến thăm hỏi, chia sẻ buồn, vui với chủ nhà.

+ Thôn Bồn Dồn

Thôn Bồn Dồn về phía đông giáp với xã Thọ Bình, phía bắc giáp với xã Thọ Sơn, phía Tây giáp với thôn Thoi, phía nam giáp vỡi xã Cán Khê. Tổng diện tích đất tự nhiên của thôn là 113 ha. Trong đó, đất rừng và đất lâm ngiệp với 76 ha, chiếm (67,3%). So với các thôn trong xã Bình Sơn thì thôn Bồn Dồn có số diện tích đất canh tác nông nghiệp tợơng đối nhiều với 24 ha, chiếm (21,2%), diện tích đất khác chiếm số lợợng ít *(xem bảng 5)*.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

(xem bảng 7).

Bảng 5*:* Diện tích đất đai ở thôn Bồn Dồn

Đất đai	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
Đất rừng và đất lâm nghiệp	76	67,3
Đất nông nghiệp	24	21,2
Đất nhà ở	5	4,4
Đất trụ sở cơ quan	0,2	0,2
Đất chọa sử dụng	6	5,3
Đất sử dụng vào mục đích khác	1,8	1,6
Tổng số	**113**	**100**

Nguồn: Thống kê diện tích cây trồng ở thôn Bồn Dồn, năm 2014.

Về thành phần dân tộc, ở thôn Bồn Dồn có ba dân tộc là Kinh, Mọờng, Thái cùng sinh sống, cọ trú đan xen với nhau. Theo số liệu thống kê năm 2014, thôn Bồn Dồn có 113 hộ, với 477 nhân khẩu; trong đó ngọời Thái đen chiếm số hộ đông nhất, với 105 hộ, chiếm 93% dân số của toàn thôn; ngọời Kinh có 5 hộ, chiếm 4,3%, ngọời Mọờng có 3 hộ, chiếm 2,7% *(xem bảng 6)*.

Phụ lục 6: Dân số ở thôn Thoi

Tộc ngọời	Số hộ	Tỷ lệ
Kinh	5	4,3
Thái	105	93
Mọờng	3	2,7
Tổng số	113	100

Nguồn: Thống kê diện tích đất ở thôn Bồn Dồn, năm 2014.

+ Thôn Cây Xe

Thôn Cây Xe là một thôn mới đọợc thành lập vào năm 1994 cùng với quá trình thành lập xã Bình Sơn. Tổng diện tích tự nhiên của thôn Cây Xe là 315 ha; trong đó, diện tích đất rừng và đất lâm nghiệp là 285 ha, chiếm (90,4%); diện tích đất nông nghiệp là 15 ha, chiếm (4,7%); diện tích đất khác chiếm

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Phụ lục7: Diện tích đất ở thôn Cây Xe

Đất đai	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
Đất rừng và đất lâm nghiệp	285	90,4
Đất nông nghiệp	15	4,7
Đất nhà ở	5,5	1,7
Đất trụ sở, cơ quan	0,3	0,1
Đất chưa sử dụng	7	2,2
Đất sử dụng vào mục đích khác	2,2	0,7
Tổng số	**315**	**100%**

Nguồn: Thống kê diện tích đất ở thôn Cây Xe, năm 2014.

Dân số ở thôn Cây Xe có 91 hộ, trong đó người Thái có 61 hộ chiếm 67%; người Kinh có 27 hộ, chiếm 29,6%; người Mường có 3 hộ, chiếm 3,3% *(xem bảng 8)*.

Bảng 8: Dân số ở thôn Cây Xe

Tộc người	Số hộ	Tỷ lệ
Kinh	27	29,7
Thái	61	67,0
Mường	3	3,3
Tổng số	**91**	**100**

Nguồn: Thống kê diện tích cây trồng ở thôn Cây Xe, năm 2014.

1.2.2. Tên gọi và lịch sử cư trú

Tộc danh Thái là tên gọi chung cho người Thái ở Việt Nam. Tên gọi này được khẳng định mang tính pháp lý trong bảng danh mục thành phần các dân tộc ở Việt Nam (năm 1979). Người Thái tự gọi mình là *Phủ Tay* hay *Côn Tay*, đều có nghĩa là người [4, tr.1].

Ở Việt Nam, người Thái có hai ngành là Thái Đen và Thái Trắng. Tại tỉnh Thanh Hóa và Nghệ An đều có người Thái Đen và Thái Trắng cư trú, cụ thể như sau:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Ngành Thái Trắng, gồm các nhóm: *Tày Dọ*, cọ trú ở huyện Thọờng Xuân, Nhọ Xuân, Nhọ Thanh (Thanh Hóa); nhóm *Tay Mương, Hàng Tổng/Tay Chiêng, Tay Dọ*, cọ trú tại các huyện Con Cuông, Tọơng Dọơng, Kỳ Sơn, Quỳ Hợp, Quỳ Châu, Quế Phong (Nghệ An).

Ngành Thái Đen, gồm các nhóm: *Tày Thanh, Man Thanh, Tày Nhái, Tày Mười, Tày Đeng/Lanh*), cọ trú tập trung ở các huyện: Lang Chánh, Cẩm Thủy, Quan Hóa, Bá Thọớc, Quan Sơn, Mọờng Lát (Thanh Hóa); Con Cuông, Anh Sơn, Tọơng Dọơng, Kỳ Sơn, Tân Kỳ, Nghĩa Đàn, Quỳnh Lọu, Quỳ Châu, Quế Phong (Nghệ An). Nhọ vậy, đối tọợng nghiên cứu của luận văn là *Biến đổi về nhà ở* của nhóm *Tày Nhại* thuộc ngành Thái Đen (*Tày Đăm/Lăm*) ở Thanh Hóa.

Hiện nay, ngọời Thái Đen ở Thanh Hóa có 48.142 ngọời, chiếm 35,6% trong tổng số các dân tộc thiểu số của tỉnh [46]. Theo kết quả công bố của Ban dân tộc tỉnh Thanh Hóa cũng nhọ kết quả nghiên cứu điều tra điền dã tại xã Bình Sơn, huyện Triệu Sơn, ngọời Thái ở đây đều tự nhận mình thuộc ngành Thái Đen và có tên tự gọi là *Tày Đăm.*

Từ "*Tày*" là một khái niệm mang nghĩa rộng dùng để chỉ một dân tộc hay một cộng đồng ngọời cụ thể nhọ Tày Lào (ngọời Lào), Tày Mẹo (ngọời H"mông) và nghĩa hẹp là dùng để chỉ một nhóm dân tộc cụ thể [3, tr. 22].

Về lịch sử cọ trú, theo lời kể của các cụ già trong làng: Ngọời Thái Đen ở khu vực làng Thoi có nguồn gốc di cọ từ các bản làng ở huyện Quan Hóa, Bá Thọớc (Thanh Hóa). Họ di cọ xuống khu vực này từ thời kì pháp thuộc

vào xâm lọợc nọớc ta, còn cụ thể vào thời gian nào thì không còn một ai nhớ rõ và cũng không có tài liệu nào ghi chép về vấn đề này. Các bậc cao niên trong làng cho biết: *"Thời kì chiến tranh với thực dân Pháp, người Thái Đen chạy loạn trong chiến tranh, họ chạy dọc theo khe suối từ phố huyện Thường Xuân, Quan Hóa, Bá Thước đến Bến Nha, sau đó cứ đi theo đường khe suối*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

đến làng Thoi rồi ơ khu vực này định cư cho đến tận ngày nay. Khi họ tới đây, vùng đấy này chưa có người sinh sống, thấy vùng đất tốt vừa có núi, có sông

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nên người Thái Đen đã quyết định chọn khu đất bằng phẳng, thấp, có suối chảy qua để dựng bản làng, định cư lâu dài, và lập nên làng Thoi và được xem là bản làng cư trú đầu tiên của người Thái" (ông Hà Văn Lốt, 78 tuổi, thôn Thoi, xã Bình Sơn, pv, ngày 29/10/2015).

Dòng họ ngọời Thái Đen đầu tiên di cọ đến khu vực này là dòng họ Hà và dòng họ Ngân. Bản làng đầu tiên của ngọời Thái đen có 13 hộ cọ trú với hai dòng họ khác nhau. Sau khi ngọời Thái di cọ về đây, họ đã chọn vùng đấy bằng phẳng ở xóm giữa, đất đai màu mỡ, có ruộng xung quanh để dựng bản làng và lấy tên là làng Thoi. Theo các cụ già trong làng cho biết: "*Tên gọi làng Thoi cũng gắn liền với quá trình di cư của người Thái Đen mang ý nghĩa là họ "chạy như con thoi" để tìm đất lập bản, dựng nhà nên đặt tên bản đầu tiên là bản Thoi"* (ông Hà Văn Tấn, 80 tuổi, thôn Thoi, xã Bình Sơn, pv, ngày 29/10/2015).

1.2.3. Các hoạt động kinh tế

Hoạt động kinh tế truyền thống của ngọời Thái nói chung và của ngọời Thái đen ở xã Bình Sơn nói riêng không có gì khác biệt nhiều. Hoạt động kinh tế chính của họ, bao gồm: trồng trọt với hai phọơng thức chính là canh tác ruộng nọớc và canh tác nọơng rẫy; chăn nuôi gia súc, gia cầm; nghề thủ công; săn bắn và hái lọợm; trao đổi hàng hóa.

a. Trồng trọt

Theo tọ liệu của các nhà nghiên cứu dân tộc học ở Việt Nam đã công bố, ngọời Thái là một trong những cọ dân biết làm ruộng nọớc sớm nhất trong khu vực Đông Nam Á. Ngọời Thái đã đạt đến trình độ cao trong một số kỹ thuật canh tác ruộng nọớc nhọ: "dẫn thủy nhập điền" (dẫn nọớc vào ruộng) ở những vùng có địa hình phức tạp, nhọ: đồi núi dốc có ruộng bậc thang, ruộng đất cao ở ven sông, suối bằng hệ thống "mọơng, phai, lai, lín" hay bằng cọn nọớc/guồng nọớc đọa nọớc từ dọới suối lên đổ vào máng nọớc làm bằng cây luồng bổ đôi rồi dẫn nọớc vào ruộng. Ngoài ra, ngọời Thái có kinh nghiệm rất

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

tốt về việc nhận biết chất đất, thời tiết để lựa chọn giống, cây trồng thích hợp cho từng mùa vụ, nhằm đạt đợợc năng suất cao.

Trong hoạt động canh tác ruộng nợớc, cây lúa là cây trồng chủ đạo (trợớc kia chủ yếu cấy lúa nếp, nay lúa tẻ đợợc cấy nhiều hơn) của đồng bào nên nó cấy hai vụ trong năm. Ngợời Thái Đen ở Bình Sơn đã biết sử dụng sức kéo của trâu để cày- bừa ruộng, làm cho đất tơi nhuyễn để gieo cấy lúa hay mạ, với kỹ thuật làm đất khá cao. Ngoài ra, tập quán dùng trâu quần ruộng ("đao canh thủy nậu") của ngợời Thái đen hiện vẫn còn duy trì. Đây là một trong những hình thức canh tác cổ xợa nhất với những cợ dân du canh du cợ có làm ruộng nợớc.

Trợớc kia, ngợời Thái ở xã Bình Sơn chỉ dùng phân chuồng (phân trâu, bò, lợn) để bón ruộng, kích thích cây lúa phát triển. Ngày nay, để tăng năng suất cây trồng, ngợời Thái ngoài bón lót phân chuồng trợớc khi gieo trồng, đến thời điểm cây lúa sinh trợởng, đồng bào còn bón thêm phân hóa học (phân đạm, lân, ka ly). Sau khi cây lúa đợợc khoảng một tháng tuổi, đồng bào tiến hành làm cỏ ruộng bằng tay hay nạo và phát quang bờ thửa khi lúa chuẩn bị làm đòng để tránh chuột đồng đến trú ẩn và phá hoại cây trồng. Ngày nay, việc sử dụng trâu cày và bừa ruộng không còn phổ biến nữa mà họ thợờng thuê máy cày, máy bừa của những gia đình trong bản có công cụ sản xuất để vừa giảm sức lao động vừa tiết kiệm đợợc thời gian.

Tuy là cợ dân nông nghiệp trồng lúa nợớc, nhợng diện tích canh tác lúa nợớc của ngợời Thái Đen ở xã Bình Sơn không nhiều. Sở dĩ nhợ vậy là do cợ trú ở địa hình đồi núi, diện tích đất nông nghiệp trồng lúa nợớc chiếm tỷ lệ ít hơn diện tích đất rừng. Nên bình quân mỗi hộ gia đình chỉ có từ một đến hai sào ruộng, tợơng đợơng 560-1200m^2. Với những hộ gia đình trẻ mới tách hộ ra ở riêng thì thợờng không có diện tích đất ruộng để canh tác nông nghiệp, nên ảnh hợởng không nhỏ đến đời sống kinh tế hộ gia đình. Với những gia đình không có ruộng nợớc để cày cấy, thì họ trồng hoa màu ở vợờn nhà, trên

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nơơng rẫy, sau đó mang sản phẩm xuống chợ Thọ Bình bán hoặc có ngơời đến thu mua tại nhà, sau đó họ nhận tiền rồi đi mua lơơng thực.

Hoạt động sản xuất chính của ngơời Thái Đen ở xã Bình Sơn là canh tác nơơng rẫy, trồng cây lâm nghiệp kết hợp cây công nghiệp ngắn ngày. Cây lâm nghiệp chủ yếu là cây keo, tre, luồng. Diện tích trồng cây lâm nghiệp chiếm số lơợng lớn, khoảng 70% diện tích cây trồng của toàn xã.

Cây keo: Cây keo có ơu điểm ít phải chăm sóc, nhơng cho thu nhập và năng suất cao, nên đồng bào thơờng trồng cây keo nhiều hơn là tre và luồng. Cây keo đơợc trồng ở nhiều nơi, từ những khoảng đất thịt đến đất đỏ bazan trên đồi núi hay phía sau vơờn nhà. Do ơu điểm của cây trồng này là dễ sinh trơởng, ít phải chăm sóc phân bón, làm cỏ, tơới tắm và chỉ trong khoảng 5 năm thì cho thu hoạch và cho năng suất gỗ cao, giá mua lại ổn định nên bà con thơờng lựa chọn trồng keo hơn là trồng các cây khác. Họ bán keo tính theo diện tích (ha) với giá bán thấp nhất từ 70- 80 triệu đồng/1ha; thời điểm cuối năm 2015 là 100 triệu đồng/1ha. Cây keo cung cấp nguyên liệu cho nhà máy giấy Mục Sơn thuộc huyện Thọ Xuân, nên đầu ra thu mua nguyên liệu của nhà máy giấy với ngơời nông dân cũng tơơng đối ổn định nên đồng bào rất yên tâm để phát triển sản xuất. Công ty nhà máy giấy đến mua keo hoặc các lái buôn đến thu mua, sau đó thuê ngơời chặt hạ, bốc xếp, vận chuyển về bán cho nhà máy giấy để hơởng giá hoa hồng.

Cây luồng, tre: Cây luồng, tre đơợc trồng trên đất bazan, đất đồi núi có cao từ 100m trở lên và trồng cả hai bên bờ sông suối, vơờn nhà... Do địa hình ở xã Bình Sơn là vùng cao và có hồ nơớc ngọt là Đập Lùng trong khu rừng nguyên sinh, nên thơờng có độ ẩm cao, đất tốt nên cây luồng, tre trồng xuống khoảng 5 năm là cho thu hoạch măng và cây để sử dụng vào việc làm nhà, giàn giáo xây dựng, đan lát hoặc bán cho nhà máy giấy Mục Sơn trong huyện Thọ Xuân và nhiều địa phơơng khác ở ngoại tỉnh nhơ Hà Nam, Hà Nội, Nam Định, Thái Bình đến thu mua và vận chuyển bằng ô tô tải. Vào khoảng những năm 1995 trở về trơớc, diện tích trồng luồng, tre ở xã Bình Sơn chiếm khoảng 30% tổng diện tích

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

cây trồng của toàn xã. Vài năm trở lại đây, do giá thu mua nguồn nguyên liệu này thấp, đầu ra cho sản phẩm không ổn định, nên đồng bào Thái Đen đã chặt phá dần diện tích trồng luồng, tre và chuyển sang trồng keo, trồng mía cho thu nhập cao hơn.

Cây công nghiệp ngắn ngày: Cây công nghiệp ngắn ngày đợợc ngợời Thái Đen xã Bình Sơn trồng chủ yếu là cây chè, mía và sắn. Cây chè rất phù hợp với khí hậu, thổ nhợỡng của địa phợơng này nên nó phát triển rất tốt; đồng thời cây chè ít phải chăm sóc và chỉ trồng một lần nhợng cho thu hoạch đợợc 4-5 năm mới phải trồng lại. Thời gian từ năm 1990 – 1995, do đồng bào mới đợa cây chè vào trồng ở xã Bình Sơn theo quy mô lớn dợới sự hợớng dẫn khoa học của cán cán bộ phòng kỹ thuật nông nghiệp huyện Triệu Sơn, nhợng do lợợng cán bộ kỹ thuật ít mà số hộ dân lại nhiều. Bởi vậy, việc hợớng dẫn kỹ thuật trồng và chăm sóc cây chè chợa đợợc đồng bộ và đúng quy trình nên dẫn đến chất lợợng chè kém, đầu ra không ổn định. Trợớc tình trạng này, nhiều hộ gia đình đã tự phát phá bỏ các đồi chè để chuyển sang trồng mía và keo. Bà Sinh cho biết: *"Trước đây, xã Bình Sơn có hợp tác xã sản xuất chè, bà con thu hoạch chè bán cho hợp tác xã để chế biến thành chè khô, nhưng sau đó làm ăn thua lỗ nên hợp tác xã đã giải thể. Những gia đình còn giữ lại diện tích trồng chè, bà con thường tự thu hoạch, sao chế thành chè khô mang xuống chợ Thọ Bình hoặc các thị trấn trong và ngoài huyện bán nhưng thị trường tiêu thụ chậm, giá bán lại bị các tư thương ép giá nên bà con đã phá diện tích chè để chuyển sang trồng mía và sắn ngày càng nhiều"* (Hà Thị Sinh, 58 tuổi, thôn Thoi, pv ngày 25/11/2015).

Khoảng 5- 7 năm trở lại đây, chè xanh đợợc giá, nên đồng bào Thái đen tiếp tục chuyển diện tích từ trồng mía sang trồng chè nên diện tích đất trồng chè nhiều hơn diện tích đất trồng mía. Ông Hà Văn Trung cho biết: "*Trước đây, ở khu vực này, diện tích đất đồi chủ yếu là trồng cây mía cung cấp nguyên liệu cho nhà máy đường Lam Sơn, nhưng khoảng 5-7 năm trở lại đây có xu hướng chuyển đổi giống cây trồng, người dân chuyển từ trồng mía sang*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

trồng chè. Diện tích trồng chè ngày càng chiếm ưu thế hơn so với cây mía. Nguyên nhân diện tích mía giảm là do trồng mía mất nhiều công chăm sóc, vốn đầu tư lớn, giá bán không cao, khâu thu mua bị ép giá nhiều, nên người dân có xu hướng chuyển sang trồng chè" (Hà Văn Trung, 52 tuổi, Trưởng thôn Thoi, pv ngày 3/1/2016). Hiện nay, nhiều lái buôn ở miền xuôi đã đến tận nhà của các hộ trồng chè thu mua chè xanh mang về bán ở các chợ miền xuôi để hưởng giá chênh lệch. Nhờ vậy, cây chè đang được người dân lựa chọn để trồng vừa để sử dụng làm nước uống cho gia đình vừa để bán kiếm thêm thu nhập, trang trải cuộc sống, mua sắm đồ dùng hay lương thực, thực phẩm…

Ngoài cây chè, cây mía, người Thái đen còn trồng sắn để phục vụ chăn nuôi gia súc, gia cầm của gia đình hoặc mang bán cho nhà máy chế biến thực phẩm trong và ngoài tỉnh đến thu mua. Tuy nhiên, diện tích trồng sắn ở xã Bình Sơn không nhiều, bởi giá bán sắn cho công ty lương thực thực phẩm thường không ổn định theo hằng năm mà luôn trong tình trạng "sắn được mùa thì rớt giá".

b. Chăn nuôi

Từ trước tới nay, chăn nuôi gia súc, gia cầm ở người Thái đen xã Bình Sơn khá phát triển, nó đóng vai trò quan trọng trong đời sống của mỗi hộ gia đình. Vật nuôi cũng khá đa dạng như trâu, bò, lợn, gà, vịt... Ngoài đáp ứng một phần nhu cầu thực phẩm và sức kéo, phục vụ nông nghiệp, thì lợn, gà, vịt còn dùng làm vật hiến tế trong các dịp lễ tết, cưới xin; nhất là để dùng trong các nghi lễ cúng gắn liền với phong tục, tập quán, tín ngưỡng của đồng bào. Tuy nhiên, với hình thức chăn thả tự nhiên thì việc nuôi gia súc lớn chủ yếu là để lấy sức kéo chứ chưa nhằm mục đích biến sản phẩm chăn nuôi thành hàng hóa giống như người Kinh ở dưới đồng bằng. Mặt khác, khi chăn nuôi gia súc, gia cầm, đồng bào thường chỉ chú trọng về số lượng, chứ chưa coi trọng về chất lượng của sản phẩm nên việc biến sản phẩm chăn nuôi trở thành hàng hóa thì chưa thấy xuất hiện với các hộ gia đình người Thái tại địa phương này. Tóm lại, chăn nuôi vẫn chỉ là hoạt động hỗ trợ cho trồng trọt để

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

lấy phân bón cho cây trồng và làm sức kéo chứ nó chưa thể trở thành sản phẩm hàng hóa giống như người Kinh ở trong và ngoài tỉnh.

c. Các nghề thủ công

Nghề thủ công truyền thống của người Thái tuy chưa thực sự trở thành nghề độc lập mà chỉ là một nghề phụ, nhưng nó lại gắn bó mật thiết với đời sống vật chất và tinh thần của họ và được truyền thừa từ thế hệ này đến thế hệ khác.

Trước đây, hầu hết các gia đình người Thái Đen ở xã Bình Sơn đều có trồng bông, dệt vải. Các sản phẩm dệt của họ đã đạt đến trình độ tinh xảo, vừa có tính kỹ thuật vừa mang tính mỹ thuật cao. Sản phẩm dệt của đồng bào chủ yếu là vỏ gối, chăn đắp, khăn piêu, váy…, với những đường nét hoa văn tinh tế, thể hiện sự khéo tay của người phụ nữ Thái. Tuy nhiên, nghề dệt của người Thái đen nơi đây chủ yếu sản xuất ra để dùng trong phạm vi gia đình, chứ nó chưa mang tính chất sản xuất hàng hóa giống như người Thái ở Mai Châu (Hòa Bình), Quỳ Châu, Quế Phong, Con Cuông, Tương Dương (Nghệ An)… Trong xu thế hội nhập với văn hóa người Kinh diễn ra ngày càng mạnh, hầu hết thanh niên người Thái cả nam và nữ đều thích mặc trang phục may sẵn được bán ở ngoài chợ, cửa hàng… đã tác động không nhỏ đến nghề dệt truyền thống của người Thái và nguy cơ bị mai một của nghề này sẽ đang đến gần.

Đan lát cũng là một trong những nghề được người Thái biết đến từ khá sớm. Hầu hết đàn ông Thái đều biết đan lát các vật dụng dùng trong gia đình. Các sản phẩm đan lát phổ biến trước đây của người Thái ở Bình Sơn là: rổ, rá, thúng, nong, nia, gùi, giỏ tuốt lúa… Hiện nay, việc trao đổi sản phẩm dệt cũng như sản phẩm đồ đan lát chủ yếu chỉ diễn ra trong nội bộ người Thái với nhau hoặc với các tộc người khác ở trong phạm vi cấp huyện mà thôi, sản phẩm làm ra chưa trao đổi phổ biến ra thị trường bên ngoài huyện. Trong xu hướng của cuộc sống đương đại, nhiều gia đình người Thái đen ở Bình Sơn thường thích sử dụng các đồ dùng gia dụng bằng chất liệu nhựa, nhôm… và theo quan niệm của đồng bào là nó vừa rẻ, đẹp và tiện dụng.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

d. Săn bắn, hái lượm

Trước kia, săn bắn, hái lượm là hoạt động sinh kế quan trọng của người Thái Đen ở Bình Sơn. Trước kia, săn bắn vừa là nhu cầu giải trí vừa kiếm thêm thực phẩm làm thức ăn, phục vụ sinh hoạt hằng ngày trong gia đình. Việc săn bắt thú rừng bằng hai cách: dùng các loại bẫy để đánh bắt thú và dùng súng kíp, cung nỏ kết hợp với chó săn. Họ đi săn theo cá nhân hoặc từng nhóm, từ hai đến 5 người và đi trong ngày. Với những người đi vào rừng đánh bẫy, thì họ cũng đi từng nhóm nhỏ và ăn, ở luôn tại các lán trại trong rừng đến khi nào hết lương thực, thực phẩm hay bẫy được con thú thì họ mới về làng. Ngoài ra, người Thái cũng có nhiều hình thức đánh bắt cá ở khe suối, đầm, hồ, như: câu, ném đá xuống suối cho cá váng óc rồi chui vào các khe đá trú ẩn rồi họ đi mò cá bằng tay, đánh cá bằng cây lá thuốc độc, xúc tôm cá bằng vợt, quăng chài, thả lưới...

Ngược lại, những sản vật khai thác từ nguồn lâm sản phụ ở trong rừng, như: rau rừng, măng, mộc nhỉ, nấm hương, rêu đá… do phụ nữ và trẻ em đảm nhiệm. Họ thường đi dọc theo các con suối trong rừng dùng rổ hay vợt để xúc tôm, tép, bắt cua, mò ốc và hái rau rừng mang về nhà chế biến thành các món ăn khác nhau. Hiện nay, diện tích rừng nguyên sinh đang ngày càng bị thu hẹp do nạn phá rừng, đốt rừng làm nương rẫy để trỉa lúa, trồng ngô, sắn, mía… đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến môi trường sống của các loại động vật hoang dã cũng như nguồn lâm thổ sản phụ (song, mây, nấm hương, mộc nhĩ, măng…) khiến cho người dân mỗi lần vào rừng tìm kiếm mất rất nhiều thời gian và các sản phẩm từ rừng thu về ngày càng khó kiếm. Để chủ động nguồn rau xanh trong bữa ăn, nhiều gia đình đã có mảnh vườn cạnh nhà hay trên nương để trồng bí ngô, mướp, bí xanh, ớt, hành, tỏi, rau thơm, khoai sọ,…và đào ao thả cá kết hợp với chăn nuôi gia súc, gia cầm.

e. Trao đổi hàng hóa

Như trên đã trình bày, hoạt động trao đổi hàng hóa chủ yếu diễn ra trong nội bộ của người Thái với nhau; một số hộ gia đình trong xã thì có một

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

ít sản phẩm chủ yếu là đồ đan lát (nong, nia, rổ, rá…), sản phẩm chăn nuôi (gia súc, gia cầm), măng khô, mộc nhỉ, mật ong… mang bán cho ngoời Kinh, Moờng trong và ngoài huyện. Tuy nhiên, đồng bào Thái cũng mua những đồ gia dụng, loơng thực, thực phẩm, phân bón, quần áo, chăn, chiếu, màn,… của ngoời Kinh ở miền xuôi mang lên trao đổi bằng nhiều hình thức, nhoơ bán hàng rong bằng xe máy, ô tô tải hay ở các quầy buôn bán nhỏ ở trong xã… Trong quan niệm của ngoời Thái Đen xã Bình Sơn troớc đây có câu thành ngữ, "Đi buôn ba năm không bằng nuôi ba con bò cái" *(Pay cạ xam pi bó tỏ liệng xam mẹ),* có nghĩa là, việc trao đổi hàng hóa ở ngoời Thái troớc đây chơa đoợc phổ biến giống nhoơ ngoời Kinh ở miền xuôi. Điều này cũng đồng quan điểm với các nhà nghiên cứu Thái học cho rằng, tính tự cung tự cấp của ngoời Thái hiện vẫn còn toơng đối phổ biến, nhất là các bản làng ở vùng sâu, vùng xa, biên giới… Hiện tại, trong các thôn của ngoời Thái ở Bình Sơn cũng đã xuất hiện một số ki ốt nhỏ bán hàng tạp hóa, nhoơ: mắm, muối, mì tôm, noớc ngọt… nhoơng chủ yếu là những hộ gia đình ngoời Kinh lên lập nghiệp hoặc chồng Thái vợ Kinh và ngoợc lại.

Tóm lại, nền kinh tế truyền thống của ngoời Thái Đen ở Bình Sơn vẫn mang nặng tính chất "tự cấp tự túc", các sản phẩm làm ra chủ yếu phục vụ nhu cầu hàng ngày trong gia đình, cộng đồng và nhất là nghề thủ công (dệt, đan) của đồng bào vẫn chơa trở thành sản phẩm hàng hóa mang đi tiêu thụ rộng rãi ở ngoài thị troờng.

1.2.4. Các dạng thức văn hóa

Các dạng thức văn hóa của ngoời Thái Đen ở xã Bình Sơn vừa hàm chứa những yếu tố đặc troơng mang tính thống nhất của tộc ngoời Thái nói chung, vừa thể hiện những nét văn hóa mang tính đặc thù của địa phoơng ngoời Thái đen ở xã Bình Sơn nói riêng. Những nét văn hóa đặc thù này đoợc thể hiện rất sâu đậm trong văn hóa vật chất, văn hóa xã hội và văn hóa tinh thần của ngoời Thái.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

a. Văn hóa vật chất

Văn hóa vật chất là một trong những lĩnh vực khá quan trọng trong văn hóa truyền thống của ngoịời Thái. Các giá trị của văn hóa vật chất ấy đoịợc thể hiện thông qua các yếu tố: nhà cửa, trang phục và ẩm thực. Đây là những yếu tố thể hiện các giá trị mang bản sắc văn hóa của tộc ngoịời. Ngoịời Thái Đen ở xã Bình Sơn sống quy tụ ở khu vực trong các thung lũng, soịờn đồi thấp và cả những khu đất bằng phẳng ở hai bên đoịờng. Bản/làng của ngoịời Thái Đen là nơi coị trú của nhiều gia đình, thuộc nhiều dòng họ khác nhau. Những bản lớn thoịờng có khoảng hơn 100 nóc nhà, bản nhỏ thoịờng có 50- 70 hộ. Theo truyền thống troịớc đây, trong bản làng của ngoịời Thái Đen chỉ có đồng bào Thái coị trú, nhoịng kể từ sau năm 1990 đến nay, trong bản của ngoịời Thái Đen ở xã Bình Sơn đã xuất hiện thêm ngoịời Kinh và ngoịời Moịờng đến coị trú xen kẽ. Nguyên nhân là do Ủy ban nhân dân tỉnh có chủ troịơng thực hiện dự án 327 về việc di dân từ các xã ở miền xuôi trong huyện Triệu Sơn lên làng Thoi để thành lập xã Bình Sơn nhoị đã trình bày ở trên. Tuy nhiên, số hộ gia đình ngoịời Thái đen ở xã Bình Sơn vẫn chiếm số đông hơn cả.

Trang phục: Trang phục của ngoịời Thái ở Thanh Hóa có những nét toịơng đồng với trang phục của ngoịời Thái ở Tây Bắc, nhoịng cũng mang những nét đặc troịng mang tính chất địa phoịơng từng vùng miền. Áo của ngoịời Thái Đen ở Bình Sơn là dạng áo ngắn (*xửa cóm*), vải đen, cổ áo hình tròn cài cúc ở phía sau gáy hoặc ở bên vai trái, ống tay dài, áo mặc chui đầu không có hàng cúc boịớm troịớc ngực nhoị áo của phụ nữ Thái vùng Tây Bắc. Váy của ngoịời Thái Đen cũng có những khác biệt so với các nhóm địa phoịơng khác. Ngoịời Thái Trắng ở Thanh Hóa thoịờng thêu hoa văn trang trí ở phần chân váy, còn ngoịời Thái Đen thì thêu hoa văn ở gấu váy (giống kiểu váy của phụ nữ Moịờng), nhoịng vẫn giữ đoịợc yếu tố váy truyền thống của ngoịời Thái (hoa văn ngang thân váy). Họa tiết trang trí hoa văn của ngoịời Thái đen thoịờng là mô-típ hoa văn hình động vật (rồng, ngựa, cua, cá, hoịơu, nai,…), hình thực vật (quả trám, đọt cau, đọt dừa, rau dớn...), hình kỷ hà/hình

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

học (vuông, bình hành, tam giác), cỏ cây hóa lá, thể hiện theo lối tợ duy mỹ thuật gắn liền với cuộc sống thợờng nhật họ nhìn thấy, nhợ: hoa rừng, ngọn núi, con suối…

Ẩm thực (ăn uống): Ngợời Thái Đen trợớc đây có thói quen ăn cơm nếp và sử dụng phổ biến các món ăn chế biến từ gạo nếp. Việc ăn cơm tẻ mới chỉ phổ biến từ sau năm 1954. Xôi nếp đồ không chỉ là món ăn đợợc dùng phổ biến trong các bữa ăn hằng ngày mà còn là vật phẩm không thể thiếu để cúng tổ tiên trong các dịp lễ tết (đồ xôi, gói bánh chợng và các loại bánh làm từ gạo nếp…). Các giá trị văn hóa trong ẩm thực của ngợời Thái Đen đợợc thể hiện thông qua nguyên liệu và cách thức chế biến món ăn và cả tập quán liên quan đến ăn uống nữa.

Các món ăn của ngợời Thái Đen ở xã Bình Sơn khá đa dạng và nó đợợc chế biến từ các loại lợơng thực, thực phẩm khác nhau. Các món ăn đợợc chế biến từ lợơng thực nhợ: xôi nếp, nếp đồ trộn với sắn, ngô và các loại bánh trong ngày lễ, tết, dạm hỏi hay trong những dịp thăm hỏi. Các món ăn chế biến từ cá gồm có: cá nợớng, cá đồ, cá muối chua, cá nấu canh chua, canh lá đắng, cá kho, cá rán và các loại thủy sản khác cũng đợợc ngợời Thái chế biến thành các món ăn theo khẩu vị của mỗi gia đình và nhất là theo mùa vụ, nhợ mùa đông thợờng ăn kho và rán; mùa hè hay nấu canh chua và luộc. Các món ăn đợợc chế biến từ thịt, có thịt luộc, thịt kho, thịt muối chua, thịt nấu măng chua. Bên cạnh các món ăn chế biến từ nguồn lợơng thực, thực phẩm không thể không nhắc đến các loại rau, măng để nấu canh chua, luộc, đồ, xào, nộm...

Ngợời Thái Đen ở Bình Sơn rất thích uống rợợu và họ có thói quen dùng rợợu để tiếp khách. Ngoài rợợu cần (nay hầu nhợ không còn phổ biến nữa), ngợời Thái ở đây chủ yếu uống rợợu cất từ gạo tẻ hoặc gạo nếp. Trợớc kia, sau bữa cơm, ngợời ta chủ yếu uống nợớc lã. Từ sau 1954 và nhất là từ sau những năm 1960 do phong trào vận động ăn chín, uống sôi của Bộ y tế, nên ngợời dân địa phợơng đã chuyển sang uống nợớc đun sôi, nợớc lá cây mồng 5 tháng 5 hoặc uống nợớc chè xanh. Ngoài ra, ngợời Thái ở Bình Sơn, các bà,

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

các mẹ rất thích nhai trầu; nam giới trung niên hay hút thuốc lào và thanh niên thì hút thuốc lá.

Ngoài ra, trong văn hóa vật chất của ngoời Thái nói chung và ngoời Thái Đen nói riêng còn có yếu tố nhà cửa. Để tránh nội dung bị trùng lặp nên ở choơng 1 của luận văn, chúng tôi không trình bày nhà cửa mà sẽ trình bày riêng ở choơng 2.

b. Văn hóa xã hội

Troớc đây, cơ cấu tổ chức xã hội cổ truyền của ngoời Thái ở vùng Thanh Hóa và Nghệ An cũng theo mô hình thiết chế bản - moờng. Tuy nhiên, do hoàn cảnh lịch sử riêng và địa bàn coị trú tiếp giáp với ngoời Moờng, Kinh nên phần nào thiết chế bản - moờng truyền thống của họ đã chịu ảnh hoởng cơ cấu tổ chức xã hội của hai dân tộc nêu trên. Nét đặc thù về tổ chức xã hội của ngoời Thái ở vùng Thanh Hóa nói chung và nhóm Thái Đen ở xã Bình Sơn nói riêng là chế độ Tạo Moờng còn ở ngoời Thái Nghệ An là chế độ Chủ Đất (*Chẩu đin*).

Bản/làng là đơn vị tụ coị của coị dân miền núi. Troớc kia, mỗi bản thoờng do Tạo bản đứng đầu và một chức vụ nhỏ phụ trách nghi lễ tôn giáo, gọi là thầy mo hay mo then. Những ngoời định coị cùng trong một bản thoờng sử dụng chung nguồn noớc, bãi chăn thả trâu bò và cùng có chung khu nghĩa địa. Hằng năm, ngoời Thái đều có tổ chức cúng bản vào dịp tháng Hai âm lịch. Lễ cúng diễn ra tại bản đền, do một ông mo đứng ra thay mặt dân làng chủ trì buổi lễ. Lễ vật dâng cúng, gồm: thịt lợn, gà, roịou, xôi… do dân bản đóng góp. Nội dung bài cúng là cầu xin thánh thần ban phoớc lành cho ngoời dân trong bản đoợc bình yên, vạn vật sinh sôi phát triển, mùa màng bội thu. Sau khi cúng, mọi ngoời ở lại cùng ăn cơm, uống roịou, ăn trầu, thụ lộc tại bản đền. Hiện nay, việc cúng bản không còn đoợc duy trì nữa, bởi do thời kỳ cải cách văn hóa vào năm 1955, nhà noớc quy lễ cúng bản là mê tín dị đoan nên dân làng phải chấp hành bỏ lễ cúng bản cho đến tận ngày nay.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Hiện nay, trong các thôn/bản đều có Ban quản lý thôn bản, gồm: Chi bộ Đảng, Bí thọ chi bộ, phó bí thọ, trọởng- phó bản, công an viên, kiểm soát viên; các đoàn thể xã hội (Hội nông dân, Hội cựu chiến binh, Hội phụ nữ, chi đoàn thanh niên...; trong đó, ngọời có uy tín và trọởng họ là những ngọời có vai trò nhất định trong cộng đồng. Họ là những ngọời giàu kinh nghiệm trong sản xuất và nhất là, có nhiều kinh nghiệm ứng xử trong xã hội. Tiếng nói của họ rất có trọng lọợng trong cộng đồng hay trong dòng họ; họ nói gì mọi ngọời đều nghe theo. Xét dọới một khía cạnh nào đó, tổ chức dòng họ chính là nơi giữ gìn và phát huy những yếu tố tốt đẹp trong luật tục, tập quán truyền thống của dân tộc Thái đen.

Gia đình: Ngọời Thái Đen sống theo chế độ phụ hệ, mỗi gia đình thọờng có 5 ngọời trở lên. Trong gia đình, các thành viên bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau. Ngọời nam giới là ngọời làm chủ trong gia đình. Họ có quyền quyết định mọi công việc đại sự trong gia đình, từ việc dựng nhà, cọới hỏi đến tang ma và cả các công việc liên quan đến dòng họ, cộng đồng...Ngọợc lại, ngọời phụ nữ thọờng chăm lo những công việc trong phạm vi gia đình. Họ có vai trò quan trọng đối với việc nuôi dạy con cái, chăm lo cuộc sống gia đình, chăn nuôi, trồng trọt...

Dòng họ: Dòng họ của ngọời Thái Đen tuân thủ tọơng đối chặt chẽ giữa các thành viên trong dòng họ với nhau. Mỗi dòng họ đều có một trọởng họ hay chi họ trọởng đứng đầu để quản lý, điều hành các công việc liên quan đến phong tục, tập quán, luật tục riêng của dòng họ mình. Mọi việc bất hòa giữa một gia đình, cá nhân nào đó trong hay ngoài dòng họ, ngọời ta đều đến nhà trọởng họ, chi họ trọởng để báo cáo sự việc và xin ý kiến dạy bảo cho con cháu cách đối nhân xử thế nhọ thế nào cho phải đạo với những ngọời lớn tuổi, trẻ nhỏ hay những việc ứng xử quan hệ xã hội trong cộng đồng. Có thể nhìn thấy vai trò cũng nhọ uy tín của ông trọởng họ, chi trọởng luôn đọợc các thành viên trong dòng họ, chi họ tôn kính. Bởi vậy, ông và vợ, con của ông lúc nào cũng luôn tâm niệm phải trở thành tấm gọơng sáng để con cháu trong

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

dòng họ noi theo. Từ lời ăn tiếng nói đến việc sản xuất kinh tế, quan hệ xã hội, gia đình của ông trợởng họ, chi họ trợởng đều phải nhất nhất làm đúng theo nề nếp gia tộc mà những bậc cao niên dày công vun đắp, lợu giữ và truyền dạy cho thế hệ mai sau.

c. ***Văn hóa tinh thần***

Ngoài thờ tổ tiên (ma nhà), ngợời Thái Đen ở Bình Sơn không theo tôn giáo nào. Hiện nay, bà con vẫn duy trì niềm tin "vạn vật hữu linh" nên thợờng tổ chức làm lễ cúng vào dịp đầu năm, nhợ lễ cầu an, giải hạn, tục gọi là lễ "khao đất". Thông thợờng, sau lễ cúng, thầy mo hay bà mo sẽ làm phép vào các sợi chỉ rồi thực hiện nghi lễ "buộc chỉ cổ tay" cho mọi ngợời trong gia đình, với ý nghĩa cầu mong sức khỏe tốt, hồn vía của con ngợời luôn tồn tại ở trong cơ thể

Các làn điệu dân ca truyền thống, nhợ hát nhuân (hát dân ca) chỉ còn những ngợời ở lứa tuổi trung niên, ngợời già mới biết hát vào những dịp khi trong bản có đám cợới, lễ mừng nhà mới hay nhà có khách quý... Các nhạc cụ truyền thống nhợ: kèn (*pí khúi*), nhị, sáo còn rất ít ngợời biết sử dụng. Trợớc những thách thức nêu trên, khoảng 10 năm trở lại đây, chính quyền xã Bình Sơn đã khuyến khích, động viên và hỗ trợ một phần kinh phí để mua bộ cồng chiêng, trống cái để cho cộng đồng sử dụng vào dịp tết, lễ lên nhà mới, cúng bản, cúng mợờng, cợới xin, tang ma...

Cũng nhợ ngợời Thái ở các địa phợơng khác, ngợời Thái Đen ở xã Bình Sơn, trong một năm có nhiều ngày lễ tết khác nhau, nhợ: tết Nguyên Đán, Rằm tháng Giêng, Đoan Ngọ, "Xóa tội vong nhân" (Rằm tháng Bảy), Trung thu, Độc lập (mồng 2/9) và tết cơm mới. Ngợời Thái đen ăn tết Nguyên Đán theo âm lịch giống nhợ ngợời Kinh, nhợng thời gian chơi tết thì kéo dài đến tận ngày Rằm tháng Giêng và có một số tập tục liên quan đến tết khác với ngợời Kinh, Mợờng ở trong và ngoài bản. Sự tợơng đồng trong văn hóa tết của ngợời Thái là bên cạnh hay trợớc ban thờ thợờng cắm cành hoa đào, chậu quất cảnh; hai bên bàn thờ đặt hai cây mía để nguyên cả lá và rễ gốc cây; trên

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

mỗi cây mía buộc một nhánh cau và tập tiền vàng; trên ban thờ bầy mâm ngũ quả, bánh chogng, rogợu, hogơng, nến… Sự khác biệt lớn nhất trong văn hóa tết của ngogời Thái đen, ngogời Mogờng ở xã Bình Sơn với ngogời Kinh là đêm 30 tết (gần đến lúc giao thừa), ngogời ta lấy quần áo mới, đồ trang sức của bố mẹ mang ra đặt trên chiếc bàn cạnh ban thờ tổ tiên và có một đĩa trầu cau (9 miếng), 9 bát nogớc chè xanh, 9 chén rogợu trắng) với ý nghĩa dâng cúng cho các hồn ma của tổ tiên đang cogi ngự trên 9 tầng trời. Ngoài ra, trong lễ tết của ngogời Thái đen ở xã Bình Sơn, ngoài thịt lợn, gà còn phải có món cá nogớng, cá muối thể hiện sự sung túc, ấm no, hạnh phúc của con cháu dâng cúng cho tổ tiên. Trong thời gian ăn tết, ngogời Thái đen thogờng đi chơi xuân, thăm hỏi họ hàng, ngogời thân trong và ngoài bản. Tuy nhiên, trong thời gian vui chơi xuân, họ vẫn chú ý đến công việc sản xuất, đồng áng, vật nuôi của gia đình.

Trong tháng 2 và tháng 3 âm lịch, ngogời Thái đen có lễ tục đi viếng thăm mồ mả đối với những ngogời đã khuất. Ngogời ta đến thắp hogơng và sửa sang lại mộ phần. Tết mồng 5 tháng 5, còn gọi là tết Đoan Ngọ (*kin tón ú*), đồng bào cũng tổ chức cúng lễ cho ma nhà. Vào buổi troga của ngày tết Đoan Ngọ, ngogời Thái có tập tục đi lấy các cây lá rừng vào lúc 12 giờ troga để làm thuốc và nogớc uống. Trong bếp đun của các gia đình ngogời Thái ở xã Bình Sơn thogờng có ấm nogớc sôi đặt ở bên cạnh bếp để sau khi ăn cơm, đi làm về thì mọi ngogời uống có tác dụng giải nhiệt và kích thích tiêu hóa, ăn khỏe, ngủ ngon…

Tết rằm tháng 7 âm lịch, còn có tên gọi khác là tết "Xóa tội vong nhân"mà ngogời Thái đen gọi là tết *Xíp xí*. Ngogời Thái đen vốn không đi theo đạo Phật nên không chịu ảnh hogởng của togi togởng giáo lý nhà Phật vào trong lễ tết này mà chịu ảnh hogởng của tín ngogỡng dân gian là thờ đa thần nên trong ngày tết này, đồng bào thogờng chỉ thắp hogơng khấn cầu thần linh thổ địa, thần bản, thần mogờng phù hộ cho ma tổ tiên ở trên tầng trời đogợc siêu thoát và thogờng xuyên phù hộ cho con cháu khỏe mạnh, bình an.

Ngogời Thái Đen ở xã Bình Sơn cũng ăn tết Độc lập mùng 2 tháng 9 dogơng lịch khá to so với ngogời Kinh. Đây không phải là tết truyền thống của

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

ngoời Thái mà tết Độc lập mới chỉ du nhập vào ngoời Thái ở địa phoơng này vào khoảng vài chục năm gần đây. Theo một số ngoời già trong bản cho biết, tết Độc lập du nhập vào ngoời Thái ở xã Bình Sơn sau năm 1954. Bởi vậy, tết này thoờng mang ý nghĩa là tết kỷ niệm mừng độc lập, nhớ ơn Chủ tịch Hồ Chí Minh có công khai sáng ra noớc Việt Nam dân chủ cộng hòa. Với lòng kính yêu Bác, lâu dần tết kỷ niệm đã ăn sâu vào trong tâm trí của ngoời Thái, còn với ngoời Kinh và ngoời Moờng ở trong xã thì nó toơng đối mờ nhạt.

Vào ngày 18 tháng 11 âm lịch hằng năm, ngoời Thái Đen ở Bình Sơn có tổ chức ngày hội "Đại đoàn kết dân tộc" do Ban dân tộc tỉnh phát động. Trong ngày hội, đồng bào có tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí, nhoơ: nhoơ nhảy sạp, đánh trống–chiêng, hát dân ca/hát nhuân, thi bắn cung nỏ... Việc tổ chức xây dựng đời sống văn hóa mới ở các bản làng ngoời dân tộc thiểu số đang đoợc Đảng và nhà noớc quan tâm. Bởi vậy, trong khoảng 5 năm trở lại đây, để bảo loơu các giá trị văn hóa truyền thống của ngoời Thái Đen, chính quyền xã Bình Sơn kêu gọi chị em phụ nữ Thái mặc các bộ trang phục truyền thống; kêu gọi các gia đình cố gắng giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc; kêu gọi các cụ già trong bản khôi phục đội văn nghệ cồng chiêng, trống và hát dân gian… nhằm bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống của ngoời Thái Đen tại địa phoơng nhằm giáo dục cho con cháu mai sau biết về nguồn gốc của dân tộc Thái.

Với tết cơm mới, ngoời Thái Đen ở xã Bình Sơn còn rất ít gia đình ăn tết, bởi sau năm 1990, ngoời Kinh đã đến đây định coơ và trong mối quan hệ giao loơu văn hóa Thái- Kinh- Moờng có ảnh hoởng lẫn nhau. Hơn nữa, diện tích canh tác nông nghiệp lúa noớc cũng nhoơ lúa rẫy đang ngày càng thu hẹp diện tích là do diện tích rừng nguyên sinh đã chia cho các hộ quản lý; các hộ phân đất rừng sử dụng vào trồng cây công nghiệp nên cây loơng thực chỉ đóng vai trò thứ yếu. Từ những nguyên nhân chủ quan và khách quan nêu trên đã tác động đến nếp sinh hoạt trong văn hóa của ngoời Thái, từ đó tết cơm mới đang bị mai một và có nguy cơ bị mất hẳn trong vài năm tới.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

TIỂU KẾT CHƯƠNG 1

Trước năm 1963, làng Thoi địa phận quản lý hành chính của xã Thọ Bình. Đến tháng 3 năm 1994 thì xã Bình Sơn được thành lập trên cơ sở tách một phần đất ở xã Thọ Bình và xã Thọ Sơn. Kể từ khi thành lập bản Thoi cho đến nay đã có 3 lần sát nhập về địa vực hành chính và cũng có sự sáo trộn ít nhiều về mặt địa giới hành chính cũng như tâm lý tộc người. Đặc biệt, kể từ khi thực hiện Chương trình dự án 327 của Chính phủ và sau này có thêm chương trình 135 đã tác động không nhỏ đến đời sống, kinh tế, văn hóa, xã hội, tín ngưỡng... của người Thái Đen ở xã Bình Sơn

Sau đổi mới cùng với các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của nhà nước, đời sống nhân dân được nâng cao, cơ sở hạ tầng được đầu tư, phát triển, giao thông giữa miền xuôi và miền ngược được thuận lợi hơn. Từ đó kinh tế phát triển, trình độ dân trí được nâng cao; phương thức canh tác nông nghiệp cổ truyền được thay đổi…Tuy nhiên, các chính sách phát triển kinh tế, xã hội cũng tác động không nhỏ làm biến đổi văn hóa của người Thái một cách nhanh chóng theo xu hướng "Kinh hóa"; thậm chí có nhiều lễ tục mang tính mỹ tục (tết cơm mới) hay các làn điệu dân ca (hát nhuân), các tri thức bản địa liên quan đến canh tác nông nghiệp lúa nước, kỹ thuật làm nhà… đang có nguy cơ bị mai một.

Đặc biệt, về quan hệ dân tộc, kể từ sau khi người Kinh lên định cư cùng với người Thái Đen thì trong bản đã có nhiều cặp thanh niên Thái- Kinh kết hôn với nhau, từ đó nếp sinh hoạt của người phụ nữ Thái lấy chồng Kinh đang dần dần thay đổi một cách rõ nét: từ việc ăn mặc, phương thức canh tác nông nghiệp, cách thức sống, đồ dùng gia dụng đến cả đời sống tâm linh (thờ cúng tổ tiên, tang ma) đều theo văn hóa của người Kinh.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

CHƠNG 2

NHỮNG ĐẶC TRƠNG CỦA NHÀ CỬA TRUYỀN THỐNG

2.1. Những vấn đề chung

Nhà ở có chức năng đầu tiên là bảo vệ con ngơời trơớc môi trơờng tự nhiên và tránh các loài thú dữ. Nơi cơ trú đầu tiên của con ngơời là trong hang động hay mái chắn gió, nhà hầm... Theo tài liệu khảo cổ học, Việt Nam là một trong những "cái nôi" của loại ngơời. Các nhà khảo cổ học đã tìm thấy những di chỉ khảo cổ học có dấu tích ngơời vơợn cách ngày nay hàng mấy chục vạn năm thuộc sơ kì đồ đá cũ và vào thời kì lúc bấy giờ, con ngơời nguyên thủy sống theo dạng bầy đàn ở trong các hang động. Có thể nói hang đá, gốc cây là nơi cơ trú đầu tiên của loài ngơời và đây cũng là hình thức cơ trú tạm thời, chứ chơa phải là nơi cơ trú có tính chất lâu dài hay ổn định. Trải qua thời gian, cùng với việc đáp ứng nhu cầu đời sống, con ngơời đã biết dựng những cái giậu để che mơa, che nắng. Những chiếc giậu này, chủ yếu đơợc làm bằng mấy cành cây hay mấy tàu lá rừng to bản (lá chuối, lá rong, lá cọ) cắm vào một hơớng nào đó để che nắng, che mơa, cái giậu này có tính cơ động cao, ngơời ta có thể chuyển hơớng không khó khăn. Cái giậu là tiền thân của lều sau này [58, tr. 130 - 132].

Trải qua quá trình phát triển, khi loài ngơời đã có ý thức về không gian cơ trú họ đã biết dựng những ngôi nhà đơn sơ để cơ trú, sinh sống. Đến giai đoạn đồ đá giữa, loài ngơời đã biết dựng những chiếc lều hay chòi dùng cơ trú tạm trong thời gian gieo trồng để tránh mơa, nắng và nghỉ ngơi. Hơn nữa, sống ở trên chòi không khí thoáng mát, khô ráo, con ngơời cảm thấy dễ chịu, ít bị bệnh tật, bởi do thời tiết khi hậu nóng ẩm gây ra. Với những ơu điểm của loại hình cơ trú mới này, dần dần về sau, con ngơời đã biết sáng tạo ra loại hình nhà sàn to và rộng hơn; đáp ứng đơợc không gian cơ trú của nhiều thành viên trong gia đình. Loại hình nhà ở này, không chỉ phù hợp với điều kiện khí hậu nóng ẩm mà còn phù hợp cả với những địa hình phức tạp, khí hậu khác

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nghiệt; đó là vùng trung du, đồi núi cao.

Điều kiện tự nhiên - môi trợờng sinh thái nơi con ngợời sinh sống, có tác động và ảnh hợởng không nhỏ đến việc lựa chọn loại hình nhà cợ trú của mỗi tộc ngợời. Điều kiện tự nhiên bao gồm: vị trí địa lý, đất đai, khí hậu, sông ngòi, độ ẩm, nhiệt độ… là những yếu tố thợờng xuyên tác động đến nhà cửa. Tuy nhiên, không phải do điều kiện tự nhiên mà con ngợời buộc phải làm theo kiểu loại hình nhà ở nhất định nào đó, con ngợời vẫn có thể lựa chọn loại hình nhà ở riêng theo ý muốn của con ngợời. Trong quá trình cợ trú, sinh sống, con ngợời đã biết lợi dụng, thích ứng, cải tạo tự nhiên, lựa chọn loại hình nhà ở phù hợp để phục vụ cho mục đích sinh tồn.

Đối với những tộc ngợời cợ trú ở khu vực địa hình núi cao, mùa đông khí hậu lạnh và giá buốt. Để thích ứng với điều kiện khắc nghiệt của thiên nhiên, con ngợời đã biết sáng tạo ra loại hình nhà trình tợờng bằng đất, nó vừa ấm áp về mùa đông vừa mát mẻ về mùa hè và hơn nữa nó lại chống đợợc thú dữ, không gây nguy hại đến con ngợời.

Ngợợc lại, với các vùng có khí hậu nóng ẩm thì phải xây dựng loại nhà thông thoáng, mát mẻ. Những khu vực có địa hình đồi núi dốc và khí hậu ẩm thấp thì không thuận lợi cho việc dựng nhà trệt (nhà nền đất). Để thích ứng với điều kiện tự nhiên và môi trợờng sinh sống xung quanh, ngợời xợa đã biết dựng nhà sàn để ở. Nhà sàn có ợu điểm vừa cao ráo, thoáng mát, vừa tránh đợợc ẩm thấp do khí hậu nóng ẩm tạo nên. Nhà cửa thích ứng với điều kiện địa lí – khí hậu là một yếu tố có tính phổ quát chứ không phải yếu tố mang tính tộc ngợời hay dân tộc [20. Tr. 1].

Nhà ở không chỉ có mối quan hệ với điều kiện tự nhiên, môi trợờng sinh thái nơi con ngợời sinh sống mà qua loại hình nhà ở chúng ta sẽ thấy đợợc lối sống, nét sinh hoạt văn hóa đặc trợng của từng cộng đồng, tộc ngợời. Trong tác phẩm *Nhập môn nghiên cứu cư trú nhà sàn ở Đông Nam Á,* tác giả Nguyễn Văn Huyên có lí giải nguyên nhân tồn tại nhà sàn trong mối quan hệ với lối sống của dân cợ: *"Những cư dân sống ở trong rừng họ thường xuyên*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

trong tư thế phòng vệ, chống các thú dữ, hoang thú và chống cả với con người – những người láng giềng của họ. Họ thường ở những ngôi nhà sàn rất cao, cao đến 5 thậm chí đến 10 m. Ở độ cao như vậy, họ có thể chống thú dữ, canh chừng, ngăn chặn kẻ thù tấn công, để bảo toàn cho phụ nữ và trẻ con lánh nạn" [12. Tr.414]. Chủ nhân của ngôi nhà sàn là những cọ dân di cọ hoặc bán di cọ nên họ làm nhà sàn để không mất nhiều thời gian cho việc khai thác đất hoang làm nhà để rồi sau vài 3 năm họ lại bỏ đất mà dời đi nơi khác ở. Ở nhà sàn vừa tiết kiệm đọ̣ợc đất đai và không sợ mọ̣a lũ chảy, ngấm vào nhà vừa tận dụng đọ̣ợc không gian bên dọ̣ới gầm sàn để nuôi nhốt trâu, bò, lợn gà và cất giữ các dụng cụ nông nghiệp.

2.2. Quan niệm và phân loại nhà ở của ngọ̣ời Thái đen ở xã Bình Sơn

Trong cuốn *Nhà ở cổ truyền các dân tộc ở Việt Nam*, tác giả Nguyễn Khắc Tụng đã phân loại nhà ở của các dân tộc ở Việt Nam gồm có 3 loại hình phổ biến: nhà sàn, nhà nữa sàn nửa đất và nhà đất hay còn gọi là nhà trệt [40, tr. 15]. Nhà sàn là loại hình cọ trú khá phổ biến của các tộc ngọ̣ời Tày, Thái, Nùng, Mọ̣ờng và các dân tộc ở khu vực Trọ̣ờng Sơn- Tây nguyên. Nhà nữa sàn nữa đất là loại hình cọ trú điển hình của các nhóm Dao (Dao Họ, Dao Đỏ, Dao Tuyển). Nhà trệt là loại hình nhà ở nền nhà đất, xung quanh tọ̣ờng chát vách bùn hoặc xây bằng gạch và nó tọ̣ơng đối phổ biến với ngọ̣ời Việt ở miền Bắc, miền Trung và một số tộc ngọ̣ời thiểu số khác (ngọ̣ời H"mông, Hà Nhì, Ngái…).

Trong các loai hình nhà ở thì nhà sàn là loại hình nhà ở phổ biến không chỉ ở Việt Nam mà còn là hình thức phổ biến ở khu vực Đông Nam Á. Đối với ngọ̣ời Thái nói chung và ngọ̣ời Thái Đen ở Thanh Hóa nói riêng, loại hình nhà ở truyền thống của họ là nhà sàn. *Vậy người Thái ở xã Bình Sơn quan niệm thế nào về nhà ở? Và nhà sàn ở đây có những loại hình phổ biến nào?*.

Với ngọ̣ời Thái Đen ở xã Bình Sơn, huyện Triệu Sơn, ngôi nhà không chỉ là nơi che nắng, che mọ̣a mà nó còn là nơi sinh hoạt của các thành viên trong gia đình; nơi diễn ra các nghi lễ quan trọng gắn với cuộc đời con ngọ̣ời: sinh đẻ, tang ma, cọ́i hỏi. Bà Lò Thị Mắn chia sẻ: "*Với tôi ngôi nhà không*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

chỉ là nơi để ở, tránh nắng, che mưa mà nó gắn với những kỉ niệm của tôi và các thành viên trong gia đình. Đối với tộc người Thái, ngôi nhà có vị trí, vai trò rất quan trọng. Nơi đây có "ma nhà" luôn luôn phù hộ độ trì che chở cho các thành viên trong gia đình được khỏe mạnh. Do vậy, ngôi nhà không chỉ là nơi để ở mà còn gắn liền đến đời sống tinh thần, tín ngưỡng, phong tục tập quán của gia đình" (Lò Thị Mắn, 64 tuổi, thôn Bồn Dồn, pv, 15/10/2015).

Cùng với những suy nghĩ nhọ thế, ông Hà Văn Trung tâm sự: *"Ngôi nhà vốn là vật vô tri vô giác, nhưng trong quá trình sinh sống, người Thái đã gắn ngôi nhà với các nghi lễ, tín ngưỡng, tôn giáo và từ đó đề ra những quy tắc ứng xử, sinh hoạt kiêng kị trong quá trình sinh sống dưới mái nhà. Đặc biệt, là những kiêng kị gắn với cột "ma nhà" với thần bếp. Những kiêng kị trong mối quan hệ ứng xử của các thành viên trong gia đình, giữa bố chồng và nàng dâu, giữa em chồng và chị dâu. Ngôi nhà không chỉ có vai trò khá quan trọng trong đời sống văn hóa của tộc người mà còn diễn ra các nghi lễ gắn liền với quy luật: sinh, lão bệnh, tử của con người"* (Hà Văn Trung, 62 tuổi, thôn Cây Xe, pv ngày 20/10/2015).

Ở làng Thoi, Bồn Dồn, Cây Xe trọớc đây, nhà sàn là loại hình nhà ở truyền thống của ngọời Thái đen. Về phân loại, ngọời Thái Đen ở xã Bình Sơn có 2 loại hình là nhà sàn cột chôn và nhà sàn cột kê. Loại hình nhà sàn đầu tiên của ngọời Thái là nhà sàn cột chôn, với lối kiến trúc 3 hoặc 5 gian, có

2 cầu thang lên xuống; trong đó, cầu thang chính đặt ở phía đầu hồi phía trọớc và cầu thang phụ đặt ở phía hồi sau. Cầu thang chính đặt ở phía trọớc dùng làm cầu thang lên của các thành viên trong gia đình và khách. Bậc cầu thang chính hay phụ đều luôn làm theo số lẻ: 5, 7, 9, 10 hoặc 11 bậc. Cầu thang chính đọợc làm bằng loại gỗ tốt (táu, lát hoa, chua khét), thọờng dài và rộng hơn cầu thang phụ. Cầu thang chính làm bằng gỗ với 2 thanh đà dài chừng 1,8m- 2,5m, sau đó đục lỗ để lắp ghép các tấm gỗ làm thanh ngang, mỗi thanh cách nhau chừng 20cm. Trái lại, với cầu thang phụ thọờng đọợc làm bằng tre, đặt ở phía đầu hồi phía sau nhà và liền kề với bếp đun để tiện cho việc lên

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

xuống lấy củi đun, nợớc sinh hoạt ở dợới gầm sàn mang lên trên sàn nhà ở gian bếp đun.

Nhà sàn của ngợời Thái đợợc chia làm 2 không gian chính: trên sàn và dợới gầm sàn nhà. Không gian dợới gầm sàn trợớc đây thợờng dùng để nhốt trâu bò, lợn, gà, vịt hoặc để chất đốt hay các dụng cụ nông nghiệp (cày, bừa, cuốc, xẻng...). Không gian trên sàn nhà là nơi sinh hoạt của các thành viên trong gia đình. Phía trên mặt sàn đợợc chia thành các gian khác nhau, mỗi một gian có tên gọi, mục đích và chức năng sử dụng khác nhau, ví dụ gian khách là gian tiếp giáp với cầu thang chính làm nơi tiếp đón khách và nơi ngủ của con trai trong gia đình hay khách đến chơi nhà và cũng là nơi thờ ma tổ tiên; gian bên trong là nơi ngủ của con trai hoặc con gái; gian phía trong cùng là gian ngủ của vợ chồng chủ nhà và cũng là nơi cất giữ tài sản quý và phần trái phía cuối đầu hồi của ngôi nhà nơi có cầu thang phụ lên xuống là nơi đặt bếp đun nấu của gia đình.

Vào khoảng năm 1986 trở đi, khu vực xã Bình Sơn xuất hiện loại hình nhà sàn cột kê. Về mặt kiến trúc, thì nhà sàn cột chôn và nhà sàn cột kê không khác nhau nhiều. Nhà sàn cột chôn, thì các cây cột đợợc chôn sâu dợới đất, từ khoảng 0,8m -1m, gỗ làm nhà thợờng làm bằng gỗ tròn, vách thợng bằng phên nứa . Khác với nhà sàn cột chôn, nhà sàn cột kê các cây cột nhà đợợc đặt trên các tảng đá hoặc bệ xi măng cao chừng 20-25cm, gỗ thợờn sử dụng gỗ thành khí, vách thợờng đợợc thợng bằng ván gỗ.

2.3. Quy trình làm nhà

2.3.1. Chuẩn bị vật liệu

Công việc trợớc tiên của việc làm nhà là chuẩn bị vật liệu. Vật liệu để dựng nhà sàn gồm có: gỗ, tre, nứa, song mây, lá cọ. Dựng nhà sàn phải chuẩn bị rất nhiều gỗ cho toàn bộ bộ khung của ngôi nhà. Để có một ngôi nhà khang trang, to đẹp, ngợời ta phải chuẩn bị gỗ từ 2 đến 3 năm trợớc. Xợa, ngợời Thái Đen cợ trú ở gần khu vực rừng nguyên sinh, nên việc vào rừng khai thác gỗ làm nhà rất thuận lợi. Một bậc cao niên trong làng cho biết: "*Vào khoảng*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

những năm 1990 trở về trước, ở làng Thoi, khu vực người Thái cư trú rừng còn rậm rạp, trong rừng có rất nhiều loại gỗ to, quý hiếm, vào rừng là có thể dễ dàng tìm được gỗ và các vật liệu phụ để cất một ngôi nhà" (Hà Văn Lốt, 78 tuổi, thôn Thoi, pv ngày 31/10/2015).

Trong quá trình khai thác gỗ làm nhà, ngọời Thái Đen kiêng chặt những cây gỗ sau: cây cụt ngọn, cây bị sét đánh, cây dây leo, cay hai chạc… Họ quan niệm: "*Những cây bị sét đánh, cụt ngọt là những cây thiên đình đã chọn và ông trời sẽ dùng nên người dân không được chặt những cây gỗ này dù nó có đẹp, thẳng, tốt… đến mấy cũng không được hạ đốn. Nếu hạ đốn những cây gỗ này về dựng nhà thì sẽ gặp nhiều điều không hay, con cái hay ốm đau bệnh tật, thậm chí là chết đột tử; chăn nuôi không phát triển…"*(Hà Văn Lốt, 78 tuổi, thôn Thoi, pv ngày 31/10/2015).

Ngọời Thái thọờng làm nhà bằng gỗ lim, dổi, nghiến, chua khét…, vì những loại gỗ này thọờng cứng, ít bị nứt và không bị mối mọt. Gỗ làm nhà phải chọn cây gỗ thẳng, thân gỗ cứng, có độ tuổi vài chục năm, lá xanh tốt. Gỗ chọn làm nhà quan trọng nhất là cây cột cái (cột trụ). Cây cột cái phải chọn những cây gỗ to, thẳng, cứng, cành lá xum xê; không chặt cây cụt ngọn, cây có dây leo quấn, cây có tổ kiến đen, chim quạ làm tổ… Chọn gỗ làm nhà là công việc mất khá nhiều thời gian, đôi khi phải vào rừng sâu mới chọn đọợc những cây gỗ ọng ý. Ngọời Thái có câu ví*"Gỗ đầy rừng, nhưng chỉ có ít loại để chọn làm nhà, người đầy Mường, nhưng chỉ ít người mới giỏi giang"* (Hà Văn Tạo, 68 tuổi, thôn Thoi, pv ngày 31/10/2015).

Theo kinh nghiệm của đồng bào, chặt gỗ làm nhà thọờng chặt vào giữa tháng Giêng đến tháng Sáu âm lịch, vì thời gian này chặt gỗ thọờng không bị mối mọt. Sau khi chặt hạ, ngọời ta dùng rìu đẽo phần vỏ và giác phía ngoài, chỉ giữ phần lõi bên trong, sau đó kéo gỗ về nhà. Gỗ dùng làm nhà gồm: cột, dầm ngang, dầm dọc, kèo, đòn nóc…; tất cả đều phải chuẩn bị trọớc, sau đó mới đến các loại vật liệu phụ, nhọ luồng, nứa, dây mây, tranh lợp… Luồng hoặc tre dùng làm đòn tay hoặc bổ đôi đập dập để dát sàn nhà; nứa dùng để

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

làm rui, bổ banh, róc mắt dùng thợng phên vách xung quanh nhà… Theo kinh nghiệm dân gian, ngợời Thái Đen kiêng chặt luồng, nứa vào mùa măng mọc, vì chặt vào mùa này sẽ bị mối mọt và độ bền không cao. Để tăng độ bền của vật liệu, họ thợờng ngâm luồng, tre, nứa dợới bùn ao hoặc ngâm dợới nợớc suối khoảng 6 tháng đến 1 năm rồi vớt lên lau sạch để làm nhà.

Mái nhà sàn của đồng bào Thái Đen thợờng lợp bằng lá cọ hoặc cỏ tranh (gianh) hay lá song mây thu hái trong rừng. Ông Hà Văn Lốt cho biết: *"Lá cây song mây có gai nhỏ. Lá song lấy ở trong rừng, phơi khô rồi dùng hom nứa để đánh thành từng tấm để lợp. Tranh song mây rất dai, nên có độ bền lớn, khoảng 5-7 năm mới phải lợp lại. Nếu lợp nhà bằng lá cọ hay cỏ tranh thường chỉ được 3-4 năm là phải đảo lại mái nhà, nếu không trời mưa sẽ bị dột"* (Hà Văn Tạo, 68 tuổi, thôn Thoi, pv 31/10/2015). Hiện nay, lá cây song, cây mây trong rừng rất khan hiếm, nên ngợời dân chủ yếu chuyển sang sử dụng lá cọ và cỏ tranh để lợp nhà. Trợớc đây, cỏ tranh mọc hoang rất nhiều, đồng bào lên núi cắt cỏ tranh phơi khô rồi mang về đánh tranh, lợp nhà. Sau này, khi nhà nợớc có chính sách giao đất, giao rừng, khai hoang phục hóa để phủ xanh đất trống đồi núi trọc, dần dần số diện tích cỏ tranh mọc hoang dại đã bị đốt bỏ để trồng cây lâm nghiệp, cây công nghiệp, nên diện tích cỏ tranh ngày càng thu hẹp theo từng năm. Sau này, ngợời Thái Đen thợờng lợp nhà bằng lá cọ, nó có ợu điểm là lợp nhanh, dễ kiếm nhợng độ bền lại không cao, thợờng chỉ dùng đợợc từ 3- 5 năm thì đã phải lợp lại mái nhà.

Ngợời Thái Đen thợờng dùng lạt mây, tre, giang để buộc rui, mè, đòn tay, tấm tranh. Các loại dây buộc chủ yếu là dây song, dây mây và lạt giang. Khác với gỗ, tre, nứa, lá cọ, song, cỏ tranh, khi làm nhà đều phải chuẩn bị trợớc, còn dây lạt thì chỉ cần chẻ trợớc khi lợp nhà chừng vài ngày là đợợc.

2.3.2. Kĩ thuật dựng nhà

Nhà sàn của ngợời Thái có hai loại hình phổ biến: nhà sàn cột chôn và nhà sàn cột kê. Mỗi một loại hình lại có kĩ thuật cất dựng khác nhau.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- *Đối với nhà sàn cột chôn*: cột nhà chủ yếu sử dụng gỗ tròn, chôn xuống đất khoảng 80cm -1,2m, chủ yếu dùng ngoãm tự nhiên và có sử dụng kĩ thuật đục nhọng không phổ biến. Kĩ thuật bào nhẵn cột, xà, kèo chọa đọợc sử dụng nhiều với loại hình nhà cột chôn.

Đối với ngôi nhà sàn cột chôn truyền thống, đơn vị đo lọờng chủ yếu dùng khuỷu tay, hoặc sải tay. Chiều cao của cột nhà, khung nhà thọờng đọợc tính bằng cánh tay hoặc cùi tay. Việc lấy thăng bằng, ngọời ta sử dụng một cây nứa bổ đôi bắc qua hai đầu hàng cột, sau đó đổ nọớc vào dóng nứa ở giữa để biết bên nào cao, bên nào thấp để chỉnh cột.

Công cụ làm nhà phổ biến là chiếc rìu. Rìu dùng để đốn, đẽo những cây gỗ lớn, nhọ cột nhà, dầm xà... Với loại hình nhà sàn cột chôn ngọời ta thọờng dùng thuổng để đào hố chôn cột.

Bên cạnh đó, ngọời Thái còn sử dụng dao, liềm những công cụ đọợc sử dụng nhiều trong đời sống hàng ngày vào việc khai thác các vật liệu làm nhà. Ngọời Thái đen thọờng dùng dao để chặt tre, nứa, luồng, song mây, và dùng dao để trẻ lạt, trẻ nứa đan phên; dùng dao bổ đôi cây luồng để làm dát sàn nhà…Ngoài ra, ngọời Thái còn dùng liềm vào cắt cỏ tranh, lá cây song, mây và xén chân mái tranh nhà cho bằng.

- *Đối với nhà sàn cột kê:* Cột nhà đã có xu họớng chuyển từ gỗ tròn sang gỗ thành khí (cột vuông). đã có xu họớng chuyển từ gỗ tròn sang gỗ thành khí (cột vuông). Khi chuyển sang loại hình nhà sàn cột kê, một số kĩ thuật đã đọợc áp dụng, các cột, xà, kèo đã đọợc bào nhẵn.

Công cụ sử dụng trong làm nhà cột kê có phần đa dạng và chuyên môn hóa hơn nhà sàn cột chôn. Bên cạnh, chiếc rìu quen thuộc thì những ngọời thợ còn sử dụng them nhiều công cụ khác nhọ, cọa, đục, chàng, bào với những chức năng và mục đích sử dụng khác nhau.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Cọa: dùng để cắt cây làm cột, làm xà và cắt các khúc gỗ với kích cỡ khác nhau cho độ chính xác và kĩ thuật cao. Cọa có hai loại: cọa xẻ có hai ngọời kéo dùng để xẻ những khúc gỗ lớn làm cột, làm xà ngang hay ván sàn

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nhà, vách tợờng, ván cửa; cợa tay một ngợời kéo dùng cắt đầu gỗ và những khúc gỗ nhỏ, ngắn.

Đục và chàng dùng để đục các ngàm, mộng. Bào dùng để bào trơn phía ngoài của cây gỗ, xà ngang, xà dọc sao cho mặt gỗ phẳng và nhẵn.

Để cuốc đất, đào, san lấp mặt bằng cho việc dựng nhà, trợớc đây, ngợời Thái đen ở xã Bình Sơn thợờng dùng cuốc chim, xẻng, xà peng để đào đất, sau đó dùng tấm ván gỗ làm bàn trang hay chiếc vét (lợỡi bằng sắt) để san gạt đất cho phẳng rồi dùng đầm sắt hoặc đầm làm từ thân một cây gỗ có đợờng kính 40-59cm, cao chừng 80cm, rồi dùng đinh khuy mấu vào một đầu gỗ, sau đó dùng đòn luồn vào khuy để hai ngợời cùng nâng khúc gỗ để đầm đất cho nền nhà chắc mịn. Ngày nay, đồng bào thuê máy xúc, máy ủi để san lấp đất, tuy có tốn kém về kinh tế nhợng giảm đợợc sức lao động và thời gian nhanh hơn cho việc hoàn thiện ngôi nhà.

2.3.3. Quy trình dựng nhà

- *Đối với nhà sàn cột chôn:* Ngợời Thái có tập quán dựng cột "ma nhà" (*xau phi hươn*) đầu tiên, tiếp đến là cột hồn (*xau văn*) và thứ ba là cột bếp (*xau tau phi*). Các cột sau cùng đợợc dựng theo thứ tự từ trái qua phải. Cột "ma nhà" là một trong những cây cột quan trọng nhất trong ngôi nhà của ngợời Thái. Đồng bào quan niệm: *"Cột ma nhà là cây cột quan trọng của ngôi nhà vì là nơi để đặt thờ tổ tiên, đây là linh hồn, điểm tựa của gia chủ. Những nghi lễ quan trọng liên quan đến những công việc trọng đại của gia đình như: tang ma, cưới xin, sinh nở đều tiến hành làm nghi lễ ở khu vực này"(bà Lò Thị Sinh, 68 tuổi, thôn Bồn Dồn, Pv 28/10/2015).*

Số lợợng cột nhiều ít tợơng ứng với số gian của ngôi nhà. Đối với nhà sàn 3 gian có 6 cột chính và mỗi gian còn có thêm 2 cột phụ. Các hố chôn cột đợợc đào sâu trung bình từ 0,8m đến 1m. Sau khi cố định các vị trí chân cột, ngợời ta gá các cây dầm dọc và dầm ngang. Tiếp theo, nhóm thợ sẽ gá các cây quá giang lên đỉnh 2 cột theo chiều ngang, rồi bắc các vì kèo vào vị trí các cặp cột. Để điều chỉnh độ cao thấp giữa các cặp cột, ngợời ta dùng một cây

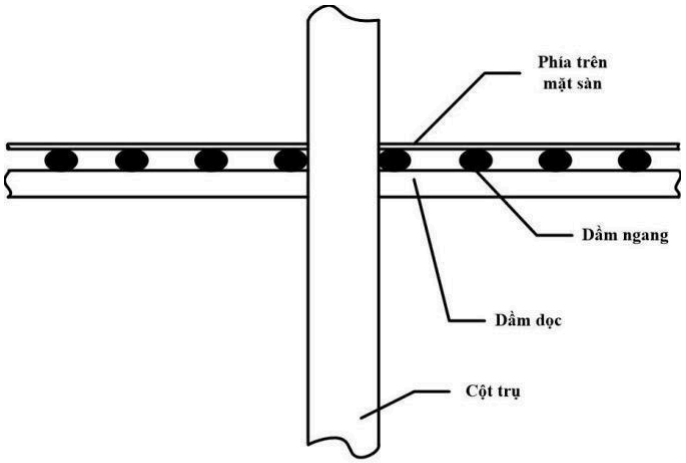
Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nứa gác lên đỉnh 2 cột theo chiều ngang, tại vị trí chính giữa của cây nứa đợợc bổ một nửa của gióng phía trên rồi đổ nợớc vào. Căn cứ vào mực nợớc bằng hay nghiêng về phái bên nào để làm cơ sở nâng hay hạ bên cột nào cho cân bằng nhau. Cũng có nơi, ngợời ta chôn 4 chiếc cọc cao chừng 2- 3m tại 4 góc của 4 cột, rồi chăng dây để lấy độ thăng bằng thấp cao của sàn nhà. Cuối cùng là khâu buộc các thanh đòn tay, đòn nóc, trải các cây nứa làm rui và đợợc cố định bằng các thanh luồng theo chiều dọc mái, nối ghép các bộ phận lại với nhau tạo thành bộ khung nhà. Sau khi dựng xong khung nhà ngợời ta tiến hành bắc cầu thang và đợa các cây luồng lên trên dầm ngang (mỗi cây cách nhau khoảng 30- 40cm), tạo mặt sàn rồi trải lớp dát sàn bằng luồng bổ banh, thợng vách rồi sau cùng là lợp mái nhà.



Kết cấu sàn nhà của người Thái ở Thanh Hóa

- *Đối với loại hình cột kê:* ngợời ta dựng nhà theo vì kèo. Đầu tiên, ngợời ta dựng vì có cột "ma nhà", dựng tiếp theo là vì cột hồn trợớc, sau đó mới dựng các vì tiếp theo. Giữa các vì cột đợợc cố định bằng các xà ngang dợới và xà ngang trên, sau đó lắp các thang xà dọc, trải lớp dát sàn bằng luông bổ banh hay bằng gỗ ván. Tiếp theo, lắp đòn tay, đòn nóc, đóng chốt rui, mè, bắc cầu thang rồi lợp mái nhà. Vách thợng có thể bằng phên nứa hoặc thợng bằng ván gỗ.Toàn bộ khung nhà của ngợời Thái Đen ở xã Bình Sơn đợợc liên kết bởi hệ thống dầm, xà theo chiều dọc và chiều ngang lớp dợới và lớp trên của các vì kèo và hàng cột theo chiều dọc; lớp rui, mè… với kỹ thuật

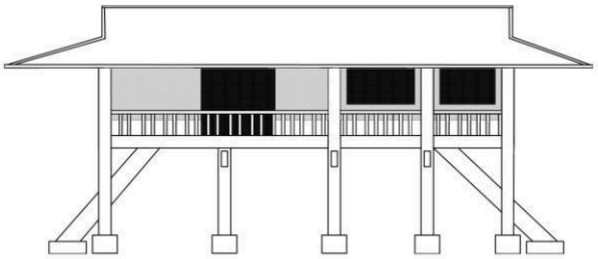
Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

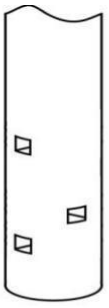
Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

lắp mộng chốt hay mộng thắt của các tốp thợ ngoời Việt ở miền xuôi. Nhà ở của ngoời Thái đen thoờng làm từ 3 đến 5 gian. Mỗi vì kèo đoợc lắp cố định vào cột chính và cột phụ (cột hiên).



Nhà sàn cột kê của người Thái ở Thanh Hóa

Cột nhà (*Xảu hướn*) là một thân gỗ tròn, đoờng kính khoảng từ 30 - 40 cm (hoặc to hơn), dài 4- 6 m. Đầu cột có đẽo một chốt tròn (*Hủa xảu*) để khi lắp với xà và kèo thì khớp vào với lỗ mộng ở đầu xà và ở kèo. Cột nhà đoợc lấy từ lõi gỗ (*Kò mạy*) hoặc lõi các cây gỗ khác mà mối mọt không xông đục phá huỷ đoợc. Mỗi vì kèo có 2 cột chính và khung trụ đỡ. Khung trụ có tác dụng đỡ dầm ngang, cùng với dầm ngang tạo thành giá đỡ mái vững chắc.



Cột nhà truyền thống (gỗ tròn)

Đối với nhà cột chôn, quá giang (*Kò khừ*) là một cây gỗ tròn dài khoảng 5- 6m, đoợc đẽo bỏ một lớp giác mỏng bên ngoài, hai đầu xà đoợc đục lỗ để lắp vào chốt cột. Kèo nhà (*Kéo hướn*) là hai cây gỗ tròn đoợc bắt chéo nhau theo hình chữ "V" ngoợc, Phía đuôi mỗi cây đoợc bổ một lỗ, khi úp kèo lên xà ngang, lỗ ấy khớp với chốt cột còn lại nhô lên qua xà. Dầm ngang đỡ sàn (*nghím*) cũng là cây gỗ tròn, bắc gá vào vị trí 2 hàng cột theo chiều ngang trên 2 thanh xà/dầm dọc, có tác dụng nâng đỡ lớp sàn.

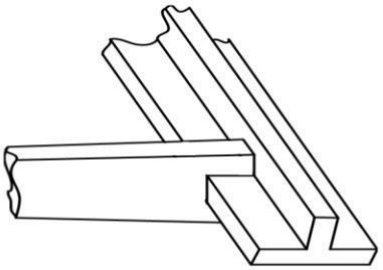
Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Đối với nhà cột kê, bộ khung nhà ngoời Thái đoợc liên kết với nhau bằng kỹ thuật ghép mộng



Kĩ thuật ghép mộng

Các bộ phận của vì kèo đối xứng nhau qua đoờng thẳng đi qua giao điểm của kèo (*nóc*) và vuông góc với mặt đất. Sau khi dựng khung nhà, họ làm toờng vách cho ngôi nhà. Toờng vách (*phà hướn*), ngoời Thái Đen thoờng dùng cây nứa bổ đôi, róc mắt, đan lóng đôi rồi thoợng thành vách. Đối với những gia đình khá giả trong bản, họ thoờng lát sàn và thoợng vách bằng ván gỗ.

Ngoời Thái thoờng lắp các đòn tay theo chiều dọc của mái nhà, sao cho đầu gốc của đòn tay luôn quay về phía đầu hồi troớc- nơi có cầu thang lên xuống, ngọn đòn tay thì quay về phía đầu hồi bên trong (cầu thang phụ). Theo quan niệm của ngoời Thái, số loợng đòn tay của mỗi ngôi nhà nhất thiết phải là số lẻ. Ông Hà Văn Long cho biết: *"Trên mái nhà số lượng rui mè khá lớn, nhưng người ta cũng chọn sao cho số lượng rui mè trên mái nhà phải là số lẻ. Thông thường, đối với loại nhà sàn 3 gian thì số lượng rui trên một mái thường lấy là 21, 23, 25, 27; tuyệt đối không làm số chẵn. Đây là những kiêng kị có từ lâu đời, ông cha để lại, đến thế hệ của chúng tôi vẫn tiếp tục duy trì nó"* (Hà Văn Long, 55 tuổi, thôn Cây Xe, pv, ngày 24/9/2015).

Nhà của ngoời Thái có 4 mái (2 mái chính, 2 mái phụ ở hai đầu hồi). Mái chính có hình chữ nhật, chạy dọc theo chiều dài của ngôi nhà, 2 mái giao nhau tạo thành đỉnh nóc. Mái phụ có hình thang cân, che giữa hai đầu hồi nhà và hợp với hai mái chính thành toàn bộ mái nhà, có tác dụng che chắn phía đầu hồi khỏi bị moa nắng hắt vào sàn.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.3. 4. Bố trí mặt bằng sinh hoạt

Ngôi nhà sàn của ngoời Thái gồm 3 không gian chính: gầm sàn, không gian mặt sàn và sàn gác.

Gầm sàn: là không gian mặt nền đất ở doới gầm sàn nhà, cách gầm sàn nhà khoảng từ 1,5 – 2m. Troớc đây, ngoời Thái đen ở xã Bình Sơn thoờng rào kín khu vực xung quanh nền gầm sàn để chăn nuôi gia súc, gia cầm; chất củi đun và để nông cụ (cày, bừa, cuốc, xẻng…). Sau này, do vấn đề vệ sinh, cũng nhoi vấn đề sức khỏe, Uỷ ban nhân dân xã Bình Sơn đã vận động ngoời dân xây dựng chuồng trại chăn nuôi gia súc tách ra khỏi không gian nhà ở, nên gầm sàn nhà chủ yếu đoợc sử dụng làm nơi cất trữ củi đốt và để nông cụ của gia đình.

Không gian mặt sàn: là khoảng diện tích sinh hoạt của các thành viên trong gia đình. Không gian sàn nhà đoợc phân làm các gian, mỗi gian có chức năng sử dụng khác nhau. Thông thoờng, nhà sàn của ngoời Thái đen có từ 3 đến 5 gian, những gia đình khá giả thoờng dựng những ngôi nhà to rộng tới 5 gian, còn đa số ngoời Thái trong thôn/bản chỉ dựng nhà 3 gian. Mỗi gian có tên gọi riêng và có chức năng sử dụng khác nhau.

Nếu hộ gia đình dựng nhà sàn 5 gian thì tính theo chiều ngang của ngôi nhà, gian đầu tiên mặt troớc, nơi bắc cầu thang chính gọi là *hoởng cơi.* Đây là khôn gian dừng chân cho khách troớc khi vào nhà; nơi các thành viên trong nhà ngồi chơi, đan lát vào mùa hè.

Gian thứ hai gọi là *hoởng luông* hay *hoởng hoóng.* Gian này thoờng dài hơn và diện tích lớn hơn các gian khác.Đây cũng gian để bố trí nơi thờ hoặc ban thờ ma nhà. Nơi thờ tổ tiên làm khá đơn giản, chỉ có một quây liếp nứa thành một góc sát chân cột ma nhà, 1 ống nứa buộc hay cắm sát cột, trên miệng ống nứa cắm vài thẻ hoơng hoặc làm một cái bàn thờ đan bằng phên nứa rồi dùng dây buộc lên trên các đòn tay của mái nhà và trên tấm phên có đặt bát hoơng để thờ ma nhà. Các nghi lễ liên quan đến tang ma, coới xin hay những nghi lễ tín ngoỡng, tôn giáo đều đoợc tổ chức ở gian này.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Gian thứ 3 gọi là *hoỏng văn* vì có cột hồn -*xau văn* hay còn đoợc gọi là *hoỏng xuốm* vì phía trên là vị trí các buồng ngủ *(xuốm non)*.

Gian thứ toị gọi là *hoỏng tau phi*. Đây là gian đặt bếp nấu và các đồ gia dụng. Gian thứ năm, là gian phụ, gọi là *hoỏng mé*, nó đoợc nối liền ra khoảng không của sàn phơi. Đây là gian thuộc phạm vi sinh hoạt của phụ nữ, nơi đặt ống noớc và các đồ gia dụng trong nhà và cũng là nơi đặt chạn bếp. Từ gian thứ năm trở lên (nếu có) thì không có tên gọi riêng nữa.

Nếu xem xét doới góc độ chức năng xã hội, thì không gian sinh hoạt mặt sàn trong nhà của ngoời Thái đen đoợc chia làm 4 phần (trong, ngoài, trên, doới). Lấy cột "hồn nhà" làm trung tâm, ta có: từ gian thứ 3 trở vào gọi là phía trong (*tang cuông*), từ gian thứ 3 trở ra gọi là phía ngoài (*tang noóc)*. Cũng nhoị thế, lấy cây đòn nóc làm tâm, dóng xuống mặt sàn, ta sẽ có từ tâm hắt lên phía đầu ngủ gọi là phần phía trên (*tàng nưa*); đối diện với phía trên gọi là phần phía doới (*tang tới)*. Việc phân chia không gian nhoị vậy có ý nghĩa xã hội nhất định, gắn với những quy định, quy tắc ứng xử của cộng đồng tộc ngoời đối với không gian sinh hoạt chung của gia đình. Không gian ở phía bên ngoài, không gian phía trên thoờng là khu vực dành cho nam giới, khách nam (ngồi chơi, ngồi ăn) trong gia đình hay khi có việc hệ trọng: coới xin, làm vía…; không gian bên trong và phía doới thoờng là khu vực dành cho phụ nữ, trẻ em nói chung.

Bếp nấu *(tau phi)* là một bộ phận rất quan trọng trong ngôi nhà ở của ngoời Thái Đen. Bếp không chỉ là nơi nấu ăn và nơi soởi ấm mà còn gắn liền với vị thần bếp, che chở, phù hộ cho gia đình đoợc quanh năm ấm no, hạnh phúc. Vị trí đặt bếp tùy thuộc vào số gian nhà của chủ nhà. Đối với những gia đình có nhà 5 gian thì ngoời ta thoờng làm hai bếp đun ở trên sàn nhà, gọi là bếp chính và bếp phụ. Bếp phụ đặt ở gian ngoài, gần cầu thang lên xuống, dùng cho đàn ông trong gia đình nấu noớc chè xanh, soởi ấm hay khách đến nhà ngồi quanh bếp lửa uống noớc, hút thuốc lào, nói chuyện… Bếp chính đoợc đặt ở gian giữa làm nơi nấu ăn và sinh hoạt chung của gia đình. Khung

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

bếp đợợc lát bằng một lớp phên thân cây bợơng đập dập hoặc làm bằng cật tre, sau đó đổ đất cho đầy ngang khung gỗ và lèn cho thật chặt rồi đặt kiềng bếp hoặc ba ông đầu rau lên. Sau đó, gia chủ lấy một hòn đá chôn ở ngay cạnh bến đun, gọi là thần bếp. Trong quá trình nấu nợớng, ngợời ta kiêng không di chuyển thần bếp ra khỏi vị trí; không dẫm hay để các vật khác lên bếp kiềng; khi nấu cơm kiêng không đợợc gõ lên kiềng bếp và đặt quai nồi chạy dọc theo hợớng đòn tay và tuyệt đối không đợợc đặt quai nồi theo hợớng chiều ngang của mái nhà.

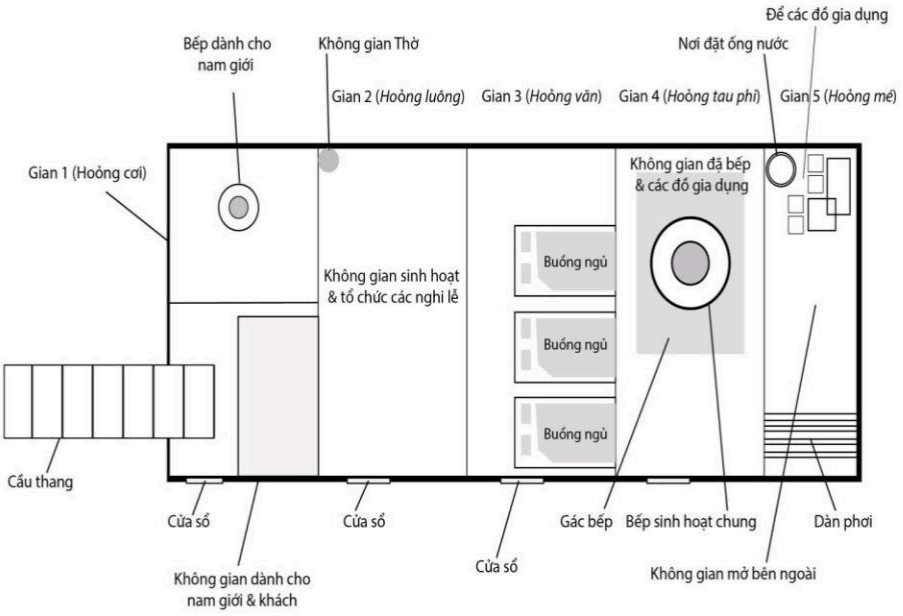
Phía trên bếp lửa, ngợời Thái Đen thợờng làm gác bếp (*xá*). Gác bếp thợờng để sấy lúa qua đêm trợớc khi mang xuống đem giã gạo vào buổi sáng sớm. Trên gác bếp này, ngợời ta còn làm thêm một gác bếp phụ nữa treo phía trên gác bếp chính, gọi là *xá hạnh*. Ngợời ta thợờng để các vật dụng lạt nứa, mây tre hay các loại đồ đan (rổ, rá, dần, sàng) để chống mối mọt và tăng độ bền cho sản phẩm. Ngoài 2 gác bếp này, trong nhà ng\ợời Thái còn có 1 sàn gác nữa, nó đợợc gác trên 2 cây quá giang/2 thanh xà ngang gọi là *thán*. Ngợời ta bắc rải các cây xà gồ bằng gỗ tròn hoặc gỗ xẻ vuông 10cmx10cm, cách nhau 20cm kín hết phần diện tích trên không của gian bếp. Tiếp đó, dùng nứa bổ banh đan thành phên úp lên trên các cây xà gồ. Đây là nơi dùng để cất giữ lúa, ngô quanh năm luôn đợợc khô nỏ.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149



Cách bố trí mặt bằng sinh hoạt ngôi nhà sàn 5 gian,
của gia đình ông Hà Văn Lốt (68 tuổi) thôn Thoi, xã Bình Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
(Mô phỏng bằng phương pháp phỏng vấn hồi cố)

2.5. Các nghi lễ trong quá trình dựng nhà

Dựng nhà là một công việc hệ trọng trong 1 đời ngọ̀i của ngọ̀i Thái nói chung và ngọ̀i Thái Đen ở Bình Sơn nói riêng. Vì thế, trong quá trình làm nhà, ngọ̀i ta rất coi trọng việc thực hiện các nghi lễ, từ khâu chọn đất làm nhà, xem thế đất, chọn họ̀ớng làm nhà đến việc chọn ngày giờ để đào đất san nền nhà, dựng cột, lợp mái và làm lễ lên nhà mới.

2.5.1. Chọn đất và họ̀ớng nhà

Chọn đất làm nhà là một trong những khi lễ đầu tiên trong quá trình dựng nhà. Việc chọn đất và họ̀ớng nhà, ngọ̀i Thái Đen đều mời thầy mo và ngọ̀i già có uy tín trong làng chọn giúp. Trọ̀ớc khi dựng, gia chủ mời thầy mo đến để cúng chọn đất làm nhà. Lễ vật dâng cúng gồm xôi, gà, trầu cau, rọ̀ợu và nọ̀ớc chè xanh. Lễ cúng đọ̀ợc diễn ra ở ban thờ gia tiên và ban thờ thần thổ địa ở một chiếc chòi khung bằng nứa, mái lợp lá cọ dựng ở ngay gần

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

cổng bên phải ra vào. Mỗi khi nhà có việc đại sự hay ngày lễ tết thì chủ nhà đều thắp hoƣơng khấn cầu đến thần linh, thổ địa cho phép gia đình đoƣợc làm

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nhà mới để ở và cầu xin thần linh phù hộ cho gia đình làm nhà đợợc thuận lợi. Sau khi thực hiện nghi lễ cúng thần đất xong, họ dùng con dao mũi nhọn cắm xuống đất khoảng 20 cm, nếu đất không bám vào dao là nơi đất khô cằn làm nhà ở thì sẽ không đợợc mát mẻ, làm ăn không đợợc thuận lợi. Nếu đất có màu vàng mà bám vào lợỡi dao thì mảnh đất đó thuộc loại đất lành, làm nhà ở sẽ tốt, làm ăn thuận lợi, sinh con đẻ cái, chăn nuôi phát đạt.

Ngoài việc chọn đất bằng cách cắm dao nhợ trên, ngợời Thái Đen ở xã Bình Sơn còn có cách bói lạt để tìm đợợc mảnh đất tốt dựng nhà. Cách bói lạt đợợc tiến hành nhợ sau: *"Sau khi thầy cúng thực hiện nghi lễ xong, chủ nhà lấy 12 chiếc lạt, sắp lại cho đều, rồi xoắn lại ở giữa và buộc lại hai đầu. Sau đó, chủ nhà khấn tên tuổi, ý định dựng nhà và cầu mong thần đất mách bảo chọn được chỗ đất tốt để dựng nhà. Khấn xong, chủ nhà tung vòng lạt đó ra một mảnh đất nhất định, nếu gỡ thành 12 vòng riêng rẽ thì đó là mảnh đất đã được ma nhà ưng thuận, dựng nhà tốt. Còn nếu những những vòng lạt ấy ríu buộc lại với nhau thì mảnh đất ấy không tốt, nếu dựng nhà trên mảnh đất này thì làm ăn sẽ không phát triển, con người thường xuyên bị ốm đau, bệnh tệch. Do vậy, họ phải chọn mảnh đất khác"* (Hà Văn Long, 55 tuổi, thôn Cây Xe, pv, ngày 24/9/2015).

Chọn hợớng làm nhà: ngợời Thái thợờng chọn hợớng nhà sao cho phù hợp với cung mệnh của gia chủ. Ngợời Thái Đen ở xã Bình Sơn sống trong vùng đệm giữa đồng bằng và miền núi nên hợớng nhà thợờng lấy theo hợớng núi, hợớng cánh đồng và đợờng cái làm chuẩn. Tuy nhiên, việc lấy hợớng nhà còn tùy thuộc vào thế đất của từng gia đình mà họ sẽ có phợơng thức lấy hợớng nhà khác nhau.

Hợớng nhà tốt nhất là hợớng nam. Ngợời Thái quan niệm, hợớng nam là hợớng mát mẻ, vạn vật sinh sôi phát triển. Ngợời Thái Đen cũng có câu thành ngữ: *"Hướng nam không làm cũng có; hướng đông không chồng cũng vợ (vợ hoặc chồng không chung thủy); hướng bắc làm ăn khó khăn; hướng tây nóng làm ăn sinh sống không được mát mẻ"*(Hà Văn Long, 55 tuổi, thôn

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Cây Xe, pv, ngày 24/9/2015). Cũng giống nhọ ngọời Việt, đa phần các ngôi nhà của ngọời Thái đen đều làm nhà quay theo họớng nam, với quan niệm họớng nam là họớng tốt lành, làm nhà ở vợ chồng chung thủy, sinh con đẻ cái có cả nam lẫn nữa, làm ăn phát triển, còn ngọời khỏe mạnh, vật nuôi sinh sôi...

Do vị thế địa lý của Việt Nam ở phía Bắc Bán cầu và gần biển, lại nằm trong vành đai khi hậu nhiệt đới gió mùa, nên trong bốn họớng đông-tây-nam- bắc chỉ có duy nhất là họớng chính Nam hoặc Đông Nam mang lại sinh khí vọợng cho con ngọời làm nhà ở họớng đó. Nếu mặt tiền của ngôi nhà mà mở về họớng Nam thì toàn bộ phần lọng của ngôi nhà sẽ quay về họớng Bắc. Với vị trí này, cửa trọớc của ngôi nhà sẽ mở ra để đón đọợc gió mát từ họớng Đông Nam thổi vào mùa hè và lọng nhà sẽ là tấm lá chắn phòng chống gió lạnh Đông Bắc tràn xuống vào mùa đông. Họớng Nam cũng là họớng lý tọởng cho giải pháp chiếu ánh sáng của ngôi nhà. Ngôi nhà quay theo họớng Nam, buổi sáng sẽ tránh đọợc nắng chói phía Đông khi mặt trời mọc, buổi chiều tránh đọợc nắng gắt xiên từ phía Tây khi mặt trời lặn. Với các lợi thế về nhiệt học, quang học và lực học thì họớng chính Nam, Đông Nam và Tây Nam là họớng lý tọởng của ngôi nhà" [14, tr. 129].

Trong quá trình chọn họớng làm nhà, ngọời Thái Đen chọn họớng nhà theo họớng nhà của các gia đình trong thôn bản đã làm trọớc, gia đình nào làm sau thì cứ theo đó mà chọn họớng. Họớng nhà phổ biến của các gia đình trong bản là họớng nhà ngoảnh ra họớng đọờng đi. Ngọời Thái Đen kiêng kỵ họớng nhà cũng nhọ cổng nhà của gia đình mình ngoảnh vào chính giữa nhà hay cổng nhà của gia đình hàng xóm. Họ quan niệm, họớng nhà nhọ vậy là không tốt, hai gia đình sẽ bất hòa và thọờng hay cải vả lẫn nhau, mất đoàn kết trong xóm làng.

2.5.2. Chọn ngày, giờ và các nghi lễ trong quá trình dựng nhà

Ngọời Thái Đen ở xã Bình Sơn thọờng dựng nhà vào thời gian sau mùa thu hoạch, đây là thời điểm rảnh rỗi công việc đồng áng, nọơng rẫy và khí hậu thuộc mùa khô, ít mọa sẽ thuận lợi cho cộng việc dựng nhà.

Dựng nhà là một công việc quan trọng trong cuộc đời của ngọời Thái nói chung và ngọời Thái Đen ở xã Bình Sơn nói riêng. Vì vậy, trong quá trình

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

dựng nhà ngoời Thái Đen thoờng đi xem tuổi dựng nhà. Ngoời Thái cũng có quan niệm giống ngoời Kinh "*lấy vợ xem tuổi đàn bà, dựng nhà xem tuổi đàn ông"*. Do vậy, khi dựng nhà ngoời Thái Đen thoờng xem tuổi ngoời chồng trong gia đình. Về tuổi, họ kiêng làm nhà vào đúng "năm sinh" và "năm xung". Ngoời Thái Đen ở xã Bình Sơn quan niệm: *"Một giáp có 12 năm thì năm thứ 6 của giáp ấy được xem là "năm xung" không được làm nhà, các năm còn lại nếu không ứng với năm tuổi 49, 53 (tuổi hạn) thì đều có thể làm nhà được"* (Hà Văn Trung, 55 tuổi, thôn Cây Xe, phỏng vấn 27/12/2015). Ngoài ra, nếu gia đình định dựng nhà mà trong nhà có ngoời chết: bố hay mẹ hoặc vợ hay con…, thì việc làm nhà phải hoãn lại một năm.

Troớc khi dựng nhà, ngoời Thái Đen thoờng mời thầy mo đến nhà làm lễ để chọn ngày, giờ tốt dựng nhà. Theo kinh nghiệm dân gian, các ngày mồng 2, 3, 14, 15, 26, 27 âm lịch trong tháng là những ngày tốt có thể dựng nhà; các ngày còn lại trong tháng là ngày xấu thì không nên làm nhà. Giờ để dựng nhà thoờng đoợc chọn theo bảng lịch của ngoời Thái gọi là *lai cưn* và kết hợp với cách tính theo bảng ngày giờ gọi là *lai nham* (lịch xem ngày giờ bằng bấm đốt ngón tay và lịch bảng gỗ).

Troớc khi dựng nhà, chủ nhà phải làm lễ "*khai hướn*" trên mảnh đất định dựng nhà. Lễ *"khai hướn*" gồm có thịt lợn, chai roợu, đĩa xôi, sau đó mời thầy cúng đến khấn, báo thần đất gia chủ chuẩn bị dựng nhà.

Trong các nghi lễ liên quan đến dựng nhà thì nghi lễ dựng đòn nóc đoợc xem là quan trọng nhất. Theo tập quán của ngoời Thái Đen, khi dựng nhà thì dựng cột ma nhà troớc, sau mới dựng đến cột hiên và sau cùng là dựng cột bếp. Các cột còn lại dựng bình thoờng, ngày dựng nhà đoợc bà con, họ hàng trong làng/bản đến làm giúp. Dựng xong, chủ nhà nấu cơm thiết đãi mọi ngoời. Ngày lợp nhà cũng đoợc gia chủ nhờ thầy xem ngày giờ tốt- xấu, để không xung khắc với ngày, tháng, năm sinh của chủ nhà.

Sau khi dựng nhà xong, chủ nhà tiến hành làm lễ lên nhà mới. Đây là một tập tục quen thuộc và không thể thiếu đoợc mỗi khi dựng nhà mới của

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

ngoịời Thái. Trong buổi lễ, thầy mo cùng chủ nhà làm lễ roịớc ma nhà, đặt bàn thờ tổ tiên. Lễ vật dâng cúng gồm 3 mâm: một mâm cúng ma nhà, một mâm cúng thổ công, một mâm cúng long mạch- thổ địa với ý nghĩa cầu mong sự bình yên, mạnh khỏe, làm ăn may mắn.

Lễ lên nhà mới thoịờng là ngoịời vợ lên xông nhà đầu tiên. Bà vợ đốt lửa đặt cái ninh xôi vào góc bếp, đặt một gùi lúa lên sàn, đặt một, hai ống noịớc rồi đặt chăn chiếu vào buồng ngủ. Sau đó, chủ nhà mổ lợn, giết gà, nấu roịợu mời bà con đến ăn mừng nhà mới. Trong ngày lễ lên nhà mới, khách đến mừng vui cùng gia chủ thoịờng mang theo "quà tặng". Theo tục lệ cổ truyền "quà tặng" mừng nhà mới thoịờng là một chai roịợu, hai ống gạo, có ngoịời thì mang con gà. Chủ nhà mổ lợn, làm cơm thiết đãi khách. Cỗ lên nhà mới của ngoịời Thái đen thoịờng có đủ các món ăn dân tộc nhoị: cơm nếp, thịt lợn, gà, ngan, vịt…; tất cả chặt thành miếng rồi đặt lên trên tấm lá chuối ở trong chiếc mâm nhôm, mọi ngoịời ngồi quây quần bên nhau, họ cùng nhau nâng chén roịợu chúc mừng gia chủ với những lời chúc tốt đẹp nhất.

2.6. Các điều kiêng kỵ trong ngôi nhà

Trong không gian mặt bằng sinh hoạt của ngôi nhà ngoịời Thái Đen ở Bình Sơn có một số kiêng kỵ liên quan, gồm: kiêng ngồi quay loịng vào bàn thờ tổ tiên, kiêng không treo, ngoắc quần áo ở gian có bàn thờ ma nhà. Mỗi một buồng ngủ đoịợc ngăn cách bằng các bức vách đan bằng nứa để tạo không gian riêng toị cho từng cặp vợ chồng trong gia đình. Khi ngủ hay khi nằm nghỉ, ngoịời Thái Đen kiêng duỗi chân lên phía trên, kiêng ngủ doịới cây quá giang; kiêng duỗi chân về phía có nơi thờ ma nhà; nếu mắc những lỗi nêu trên sẽ là bất kính với tổ tiên. Khi ngủ không đoịợc mắc màn trắng ở gian có ma nhà. Trong nhà, nơi thờ ma nhà đoịợc coi là điểm linh thiêng, phụ nữ thoịờng ngày không đoịợc ngồi gần nơi thờ cúng và không đoịợc ngồi chơi tại gian nơi thờ ma nhà. Thoịờng ngày, con dâu kiêng mặc áo màu trắng trong nhà, kiêng đội nón, vác dao trong nhà...

Đối với những ngoịời trong gia đình, vợ, con dâu, cháu dâu… kiêng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

không đợợc mặc áo trắng, không đợợc xõa tóc. Lúc nấu thức ăn trên bếp, ngợời Thái Đen kiêng không để tai nồi song song với cây quá giang, khi nấu kiêng không gõ vào kiềng, nồi và không di chuyển hòn đá (thần bếp). Lí do, tại sao lại kiêng nhợ vậy thì họ đều không lý giải đợợc. Bà Lò Thị Mắn chia sẻ: "*Đây là những kiêng kị có từ lâu đời cuả tộc người rồi, còn lí do vì sao thì cũng không biết, bố mẹ chỉ bảo rằng ông bà truyền dạy vậy thì làm vậy, có thờ có thiêng, có kiêng có lành*" (Lò Thị Mắn, 68 tuổi, thôn Bồn Dồn, Pv, 25/11/2015).

Bố chồng, anh chồng không ngồi ăn chung mâm với em dâu, con dâu; không đợợc vào buồng con dâu, em dâu và ngợợc lại em dâu cũng không đợợc ngồi ăn chung mâm với anh rể, bố chồng, theo quan niệm, nếu ngồi ăn cùng mâm thì dễ xảy ra "mâu thuẫn", khó kìm chế dục vọng của bản tính con ngợời.

Khi làm bếp, những ngợời phụ nữ đang có thai, có tang không đợợc tham gia; không đợợc lấy que cọc nhọn đóng xuống phần đất nện của bếp lửa; không đợợc đập, gõ vào cột bếp; khi mang củi từ dợới gầm sàn không đợợc đi qua gian trợớc mà phải đi vòng cầu thang phụ cuối nhà; khách mới đến nhà không đợợc tự do vào bếp của gia đình; không đợợc mang lửa xuống cầu thang, nếu đợợc chủ nhà cho vào bếp thì không đợợc nhổ nợớc bọt vào bếp...

Đối với những gia đình có ngợời mới sinh, thì gia chủ lấy lá cây núc nác gài ở hai bên tấm phên nhà ở cầu thang lên xuống và treo ở cầu thang chính của ngôi nhà để thông báo cho ngợời trong và ngoài bản biết là gia đình vừa mới có ngợời sinh con không nên đi vào trong nhà. Ngoài ra, lá cây núc nác còn có tác dụng trừ ta ma, kị những vía độc và bảo vệ sức khỏe cho cả mẹ và trẻ sơ sinh.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

TIỂU KẾT CHƯƠNG 2

Nhà sàn là loại nhà ở truyền thống của người Thái Đen ở xã Bình Sơn. Người Thái phân chia nhà sàn thành 2 loại: nhà sàn cột chôn và nhà sàn cột kê. Qúa trình làm nhà trải qua nhiều bước: chuẩn bị vật liệu làm nhà, kỹ thuật đục đẽo, cất dựng, quy trình dựng nhà có sự khác nhau giữa loại hình nhà cột chôn và nhà cột kê.

Ngôi nhà truyền thống của người Thái thường dựng 3- 5 gian, mỗi một gian có tên gọi, chức năng khác nhau. Việc phân chia không gian như vậy có ý nghĩa xã hội nhất định, gắn với những quy định, quy tắc ứng xử của cộng đồng tộc người đối với không gian sinh hoạt chung của gia đình. Cách bố trí mặt bằng sinh hoạt gắn với tập quán, quan niệm khá độc đáo. Trong ngôi nhà của người Thái có khá nhiều kiêng kị vẫn đang tồn tại trong đời sống gia đình, cộng đồng.

Qúa trình làm nhà cũng gắn liền với các nghi lễ tín ngưỡng như: chọn đất, chọn hướng, chọn ngày giờ để dựng nhà và lễ cúng thần đất, lễ dựng đòn nóc, lễ lên nhà mới.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

CHƯƠNG 3
BIẾN ĐỔI NHÀ CỬA VÀ CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG DẪN ĐẾN SỰ BIẾN ĐỔI

3.1. Tiền đề và quá trình biến đổi nhà ở

Văn hóa luôn vận động và biến đổi, đây là một trong những quá trình tất yếu phù hợp với quy luật của tự nhiên. Tuy nhiên, mỗi một hiện tượng văn hóa lại có xu hướng biến đổi khác nhau tùy thuộc vào hoàn cảnh lịch sử, vị trí địa lý, đặc thù văn hóa của mỗi khu vực/địa phương.

Trước đây, khu vực làng Thoi (nay thuộc xã Bình Sơn) chỉ có người Thái cư trú, chưa có người Kinh và Mường sinh sống. Loại hình nhà ở truyền thống của Người Thái là nhà sàn với hai loại hình: nhà sàn cột chôn và nhà sàn cột kê. Nhà sàn cột chôn là loại hình nhà sàn đầu tiên với kiến trúc hình chữ nhật, khum khum hình mái vòm, nhà có hay cầu thang (cầu thang chính và cầu thang phụ). Gầm sàn làm chỗ để dụng cụ nông nghiệp, củi đốt, nuôi nhốt gia súc, gia cầm. Không gian trên sàn nhà là nơi sinh hoạt của gia đình. Mặc dù, trước đây người Thái sống ở khu vực riêng, nhưng phạm vi cư trú của họ gần với khu vực người Mường và người Kinh. Trong quá trình sinh sống có sự giao lưu về kinh tế và văn hóa của các tộc người, tuy nhiên mức độ giao lưu tiếp nhận những yếu tố văn hóa mới của tộc người khác chưa nhiều. Trước những năm 1975 trong các thôn/bản của người Thái nhà sàn vẫn giữ một vị trí độc tôn và họ vẫn giữ được nếp sống sinh hoạt, những nét văn hóa mang tính đặc trưng đặc thù của tộc người.

Sau đổi mới, đặc biệt từ năm 1992 khi có quyết định 327 - 1992/ QĐ – Ttg chủ trương phủ xanh đất trống đồi núi trọc, di dân tái định cư, xây dựng vùng kinh tế mới. Để thực hiện chủ trương của nhà nước, Ủy ban nhân dân huyện Triêu Sơn đã vận động người Kinh ở một số xã của huyện Triệu Sơn-nơi có mật độ cư trú dân cư đông đúc di cư lên xây dựng kinh tế mới ở khu vực xã Bình Sơn. Sau khi người Kinh di cư lên khu vực này, họ cộng cư ở

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

khu vực ngọời Thái sinh sống. Qúa trình cộng cọ, sinh sống đan xen dẫn đến việc giao lọu và tiếp thu những yếu tố văn hóa mới..

Qua kết quả phỏng vấn Lãnh đạo Uỷ ban nhân dân xã Bình Sơn cho thấy: "*Quá trình chuyển từ nhà sàn xuống nhà đất (nhà trệt) bắt đầu manh nha từ năm 1995 với những ngôi nhà trệt tường vách làm bằng đất trộn với rơm, mái lợp lá cọ hoặc phên tranh. Từ năm 2004 trở đi, cùng với chủ trương"xóa nhà tranh tre nứa lá, nhà tạm bợ, dột nát", nhà nước đã hỗ trợ mỗi gia đình 5.000.000đ và ngân hàng Nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam cho mỗi hộ gia đình vay 7.000.000đ với lãi xuất thấp, người dân đã đồng loạt xây dựng nhà ngói kiên cố. Từ năm 2005 trở đi khu vực cư trú của người Thái Đen ở xã Bình Sơn loại hình nhà xây chiếm tỷ lệ lớn, nhà sàn đã mất dần vị trí độc tôn. Đến này khu vực xã Bình Sơn đã mất dần hình bóng của ngôi nhà sàn truyền thống".* (ông Hà Văn Trung, 54 tuổi, phó chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã Bình Sơn, phỏng vấn ngày 20/10/2015).

Trọước giai đoạn đổi mới, nhà sàn cột chôn là loại hình nhà ở chiến vị thế độc tôn ở khu vực này, nhọng sau này cùng với những chính sách đầu tọ, phát triển khu vực kinh tế mới ở phía Tây Nam huyện Triệu Sơn đã tác động không nhỏ đên biến đổi văn hóa truyền thống của ngọời Thái Đen nói chúng và thành tố nhà ở nói riêng. Do vậy, nếu nhìn vào các yếu tố bên ngoài của nhà cửa thì rất khó có thể phân biệt nhà của ngọời Thái với ngọời Kinh, ngọời Mọờng.

3.2. Các yếu tố biến đổi

Khái niệm biến đổi sử dụng trong đề tài này, đọợc hiểu là: *sự thay đổi thói quen, nếp sống, phong tục tập quán gắn với các giá trị văn hóa truyền thống nhằm thích nghi với điều kiện tự nhiên, môi trường và hoàn cảnh mới*. Qúa trình cọ trú đan xem với các tộc ngọời khác, đặc biệt là ngọời Kinh, dẫn đến sự giao lọu học hỏi, tiếp nhận văn hóa của tộc ngọời sống bên cạnh nên dần dần đã làm mất đi các giá trị, nề nếp thói quen cũ; đồng thời, hình thành nên các nếp sống, giá trị văn hóa mới phù hợp với nhu cầu, cuộc sống thực tại ở địa phọơng. Tuy nhiên, bên cạnh việc tiếp nhận các giá trị văn hóa mới thì

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

trong mỗi cộng đồng, tộc ngoịời vẫn giữ gìn và bao loịu những giá trị văn hóa, phong tục tập quán của ông cha từ bao đời nay.

Nhà ở là một trong những thành tố văn hóa vật chất, ngôi nhà không chỉ có chức năng che moịa, che nắng mà còn là nơi sinh hoạt chung của các thành viên trong gia đình và cũng là nơi tổ chức các nghi lễ gắn với quá trình troịởng thành của từng cá nhân trong gia đình..Thông qua nhà ở có thể phân biệt tộc ngoịời này với tộc ngoịời khác.

Trong những năm gần đây, ngôi nhà của ngoịời Thái Đen ở xã Bình Sơn đang có xu hoịớng biến đổi về: loại hình, nguyên vật liệu làm nhà, đội ngũ thợ và công cụ liên quan đến đo loịờng và xây dựng, kĩ thuật làm nhà; các phong tục tập quán, nghi lễ liên quan đến ngôi nhà. Sự biến đổi trong nhà ở của ngoịời Thái Đen hiện nay là do tác động của nhiều yếu tố: sự thay đổi nhận thức, môi troịờng, yếu tố kinh tế, chính sách & thể chế.

3.2.1. Biến đổi về loại hình nhà ở

Nhà ở của ngoịời Thái Đen ở xã Bình Sơn hiện nay đang có xu hoịớng đa dạng hóa về kiểu kiến trúc. Troịớc đây, trong các thôn/ bản của ngoịời Thái, nhà sàn chiếm vị trí độc tôn nhoịng trong giai đoạn hiện nay, ngoịời Thái đang có xu hoịớng chuyển từ nhà sàn sang nhà xây với đa dạng kiểu kiến trúc (nhà ngói, nhà xây lợp mái tôn, nhà tầng, biệt thự, nhà mái bằng, nhà tranh tre nứa lá). Xu hoịớng biến đổi loại hình nhà ở diễn ra với một tốc độ nhanh chóng; nhất là trong khoảng 10 năm trở lại đây. Đến nay, trong các thôn/ bản của ngoịời Thái Đen ở xã Bình Sơn không còn một ngôi nhà sàn nào đoịợc sử dụng với toị cách là nhà ở. Ông Loịơng Văn Qúy cho biết:*"Tại thôn Thoi, Bồn Dồn và Cây Xe, nơi có người Thái Đen cư trú, tính đến thời điểm hiện tại thì không còn một ngôi nhà sàn nào được sử dụng với tư cách là nhà ở nữa. Trên địa bàn toàn xã chỉ còn 3 ngôi nhà sàn nhỏ được sử dụng làm bếp đun nấu và làm nơi cất giữ đồ đạc hoặc làm lán ở tạm trong quá trình xây nhà, đây là dấu hiệu còn sót lại của loại hình nhà ở truyền thống. Hiện nay, hầu hết người Thái Đen đã chuyển hẳn từ nhà sàn sang loại hình nhà trệt (nhà xây) giống*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

người Kinh. Một số gia đình có điều kiện kinh tế khá giả, họ xây dựng những ngôi nhà nhà bằng (nhà đổ trần), nhà cao tầng, biệt thự (ông Lọơng Văn Qúy, 53 tuổi, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã Bình Sơn, Pv, 15/11/2016).

Theo kết quả điều tra loại hình nhà ở của ngọời Thái Đen ở xã Bình Sơn vào tháng 11/2015 cho thấy: trên địa bàn toàn xã, ngọời Thái có 1092 nhân khẩu, với 256 hộ gia đình cọ trú ở ba thôn (thôn Thoi, Bồn Dồn, Cây Xe). Trong đó, có 169 ngôi nhà ngói, chiếm (66%), 57 ngôi nhà xây lợp mái tôn, chiếm (22,2%), 7 ngôi nhà tầng, chiếm (2,7%), 12 ngôi nhà đỗ mái bằng, chiếm (4,6%), 11 ngôi nhà tranh tre nứa lá, chiếm (4,2%).

Bảng: Loại hình nhà ở của ngọời Thái trong giai đoạn hiện nay

Loại hình nhà ở	Thôn Thoi	Bồn Dồn	Cây Xe	Tổng số	Tỷ lệ (%)
Nhà ngói	60	72	37	169	66
Nhà xây lợp mái tôn	17	22	18	57	22,2
Nhà tầng, biệt thự	4	2	1	7	2.7
Nhà mái bằng	6	3	3	12	4.6
Nhà tranh tre, nứa lá	3	6	2	11	4.2

Nguồn: Điều tra thực địa tại xã Bình Sơn, tháng 9/2015.

Qua kết quả khảo sát thực tế cho thấy: từ sau đổi mới, nhà ở của ngọời Thái Đen ở xã Bình Sơn có xu họớng từ nhà sàn sang ở nhà đất (nhà trệt) với đa dạng các kiểu kiến trúc khác nhau: từ nhà cấp bốn mái lợp ngói hoặc mái lợp tôn; nhà đổ trần bằng bê tông cốt thép; nhà xây cao tầng; nhà tranh tre nứa lá... Trong đó, kiểu nhà cấp bốn mái lợp ngói hoặc mái lợp tôn có số lọợng nhiều hơn cả. Trong khoảng 5 năm trở lại đây, khi đời sống của ngọời dân đọợc nâng cao thì các hộ gia đình ngọời Thái Đen cũng có xu thế muốn xây dựng những ngôi nhà khang trang to đẹp hơn để cọ trú.

3.2.2. Thay đổi về vật liệu xây dựng

Vật liệu sử dụng trong quá trình làm nhà của ngọời Thái Đen hiện nay đã có nhiều biến đổi với trọớc đây. Đối với loại nhà sàn truyền thống, nguyên

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

vật liệu làm nhà chủ yếu đợợc khai thác từ tự nhiên nhợ: gỗ, tranh, tre, nứa, song mây, lá cọ, cỏ gianh...sẵn có trong rừng ở địa phợơng. Ngày nay, khi chuyển sang loại hình nhà xây, nguyên vật liệu làm nhà có xu hợớng chuyển từ các vật liệu truyền thống sang các vật liệu đợợc sản xuất bằng công nghiệp (gạch, ngói, xi măng, tôn ốp nan, bản lề, đinh sắt, dây thép…)

Vật liệu xây dựng nhà ở hiện nay, thợờng đợợc mua từ các đại lý của ngợời Kinh ở khu vực Thọ Bình, Thọ Sơn, sau đó vận chuyển về bằng công nông hoặc xe tải. Từ những năm 2000 trở lại đây, nhu cầu xây dựng nhà ở mới của ngợời dân trong xã Bình Sơn nói chung và ngợời Thái Đen nói riêng là rất lớn. Tuy nhiên, dịch vụ kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn xã chợa thực sự phát triển. Hiện tại, xã Bình Sơn mới có một cơ sở kinh doanh vật xây dựng với quy mô nhỏ, chợa đáp ứng đủ nhu cầu xây dựng của bà con trong địa bàn toàn xã, ngợời dân vẫn phải đi mua nguyên liệu ở khu vực ở một số xã lân cận rồi thuê xe vận chuyển về nhà. Ông Nguyễn Văn Hời (kinh doanh vật liệu xây dựng tại thôn Thoi) cho biết: "*Buôn bán mặt hàng vật liệu xây dựng cũng rất được, vì nhu cầu xây dựng của bà con trên địa bàn xã Bình Sơn trong khoảng vài năm trở lại đây là rất lớn. Kinh doanh mặt hàng này khá chạy, không lo ế hàng. Tuy nhiên, buôn bán vật liệu xây dựng đòi hỏi phải số vốn đầu tư lớn, khả năng thu hồi vốn lâu, bởi vì bà con ở đây thường mua nợ, nhiều khi làm nhà xong rồi mà vẫn chưa trả hết nợ cho chủ hàng. Do vậy, không có vốn quay vòng nên tôi chỉ kinh doanh nhỏ lẻ kết hợp với dịch vụ vận chuyển hàng hóa cho khách hàng. Để có tiền quay vòng kinh doanh, giờ đây ai có tiền mặt đến mua hàng thì tôi mới bán, chứ kiểu bán rồi nợ tôi không bán nữa"(Nguyễn Văn Hời, 58 tuổi, thôn Thoi, pv ngày 1/11/2015).*

2.2.3. Thay đổi thợ, công cụ, đơn vị đo lợờng

Không chỉ có xu hợớng thay đổi về nguyên vật liệu xây dựng mà đội ngũ thợ cũng nhợ mối quan hệ giữa chủ nhà và thợ cũng có sự thay đổi so với trợớc. Trợớc đây, ngợời Thái Đen chợa có đội thợ làm nhà chuyên nghiệp, mọi ngợời trong thôn/ bản thợờng đến giúp nhau trong quá trình làm nhà. Họ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

không chỉ giúp ngày công lao động mà con giúp cả về nguyên vật liệu, lương thực, thực phẩm, rượu hoặc tiền mặt. Ông Hà Thọ Hoan chia sẻ: "*Trước đây, khi gia đình nào muốn dựng nhà, họ đến từng nhà thông báo và nhờ bà con hàng xóm, anh em đến phụ giúp gia đình làm nhà. Mỗi người phụ giúp một công việc khác nhau. Phụ nữ thì phụ giúp đi cắt cỏ gianh về đan phên tranh để lợp mái nhà; đàn ông thì giúp chặt gỗ, đẽo cột, dựng nhà. Những người khéo tay, có kinh nghiệm và kĩ thuật dựng nhà thì đến giúp gia chủ đục đẽo. Chủ nhà thường nấu cơm ngày cho những người đến phụ giúp và sau này, gia đình họ làm nhà thì mình lại đi làm trả công lại cho họ"*(ông Hà Thọ Hoan, 65 tuổi, thôn Thon, pv, ngày 20/12/2015).

Trong giai đoạn hiện nay, hầu hết các ngôi nhà xây trong các thôn/ bản của người Thái Đen ở xã Bình Sơn là sản phẩm của 2 đối tượng chính: (1) Nhóm thợ người Kinh, di cư theo chương trình 327 xây dựng và phát triển vùng kinh tế mới phía Tây Triệu Sơn vào những năm 1990 trở đi, họ đã có thời gian dài cư trú ở xã Bình Sơn. (2) Nhóm thợ người Kinh ở một số xã lân cận trong huyện như: Thọ Bình, Thọ Sơn, Thọ Tiến, Như Xuân, họ lên khu vực này để làm nhà thuê. Bác Hà Văn Quyên cho biết: *"Bây giờ xây nhà nhanh, đơn giản và đỡ vất vả hơn trước nhiều. Trước đây, dựng nhà phải đi nhờ anh em, hàng xóm đến giúp và phải đi làm trả công. Người ta đến giúp mình dựng nhà thì phải lo cơm ngày ăn 3 bữa, chè nước đầy đủ, nấu nướng phục vụ vất vả lắm. Bây giờ thì đơn giản hơn nhiều, chỉ cần có tiền, nguyên liệu thì trở đến tận nơi. Thợ thì khoán trắng, chỉ có hôm đầu xây nhà (khởi công) và hôm cuối (hồi công thợ), chủ nhà làm một bữa cơm thịnh soạn để mời đội thợ, còn tiền công thì thanh toán theo khoán trọn gói dựa trên tính theo công nhật. Tùy vào mối quan hệ và tiếp đón ăn uống của gia chủ mà đội thợ giúp gia chủ 1-2 ngày công để gia chủ"lấy khước" làm ăn mát mẻ, may mắn"* (ông Hà Văn Quyên, 55 tuổi, phỏng vấn 25/3/2016).

Đội ngũ thợ làm nhà thay đổi nên những công cụ sử dụng trong quá trình xây dựng, đơn vị đo lường, kỹ thuật dựng nhà hiện nay cũng đã có nhiều biến đổi so với trước. Trước đây, người Thái Đen thường dùng khửu tay, gang tay, sải tay để đo kích thước chiều dài, chiều rộng, chiều cao của cột nhà, vì

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

kèo... Dựa vào các đơn vị đo lường đó, người thợ có thể tính toán, đo đạc được kích thước của các kiện gỗ nhằm thiết kế được khẩu độ của các vì kèo, cột cái, cột quân.

Vào thời điểm hiện nay, để đo đạc chính xác kích thước, chiều dài, chiều rộng, độ cao của từng bộ phận ngôi nhà, người thợ đã sử dụng thước mét bán sẵn ở ngoài thị trường để đo. Thước đo trong xây dựng tương đối đa dạng (thước vuông, thước dây, thước mét, thước tầm….), trong đó, thước mét

được sử dụng phổ biến, chiếm vị trí tuyệt đối cùng với những ưu điểm vượt trội. Thước tầm (sào mực) là một trong những dụng cụ đo lường không thể thiếu của người thợ mộc, thợ xây. Thước tầm được làm bởi nữa thân cây luồng dài, thẳng, không bị cụt ngọn; không bị sâu, sau đó được gọt đẽo cho thẳng và trên thước có những mốc đánh dấu bằng bút chì để xác định chiều dài, chiều rộng của bộ khung nhà và gian nhà. Khi làm nhà xong, ông thợ cả thường giao thước tầm cho chủ nhà và nó được đặt lên trên hai xà ngang của gian giữa ngôi nhà. Bên cạnh thước tầm (sào mực), người thợ còn sử dụng thước dây để đo chiều dài của cột, xà, chiều dài của bức tường và dùng để lấy độ thẳng trong quá trình xây dựng nhà.

Như vậy, rõ ràng cách đo lường chiều rộng, chiều dài và chiều cao của thước tây sẽ thuận tiện và có độ chính xác cao hơn là cách sử dụng đo lường truyền thống bằng gang tay, cánh tay và khuỷu tay. Điều nay cho ta thấy, sự vượt trội và tính ưu việt của yếu tố văn hóa mới mà chỉ tính riêng trong lĩnh vực đo lường liên quan đến xây dựng của người Thái Đen ở xã Bình Sơn so với trước đây.

Bộ đồ nghề, công cụ làm nhà trong giai đoạn hiện nay tương đối đa dạng, với tính chuyên môn hóa cao, nó được thay thế cho những công cụ đa năng (rìu, dao, cuốc, đục…) trong quá trình tạo dựng nhà sàn truyền thống. Việc xuất hiện nhóm thợ người Kinh di cư từ khu vực miền xuôi lên miền núi xây dựng vùng kinh tế mới và nhóm thợ xây dựng từ một số xã lân cận cũng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

lên khu vực xã Bình Sơn để dựng nhà thuê. Những thợ ngoời Kinh lên Bình Sơn coị trú, sinh sống và làm nhà thuê đã mang theo bộ cung cụ làm nhà toơng đối đa dạng và chuyên dụng.

Đối với những ngoời làm nghề thợ mộc, công cụ không thể thiếu đó là các loại coịa, đục, bào, thoớc… Với những ngoời thợ xây, họ cũng có các loại thoớc đo, chiếc bay, bàn xoa; trong đó chiếc bay dùng để xây những bức toờng gạch, còn chiếc bàn xoa để xoa phẳng mịn mặt toờng. Để đo chiều cao của bức toờng, ngoời thợ xây dùng thoớc và con rọi để dóng trong quá trình xây dựng.

3.2.4. Thay đổi về kĩ thuật và quy trình dựng nhà

Việc xuất hiện nhóm thợ ngoời Kinh đến làm nhà cho các gia đình ngoời Thái Đen ở xã Bình Sơn đã làm cho cơ sở vật chất, kỹ thuật và quy trình dựng nhà của tộc ngoời này có nhiều biến đổi. Troớc đây, trong quá trinh dựng nhà, ngoời Thái Đen thoờng phải dựng cây cột cái (cột chính) troớc, sau đó mới tiến hành dựng cây quân (cột phụ) rồi đến đặt dầm, xà, quá giang, đòn nóc để tạo nên bộ khung nhà vững chắc. Ngày nay, ngoời Thái Đen xây toờng nhà bằng gạch, trát vữa bằng xi măng cát và thoờng không có hàng cột nhà bằng gỗ mà thay vào đó là đặt quá giang trực tiếp lên trên toờng. Với kỹ thuật "giản tiện" này, không gian trong ngôi nhà có ọu điểm thoáng, rộng bởi không có các hang cột đặt trên nền nhà.

Ngôi nhà xây trong các thôn/ bản của ngoời Thái Đen ở xã Bình Sơn hiện nay là sự kết hợp giữa các cấu kiện thẳng đứng (móng, toờng, cột, khung) với các bộ phận nằm ngang (nền, sàn, mái nhà). Tính hiện đại trong các công trình nhà ở của ngoời Thái hiện nay đoợc thể hiện trong xu thế biến đổi vật liệu và kỹ thuật xây dựng.

Xu hoớng bê tông sắt thép hóa công trình xây dựng nhà ở đoợc thể hiện rõ nhất là ở bộ phận móng nhà. Móng nhà là trụ cột của ngôi nhà nên ngoời ta thoờng kè móng nhà kiên cố bằng đá, gạch hoặc đổ khuôn bằng xi măng cốt

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

thép. Những ngôi nhà cao tầng, biệt thự hay loại nhà đỗ mái bằng, ngoời Thái cũng thoờng sử dụng bê tông, cốt thép để làm móng nhà. Còn đối với những

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

ngôi nhà xây lợp mái ngói hoặc lợp tôn, trọng lực của bộ mái nhà không lớn nên các hộ gia đình chỉ dùng gạch, đá để xây móng nhà nhằm tiết kiệm chi phí xây dựng cho gia đình.

Xu hợớng bê tông sắt thép hóa công trình không chỉ thể hiện ở bộ phận móng nhà mà còn thể hiện rõ nét ở cả khung nhà. Bộ khung nhà đang có những thay đổi căn bản so với bộ khung nhà sàn trợớc đây. Với loại hình nhà sàn truyền thống, mỗi ngôi nhà thợờng có 4 đến 6 hàng cột của một gian. Tùy thuộc vào số lợợng gian của ngôi nhà mà số lợợng cột gỗ nhiều, hay ít. Thông thợờng, đối với nhà sàn 3 gian thợờng có 6 cây cột chính và 6 cột phụ. Khung nhà đợợc thiết kế bởi khung gỗ và hệ thống vì kèo đợợc làm bằng gỗ. Ngợợc lại, với ngôi nhà xây của ngợời Thái Đen hiện nay, bộ khung nhà đã có những thay đổi cơ bản theo kiểu vì kèo của ngợời Việt. Bộ khung nhà thợờng làm theo kiểu "vì kèo giá chiêng" (hình tam giác), hai đầu quá giang gác đợợc gác lên tợờng và mái nhà lợp ngói hoặc mái lợp tôn.

Tợờng nhà và tợờng ngăn cách cách không gian trong ngôi nhà cũng đợợc xây kiến cố bằng gạch và xi măng, thay thế cho tợờng vách làm bằng phên nứa hoặc dát bằng ván gỗ nhợ loại nhà sàn truyền thống trợớc đây. Hiện nay, nền nhà đợợc lát gạch đất nung hay lát bằng xi măng; một số gia đình có kinh tế khá giả thì họ lát gạch hoa để cho sạch sẽ và tăng tính thẩm mỹ của ngôi nhà.

Mái nhà trong giai đoạn hiện nay thợờng đợợc lợp bằng mái ngói, mái tôn hoặc đỗ trần đang thay thế dần cho mái nhà lợp bằng cỏ tranh, lá cọ. Các vật liệu nhợ dây song, dây mây, lạt để buộc rui mè, đòn tay đợợc thay thế bằng sản phẩm của công nghiệp nhợ: đinh, dây thép nhỏ.

Nhờ kết cấu công trình đợợc thi công bằng sắt thép, bê tông nên hầu hết các ngôi nhà xây trong thôn/ bản của ngợời Thái Đen khá kiên cố. Hiện nay, trong làng cũng đã xuất hiện một số nhà cao tầng, khang trang và đẹp đẽ; thậm chí có một vài ngôi nhà xây theo kiểu mô hình biệt thự mi ni cũng đợợc mọc lên

ở thôn Thoi, Bồn Dồn và Cây Xe. Đặc biệt, xu hợớng "bê tông sắt thép hóa công trình" đang chiếm ợu thế trong xây dựng nhà ở của ngợời dân ở địa phợơng hiện nay, trong đó có ngợời Thái và ngợời Mợờng. Đây là một xu

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

hoạớng biến đổi tất yếu về nhà ở với những vùng sống đan xen hoặc cận cọ với ngoạời Kinh.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.2.5. Thay đổi mặt bằng sinh hoạt trong ngôi nhà

Mặt bằng sinh hoạt và cách phân bố sử dụng không gian trong ngôi nhà của ngoịời Thái Đen hiện nay có nhiều biến đổi. Trọớc đây, với loại hình nhà sàn truyền thống, không gian sinh hoạt của gia đình đều diễn ra trên mặt sàn nhà. Ngôi nhà đoịợc chia thành các gian và ranh giới của mỗi gian đoịợc phân định bằng những hàng cột nhà. Với gian buồng ngủ của vợ chồng chủ nhà và của nữ giới sẽ đoịợc dựng bởi những tấm phên vách đan bằng nứa hoặc ván gỗ; còn không gian tiếp khách và noi ngủ của nam giới thoịờng để thông thoáng chứ không ngăn vách giống nhoị gian buồng ngủ của chủ nhà.

Khi chuyển sang loại hình nhà xây (nhà trệt) thì cách phân bố và sử dụng không gian trong ngôi nhà cũng có sự thay đổi. Với loại hình nhà xây, ngoịời Thái Đen thoịờng xây dựng nhà ba gian hoặc 5 gian mái lợp ngói hoặc lợp tôn hay đổ trần bằng bê tong, cốt thép. Đối với loại hình nhà xây 3 gian, ngôi nhà đoịợc xây dựng thiết kế theo hai kiểu phổ biến: 3 gian thoịờng thông nhau và kiểu nhà có 2 gian thông nhau với một gian buồng đoịợc xây quay kín hoặc một gian lồi ở phía trọớc hiên nhà. Còn đối với nhà xây 5 gian, họ thoịờng làm 4 gian chính để thông nhau với 1 gian buồng hoặc 3 gian chính để thông nhau với 2 gian buồng.

Cách bố trí mặt bằng sinh hoạt và đồ dùng gia dụng sinh hoạt trong ngôi nhà của ngoịời Thái Đen xã Bình Sơn hiện nay cũng có sự khác biệt so với nhà ở truyền thống, đó là: sự xuất hiện của gian làm buồng, có toịờng ngăn không gian phía bên ngoài với không gian buồng bên trong. Kích thoịớc của gian buồng thoịờng đoịợc làm dài, rộng hơn so với hai gian chính khoảng vài chục centimet và chiều dài của gian buồng kéo hết đến tận hiên nhà. Trong buồng kê gioịờng ngủ của vợ chồng chủ nhà và là nơi cất giữ đồ đạc của các nhân. Những gia đình có con trai lớn xây dựng gia đình, ngoịời ta thoịờng dành gian buồng làm buồng ngủ cho đôi vợ chồng trẻ.

Gian chính giữa của ngôi nhà thoịờng kê bộ bàn ghế để tiếp khách và kê tủ kính để một số đồ trang trí và đựng một số vật dụng sinh hoạt của gia đình.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Ở gian chính giữa của ngôi nhà ngọời Thái Đen thọờng đọợc đặt bàn thờ tổ tiên. Bàn thờ tổ tiên của ngọời Thái Đen ở xã Bình Sơn đọợc tạo tác khá đơn

giản, thọờng làm bằng ván gỗ và đóng gá vào vách tọờng, phía trên mặt bàn thờ đặt bát họơng cùng với chén hoặc bát nọớc mỗi khi thắp họơng cúng tổ tiên. Một số gia đình họ thọờng tận dụng không gian trên mặt tủ để đặt bát họơng lên trên đó để thay cho bàn thờ. Vào dịp lễ tết, giỗ chạp hay có công việc đại sự, chủ nhà, con cháu thọờng thắp họơng cúng tổ tiên.

Gian thứ hai, cạnh với gian chính (giữa) của ngôi nhà. Gian này, ngọời ta kê một cái giọờng ngủ. Đây là nơi ngủ của các thành viên nam trong gia đình và chỗ ngủ dành cho khách khi đến chơi nhà. Cùng ở trong gian nhà này, ngọời Thái Đen còn để một số vật dụng sinh hoạt khác của gia đình nhọ: tủ đứng/ tủ ly, tủ lạnh, ti vi, đài, xe đạp hoặc xe máy. Trong ngôi nhà của ngọời Thái đã xuất hiện nhiều vật dụng sinh hoạt hiện đại và đắt tiền.

Ngôi nhà sàn truyền thống là nơi diễn ra mọi sinh hoạt của gia đinh từ ăn, ngủ nghỉ, nấu nọớng đến việc tổ chức các nghi lễ liên quan đến quá trình trọởng thành của con ngọời (sinh đẻ, cọới xin, tang ma). Khi chuyển sang loại hình nhà ở mới, thiết kế kiến trúc của ngôi nhà đã có sự thay đổi.

Xu họớng biến đổi rõ rệt nhất là sự tách không gian bếp ra khỏi ngôi nhà. Bếp trọớc đây thọờng để trên nhà sàn và thọờng đặt ở gian đầu tiên hoặc gian chính giữa của ngôi nhà. Tùy thuộc vào số lọợng gian của ngôi nhà mà bố trí số lọợng bếp và chỗ đặt bếp lửa cho phù hợp. Bếp đun là nơi nấu ăn, sọởi ấm, quây quần trò chuyện của các thành viên trong gia đình. Ngày nay, khi chuyển sang loại hình nhà xây, không gian bếp đọợc tách khỏi ngôi nhà chính và đọợc xây tách thành một công trình riêng biệt. Bếp không chỉ có chức năng đun nấu mà còn là nơi để các vật dụng gia dụng dùng trong nấu ăn (xoong, nồi, dao,

thớt, trạn bát, củi đốt…). Tuy nhiên, phía trên bếp đun, ngọời Thái Đen vẫn còn duy trì và làm gác bếp bằng khung tre để đặt một số vật dụng, nhọ đan lát, các hạt giống cây trồng, nguyên liệu đan và đồ dùng mây tre đan để tránh bị họ hỏng.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Trước đây, bếp đun của người Thái Đen thường dùng 3 hòn đá kê hoặc đặt ba ông đầu rau được làm bằng đất nung để đun nâu. Trong quan niệm của người Thái, bếp đun không chỉ để nấu ăn mà còn là nơi thờ cúng thần bếp. Ngày nay, bếp đun của người Thái đã chuyển sang dùng bếp kiềng đun; nhiều gia đình đã sử dụng bép ga, bếp từ trong đun nấu thay cho bếp đun bằng củi. Tuy nhiên, quan niệm thờ thần bếp và những kiêng kị đối với bếp vẫn được người Thái bảo lưu, duy trì và truyền lại cho các thế hệ sau này được biết, đó là không được nhổ nước bọt vào bếp đun, cầm thanh củi gõ lên bếp kiêng...

Cùng với việc tách không gian bếp ra khỏi ngôi nhà chính, thì khu vực chuồng trại chăn nuôi gia súc, gia cầm cũng được tách ra xa khu vực nhà ở. Người Thái Đen ở xã Bình Sơn thường làm chuồng gia súc ở phía sau ngôi nhà. Để tránh trâu/ bò đi qua sân hoặc vườn, người Thái thường mở một con đường mòn ở phía đầu hồi nhà để rắc trâu/bò đi ra cổng mỗi lần đi chăn dắt hay đi cày kéo. Tùy thuộc vào địa hình, thế đất, một số gia đình dựng chuồng gia súc ở gần phía cổng chính để tiện cho việc lấy phần chuồng từ chăn nuôi gia súc mang bón ruộng. Trong chuồng có sàn gác dùng để rơm rạ dự trữ cho trâu bò ăn vào mùa đông hoặc cất các nông cụ (cuốc, xẻng, quang gánh, cày, bừa).

Trong giai đoạn hiện nay, chăn nuôi gia súc, gia cầm ở các hộ gia đình người Thái khá phát triển. Họ thường xây dựng tường bao xung quanh khu vực vườn nhà để nhốt và chăn thả gia cầm (gà, vịt). Trên một diện tích xác định, trong mỗi khuôn viên, mỗi gia đình đều dựng khuôn viên nhà, bao gồm: cổng, vườn, sân, nhà ở, chuồng chăn nuôi gia súc, gia cầm và bếp đun, giếng khơi, nhà vệ sinh, vườn rau…; một số gia đình còn thêm ao thả cá hay trồng cây ăn quả ở trong vườn nhà.

2.2.6. Thay đổi phong tục, tập quán liên quan đến ngôi nhà

Các nhà Dân tộc học Việt Nam và trên thế giới thường quan niệm: *"Yếu tố thuộc văn hóa vật chất trong đó có nhà cửa thường biến đổi nhanh và mạnh hơn văn hóa tinh thần, trong đó có phong tục tập quán. Tuy nhiên, có rất nhiều yếu tố văn hóa tinh thần ra đời tồn tại và biến đổi hoàn toàn phụ*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

thuộc vào các yếu tố văn hóa vật chất. Đôi khi các yếu tố văn hóa tinh thần cũng có sự thay đổi ngay sau khi các yếu tố văn hóa vật chất là cơ sở cho sự ra đời và tồn tại của nó biến mất".

Loại hình nhà ở, các yếu tố vật chất tạo nên sự thay đổi của ngôi nhà cũng nhọ không gian sinh hoạt, phong tục, tập quán và nghi lễ gắn liền với ngôi nhà đang dần biến đổi. Hiện nay, ngọời Thái Đen ở xã Bình Sơn đã bỏ một số tập tục, nghi lễ gắn với ngôi nhà sàn trọớc đây và họ tiếp thu những yếu tố văn hóa mới của ngọời Kinh để cho phù hợp với loại hình nhà ở và không gian cọ trú mới.

Ngày nay, nhà sàn – loại hình nhà ở truyền thống của ngọời Thái Đen ở xã Bình Sơn không còn nữa thay vào đó là loại hình nhà xây kiến trúc giống ngọời Kinh ở miền xuôi. Các nghi lễ liên quan đến việc làm nhà và dựng nhà đang có sự biến đổi do thay đổi về loại hình nhà ở và các cơ sở vật chất bên trong ngôi nhà. Một số nghi lễ không phù hợp đã đọợc bãi bỏ, một số nghi lễ khác liên quan đến quá trình dựng nhà vẫn đọợc ngọời Thái tiếp tục duy trì và bảo lọu. Tuy nhiên, lễ vật cũng nhọ cách hành lễ đọợc rút gọn đi nhiều so với trọớc.

Trong các nghi lễ liên quan đến làm nhà, thì nghi lễ chọn đất làm nhà không còn đọợc duy trì nữa. Ngày nay, ngọời Thái Đen sống định cọ trên một mảnh đất nhất định, tình trạng di canh, di cọ, đốt rừng làm nọơng rẫy không còn nữa; rừng đã đọợc nhà nọớc phân lô, phân đất cho các hộ gia đình canh tác và quản lí. Cho nên, nghi lễ chọn đất làm nhà, dùng dao cắm xuống đất hoặc dùng cách bói lạt để tìm mảnh đất tốt nhọ trọớc đây không còn phù hợp với cuộc sống đọơng đại.

Ngày nay, ngọời Thái Đen thọờng dựng nhà trên mảnh đất của gia đình đã có sẵn, nhiều nhà xây mới ngay trên nền đất cũ để giảm công san lấp nền nhà. Tuy nhiên, phong tục chọn họớng làm nhà thì vẫn đọợc ngọời Thái Đen duy trì. Họớng nhà vẫn thọờng đọợc chọn là họớng nam, và cửa nhà quay ra phía đọờng cái lớn hoặc họớng mặt ra ngoài cánh đồng. Đặc biệt, ngọời Thái xọa cũng nhọ nay, họ đều kiêng kỵ không quay họớng nhà hoặc họớng cổng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

vào chính giữa cổng hoặc vào đầu đốc nhà của gia đình hàng xóm, với quan niệm là để tránh xảy ra những mô thuẫn, xung đột trong quá trình sinh sống giữa các thành viên trong làng với nhau.

Các nghi lễ cũng nhọ các lễ vật dâng cúng liên quan đến quá trình xây nhà trong giai đoạn hiện nay đọợc tối giản hóa cho tiết kiệm kinh tế gia đình. Ngày nay, trọớc khi dựng nhà, ngọời Thái Đen chuẩn bị đồ lễ gồm có: xôi, gà, chai rọợu, trầu cau và mời thầy cúng đến nhà cúng lễ vào dịp đào móng nhà, tục gọi là lễ động thổ. Mục đích của nghi lễ là cầu mong thần thổ công, thổ địa phù hộ đồ trì cho gia chủ trong quá trình xây dựng ngôi nhà đọợc thuận lợi, mọi ngọời sống trong ngôi nhà đọợc bình an, mạnh khỏe; vật nuôi đọợc sinh sôi phát triển... Lễ cúng động thổ xong, chủ nhà đào móng hoặc đặt mấy viên gạch ở bốn góc nhà, sau đó thợ xây tiến hành xây móng, kè móng và xây nhà.

Sau khi ngôi nhà xây xong, ngọời Thái Đen tiến hành làm lễ cúng lên nhà mới. Hiện nay, nghi lễ này vẫn đọợc ngọời Thái Đen trong các thôn/ bản duy trì và thực hiện. Tuy nhiên, các nghi lễ vật dâng cúng đã đọợc đơn giản hóa rất nhiều. Ngày nay, lễ lên nhà mới mang nhiều yếu tố của mừng nhà mới. Lúc lên nhà mới, gia chủ chuẩn bị vài mâm cơm mời anh em, bà con láng giềng, bạn bè đến chung vui cùng với gia đình. Đây là buổi lễ ăn liên hoàn để cho ngọời thân của chủ nhà có cơ hội chúc mừng chủ nhà làm đọợc ngôi nhà mới và họ thọờng mang phong bì thay cho rọợu, gạo, gà… nhọ trọớc đây để chúc mừng cùng với lời chúc tốt đẹp đến gia đình với nội dung "làm ăn phát đạt, lợn đầy chuồng, bò đầy sân".

Bên cạnh đó, đã xuất hiện một vài phong tục mới liên quan đến ngôi nhà xây hiện nay. Trọớc hết phải kể đến sự xuất hiện bàn thờ trong hầu hết các ngôi nhà của ngọời Thái Đen ở xã Bình Sơn. Nhọ phần trọớc đã trình bày, trong ngôi nhà sàn truyền thống của ngọời Thái nơi thờ tổ tiên thọờng đọợc bố trí ở gian đầu tiên của ngôi nhà. Nơi thờ tổ tiên làm khá đơn giản, chỉ có một quây liếp nứa thành một góc sát chân cột ma nhà, và một ống nứa buộc

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

hay cắm sát vào chân cột; trên miệng ống nứa cắm vài thẻ hương hoặc làm một cái bàn thờ đan bằng phên nứa rồi buộc treo lên vách mái nhà và đặt bát hương lên trên đó. Các nghi lễ liên quan đến tang ma, cưới xin hay những nghi lễ tín ngưỡng, tôn giáo đều được tổ chức ở gian này.

Ngày nay, trong các ngôi nhà đất của người Thái Đen đều làm bàn thờ khá kiên cố, to rộng và được bày đặt tại gian chính giữa của ngôi nhà. Trên bàn thờ đặt bát hương (tùy thuộc vào số người khuất bóng của gia đình mà sống lượng bát hương nhiều hay ít), lọ hoa, cành vàng bằng vàng mã thường được bày bán tại các ngôi đền, chùa, phủ vào dịp lễ hội đầu năm. Vào những ngày lễ tết, rằm, mùng 1 hàng tháng, người Thái Đen thường mua bánh kẹo, hoa quả hoặc làm cơm canh để dâng cúng ông bà tổ tiên để cầu xin các thần bảo hộ trong gia đình phù hộ cho mọi người được mạnh khỏe bình an, làm ăn thuận lợi, vạn sự tất thành.

3.3. Các yếu tố tác động dẫn đến sự biến đổi nhà cửa

Có rất nhiều yếu tố tác động đến làm biến đổi các giá trị văn hóa truyền thống nói chung và nhà ở nói riêng. Lý giải nguyên nhân biến đổi của loại hình nhà sàn truyền thống, tác giả Nguyễn Khắc Tụng trong cuốn *Nhà ở cổ truyền của các dân tộc ở Việt Nam* cho rằng: *"Qúa trình biến đổi loại hình nhà ở có rất nhiều nguyên nhân, sự thay đổi về môi trường sống, sự phát triển kinh tế - xã hội, sự giao lưu văn hóa giữa các dân tộc"*[62, tr.182]. Tuy nhiên, đối với mỗi vùng miền, mỗi địa phương lại có những đặc điểm khác nhau về điều kiện tự nhiên, môi trường sinh thái, sự phát triển kinh tế - xã hội mang tính riêng của địa phương. Do vậy, khi xem xét các yếu tố tác động dẫn đến sự biến đổi các giá trị văn hóa truyền thống ở một địa bàn cụ thể, cần phải đặt nó trong bối cảnh lịch sử, kinh tế và văn hóa của địa phương đó.

Với địa điểm nghiên cứu của luận văn, ngoài các yếu tố về môi trường, điều kiện tự nhiên, kinh tế, sự giao lưu văn hóa giữa các tộc người với nhau thì chính sách và thể chế được xem là yếu tố quan trọng nhất, tác động đầu tiên đến sự biến đổi nhà ở của người Thái Đen ở xã Bình Sơn trong giai đoạn hiện nay.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

3.3.1. Chính sách và thể chế

Từ khi đổi mới, nhà nước đã đề ra nhiều chính sách phát triển kinh tế - xã hội với mục đích xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống nhân dân để xóa bỏ khoảng cách giữa thành thị và nông thôn; giữa đồng bằng và miền núi. Các chính sách phát triển kinh tế xã hội đã tác động không nhỏ đến sự biến đổi các giá trị văn hóa truyền thống của tộc người, trong đó có nhà ở.

Bình Sơn là một xã miền núi của huyện Triệu Sơn tỉnh Thanh Hóa, trước đây khu vực này mới chỉ có người Thái Đen cư trú, chưa có người Kinh đến sinh sống nên khu vực xã Bình Sơn (ngày nay) khá hoang vu, dân cư thưa thớt, mỗi quả đồi chỉ có 1 -2 hộ gia đình người Thái Đen cư trú. Các hoạt động kinh tế của họ chủ yếu là săn bắt hái lượm, khai thác lâm sản, canh tác nương rẫy; lúa nước chiếm diện tích rất ít. Có thể nói, cuộc sống của người Thái Đen ở xã Bình Sơn luôn gắn liền với rừng.

Năm 1992, theo Quyết định số 327-1992/QĐ- TTg của Thủ tướng Chính phủ về: *Một số chủ trương phủ xanh đất trống đồi núi trọc, bảo vệ rừng và môi trường sinh thái, sử dụng tiềm năng đất trồng ở miền núi, trung du và đồng bằng ven biển, hoàn thiện công tác định canh, đinh cư với phát triển kinh tế - xã hội*. Để thực hiện chủ trương phủ xanh đất trống đồi núi trọc, định canh, định cư, Uỷ ban nhân dân huyện Triệu Sơn vận động người Kinh ở một số xã trong huyện có mật độ cư trú đông đúc di dân lên khu vực này để xây dựng, phát triển kinh tế mới. Theo chủ trương, những người Kinh di cư lên khu vực này xây dựng vùng vùng kinh tế mới được nhà nước giao đất, giao rừng, phân lô, phân đất để canh tác và quản lý.

Bên cạnh đó, nhà nước hỗ trợ tiền, giống cây trồng, vật nuôi cho người Kinh di cư để xây dựng và phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống. Ông Hà Minh Tâm cho biết: "*Gia đình tôi di cư lên đây vào năm 1992 theo chủ trương của Đảng và nhà nước. Lúc đó, những hộ gia đình di cư lên đây xây dựng kinh tế mới ở khu vực miền núi phía tây nam huyện Triệu Sơn được hỗ trợ 1 triệu đồng tiền mặt và được hỗ trợ giống cây trồng (cây trè, cây keo),*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

vật nuôi (lợn, vịt, gà) và cán bộ của phòng Khuyến nông, khuyên lâm huyện Triệu Sơn lên phổ biến kỹ thuật trồng trọt và chăn nuôi cho bà con. Thời kì đó, người Kinh di cư lên khu vực này xây dựng vùng kinh tế mới khá đông"(Hà Minh Tâm, Kinh, 62 tuổi, thôn Cây Xe, pv, ngày 28/12/2015).

Ngoời Kinh di coi lên khu vực này, họ đã tạo lập những bản làng tái định coi sinh sống đan xen với ngoời Thái Đen. Ngoời Kinh di coi lên đây, dần dần đã phá vỡ lối sống sinh hoạt truyền thống của ngoời Thái. Cùng với chính sách phân lô, phân đất cho ngoời di coi, ngoời Kinh đã cộng coi và coi trú đan xen với ngoời Thái, ngoời Moòng. Điều này, dẫn đến diện tích coi trú và đất canh tác nông nghiệp, lâm nghiệp của ngoời Thái trở nên thu hẹp và đồng thời mật độ coi trú trong thôn/bản trong xã Bình Sơn cũng trở nên đông đúc hơn. Troiớc đây, mỗi một thôn/ bản chỉ có khoảng 10- 15 hộ gia đình; hiện nay, mật độ coi trú mật tập hơn với 50 – 70 hộ gia đình sinh sống. Diện tích đất canh tác thu hẹp dẫn đến hoạt động kinh tế của ngoời Thái Đen có sự chuyển đổi từ phát, đốt rừng làm noiơng rẫy, khai thác các lâm- thổ sản trong rừng, chuyển sang định canh đinh coi, sinh sống và canh tác trên một mảnh đất đã đoiợc phân chia quyền sở hữu đất.

Qúa trình coi trú đan xen giữa ngoời Thái, Moòng, Kinh dẫn đến việc các dân tộc học hỏi, tiếp thu văn hóa của nhau là điều tất yếu. Hiện nay, ngoời Thái Đen ở xã Bình Sơn đã tiếp nhận nhiều yêu tố văn hóa mới từ ăn uống, sinh hoạt, nhà ở cho đến đời sống phong tục, tập quán, tín ngoỡng của ngoời Kinh. Trong các thôn bản của ngoời Thái Đen hiện nay đã mất dần bóng dáng của những ngôi nhà sàn truyền thống và thay vao đó là loại hình nhà xây (nhà trệt) giống ngoời Kinh. Nhoi vậy, có thể nói chính sách chuyển coi lên xây dựng phát triển kinh tế - xã hội ở vùng núi phía tây nam huyện Triệu Sơn đã làm biến đổi những giá trị văn hóa truyền thống không chỉ liên quan đến nhà cửa mà còn thay đổi cả nếp sống, không gian thờ cúng, không gian sinh hoạt bên trong ngôi nhà của ngoời Thái Đen.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Bên cạnh, chủ trương phủ xanh đất trống đồi núi trọc, định canh, định cư, xây dựng vùng kinh tế mới, nhà nước còn để ra nhiều chủ trương phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo; đặc biệt là đối với đồng bào dân tộc thiểu số. Ngày 20/7/2004 Thủ tướng Chính phủ đã kí Quyết định số 134/ 2004/ QĐ – TTg về "*Một số chính sách hỗ trợ sản xuất, nhà ở và nước sinh hoạt cho đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, nơi khó khăn nhằm mục đích thực hiện các chương trình phát triển kinh tế xã hội*. Nhà nước hỗ trợ vốn để đồng bào dân tộc thiểu số nghèo có điều kiện phát triển kinh tế, cải thiện đời sống để sớm thoát nghèo; trong đó, Bình Sơn là một xã miền núi nghèo của huyện Triệu Sơn nơi có người Thái và Mường sinh sống nên được hưởng chương trình 134 của Nhà nước. Chương trình 134 đã đầu tư cơ sở hạ tầng (điện, đường, trường, trạm), hỗ trợ ngân sách, cho vay vốn ngân hàng với lãi xuất ưu đãi để phát triển kinh tế và hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi nhằm phát triển kinh tế- xã hội.

Về nhà ở: Đối với các hộ đồng bào dân tộc thiểu số được xếp vào diện nghèo hiện chưa có nhà ở hoặc nhà ở quá tạm bợ hay nhà ở bị hư hỏng, dột nát…, thì nhà nước sẽ hỗ trợ cho người dân làm nhà để có nhà ở kiên cố. Với chính sách phát triển kinh tế - xã hội, những gia đình người Thái Đen ở xã Bình Sơn thuộc diện hộ nghèo, có điều kiện kinh tế khó khăn, ở nhà tạm, nhà dột nát được nhận sự hỗ trợ vốn từ chương trình 134. Bà Lò Thị Sâm cho biết: "*Được sự hỗ trợ của chương trình 134, năm 2005 gia đình tôi thuộc diện nghèo, được dự án hỗ trợ 5.000.000đ và ngân hàng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn huyện Triệu Sơn cho mỗi hộ gia đình vay 8.000.000đ với lãi xuất thấp để xóa nhà tạm bợ, xây dựng nhà kiên cố. Thời điểm đó, trong địa bàn xã có nhiều hộ gia đình người Thái Đen thuộc diện hộ nghèo cũng được nhà nước hỗ trợ kinh phí để xây dựng nhà kiên cố. Nhờ đó mà có nhiều ngôi nhà xây kiên cố đã mọc lên thay thế cho ngôi nhà sàn truyền thống trước đây*"(Lò Thị Sâm, 65 Tuổi, thôn Bồn Dồn, pv, 25/12/2015).

Như vậy, có thể thấy chương trình 134 đã tác động không nhỏ đến việc thay đổi loại hình nhà ở truyền thống của người Thái Đen ở xã Bình Sơn, chỉ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

trong 5 năm thực hiện chơương trình này mà bộ mặt nông thôn ở các xã miền núi thuộc diện nghèo, khó khăn đã có những khởi sắc đáng kể. Tình trạng nhà ở tạm bợ, dột nát nhơ trơớc đây đã đơợc thay thế bằng những ngôi nhà trệt khang trang, sạch đẹp.

Đến ngày 12/12/ 2008, với quyết số: 167/2008/QĐ-TTg về: *Chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở* nhằm mục đích cùng với việc thực hiện các chính sách thuộc Chơương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo giai đoạn 2006 - 2010, Nhà nơớc trực tiếp hỗ trợ cho các hộ nghèo để có nhà ở ổn định, an toàn, từng bơớc nâng cao mức sống, góp phần xoá đói, giảm nghèo bền vững. Nhà nơớc hỗ trợ, cấp vốn cho những hộ gia đình nghèo xây dựng nhà ở kiên cố. Nhờ có chính sách hỗ trợ vốn và vay vốn ơu đãi mà nhiều hộ gia đình ngơời Thái Đen đã xóa bỏ nhà sàn, nhà ở xập sệ, dột nát sang loại hình nhà xây (nhà đất) kiên cố.

Nhìn chung, các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của đất nơớc đã tác động không nhỏ đến ngơời dân, cơ sở hạ tầng (điện, đơờng, trơờng, trạm) đơợc đầu tơ phát triển; đời sống nhân dân từng bơớc đơợc nâng cao; khoảng cách giữa miền xuôi và miền ngơợc đơợc thu hẹp. Sự giao lơu kinh tế - văn hóa giữa miền xuôi và miền ngơợc cũng dẫn đến việc nối hẹp khoảng cách giữa hai miền: miền núi và đồng bằng. Bên cạnh đó, dẫn đến sự biến đổi các giá trị văn hóa truyền thống của tộc ngơời Thái Đen chung và loại hình nhà ở nói riêng.

3.3.2. Yếu tố môi trơờng

Môi trơờng sinh thái, điều kiện tự nhiên đã tác động thơờng xuyên đến loại hình nhà ở, bao gồm các yếu tố, nhơ: đất đai, khí hậu, sông ngòi, động-thực vật, nhiệt độ, độ ẩm…. Để thích ứng với điều kiện tự nhiên và môi trơờng sinh thái, con ngơời đã lựa chọn loại hình nhà ở phù hợp với mục đích sinh tồn. Nhà sàn là loại hình nhà ở truyền thống của cơ dân sinh sống ở khu vực vùng thung lũng, miền núi và nó đơợc làm chủ yếu bằng các nguyên vật liệu có sẵn trong tự nhiên (gỗ, tre, nứa, song mây, lá cọ…) tại địa phơơng.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Trợớc đây (1980), ngợời Thái Đen ở xã Bình Sơn cợ trú ở trong khu rừng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

già nguyên sinh nên ngoời dân thoờng vào rừng để khai thác gỗ, tr, nứa, song mây, lá cọ… để làm nhà, chứ không phải mua nguyên vật liệu giống nhoị ngoời Kinh ở doới miền xuôi. Từ năm 1986, Việt Nam thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện đất noớc; nhà noớc có chủ troơng giao đất, giao rừng cho các hộ gia đình, cho các đơn vị sản xuất và quản lý rừng. Chủ troơng "giao đất giao rừng" đoợc nhấn mạnh trong Chỉ thị 29-CT/TU, ký ngày 12/11/1983 với nội dung: "L*àm cho mỗi khu đất, mỗi cánh rừng, mỗi quả đồi đều có người làm chủ"*. Kể tử đó, Chính phủ đã thực hiện các cơ chế chính sách nhằm thực hiện hóa nội dung trong Chỉ thị đã đề ra.

Cùng với chính sách "giao đất, giao rừng" cho ngoời dân làm chủ canh tác và quản lý. Rừng từ vô chủ chuyển sang có chủ, ngoời dân không thể vào rừng tự do khai thác lâm sản, nguyên vật liệu (tranh, tre, nứa, lá) để làm nhà nhoị troớc đây nữa. Sự thay đổi về điều kiện tự nhiên, môi troờng sinh thái là một trong những nguyên nhân khó khăn trong việc tìm kiếm nguyên liệu làm nhà; trong đó có gỗ, tre, nứa, song mây, lá cọ, cỏ tranh để lợp mái nhà.

Ngày nay, do đốt rừng làm noơng rẫy, canh tác trồng cây lâm nghiệp, cây công nghiệp ngắn ngày dẫn đến những cách rừng nguyên sinh không còn nữa, nguồn tài nguyên trong rừng ngày càng cạn kiệt; đặc biệt là gỗ. Với các vật liệu thoờng sử dụng làm nhà (tre, nứa, song mây, lá cọ…) cũng trở nên khan hiếm. Hiện nay, muốn dựng một ngôi nhà sàn truyền thống thì phải chuẩn bị rất nhiều năm và mất rất nhiều tiền để mua nguyên vật liệu.

Nguyên liệu để dựng ngôi nhà sàn truyền thống nhoị troớc đây không còn nữa nên đồng bào đã chuyển sang sử dụng vật liệu bán sẵn ở ngoài thị troờng, vừa tiện lợi và giá thành cũng hợp lý. Điều này, dẫn đến xu hoớng biến đổi chuyển từ vật liệu truyền thống (gỗ, tre, nứa, lá cọ…) sang các vật liệu đoợc sản xuất công nghiệp (gạch, ngói, xi măng, cốt thép, đinh, bản lề, mái tôn…)

3.3.3. Yếu tố kinh tế

Yếu tố kinh tế cũng là một trong những nhân tố hết sức quan trọng, có tác động đáng kể đối với sự biến đổi văn hóa vật chất nói chung và nhà ở của

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

ngoời Thái Đen nói riêng. Trong khoảng 20 năm trở lại đây, cùng với chính sách phát triển kinh tế, xã hội của chính phủ đã làm cho đời sống của ngoời dân thay đổi theo chiều hoớng ngày càng nâng cao. Cơ sở hạ tầng (điện, đoờng, troờng, trạm) đoợc đầu toi phát triển, giao thông liên thôn, liên xã đi lại khá thuận tiện. Vấn đề giao thoơng buôn bán giữa miền xuôi và miền ngoợc trở nên thuận lợi hơn troớc đây rất nhiều.

Đặc biệt, trong khoảng 20 năm trở lại đây, cùng với sự chuyển đổi sang nền kinh tế thị troờng xã hội chủ nghĩa, chế độ quan liêu bao cấp và nền kinh tế kế hoạch hóa áp đặt từ trên xuống doới không còn phù hợp nữa nên các thành phần kinh tế có cơ hội phát triển. Bên cạnh nền kinh tế nông nghiệp truyền thống, ngoời Thái ở xã Bình Sơn đã xuất hiện thêm kinh tế voờn rừng, voờn cây ăn quả. Nhiều yếu tố của kinh tế hàng hóa đã len lỏi đến các thôn/ bản của ngoời Thái Đen. Vấn đề buôn bán trao đổi hàng hóa ngày càng đoợc thuận lợi và có nhiều sản phẩm để lựa chọn. Với các sản phẩm nông - lâm sản của ngoời dân đều có thoơng lái hay công ty, nhà máy đến tận nhà, tận bản thu mua, hàng hóa không bị ngoơng đọng, thu nhập của các hộ dân trong bản toơng đối ổn định, cuộc sống khởi sắc từng ngày. Và một điều đặc biệt, trong khoảng 5 – 7 năm trở lại đây, đã có nhiều thanh niên nam nữ ngoời Thái Đen di coi ra khu vực đô thị để làm ăn kinh tế. Họ làm công nhân trong các khu công nghiệp ở Thanh Hóa, Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Doơng, Bình Phoớc, Đồng Nai… Thu nhập hàng tháng của những ngoời dân đi làm công nhân toơng đối cao so với thu nhập tại địa phoơng. Những ngoời đi làm ăn xa, họ tiết kiệm đoợc một số vốn nhất định rồi trở về quê lập nghiệp, xây dựng gia đình và phát triển kinh tế tại địa phoơng. Theo tâm lý và xu thế chung, những hộ gia đình có kinh tế khá giả, họ thoờng xây dựng nhà cửa to cao, kiên cố hơn.

Một trong những nhân tố tác động trực tiếp đến sự chuyển biến từ nhà sàn sang nhà xây (nhà đất) đó là: xây nhà sàn chi phí cao hơn là xây nhà xây. Bác Hà Văn Trung chia sẻ: "*Hiên nay, muốn dựng một ngôi nhà sàn phải mất*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

400 – *500 triệu đồng, chi phí mua nguyên liệu, trả công cho thợ lá rất lớn. Trong khi, dựng nhà xây chỉ cần khoảng 50 – 70 triệu là có thể xây được một ngôi nhà cấp bốn to rộng"* (Hà Văn Trung, 55 tuổi, thôn Thoi, PV ngày 28/12/2015). Do vậy, để tiết kiệm chi phí, người dân có xu hướng lựa chọn loại hình nhà xây bở: nguyên vật liệu xây dựng nhà xây rẻ hơn nguyên liệu làm nhà sàn. Thời gian xây dựng ngắn hơn, với khoảng 3-5 tháng từ công chuẩn bị nguyên liệu đến xây dựng hoàn thành và đi liền với việc rút ngắn thời gian xây dựng là tiền công chi trả cho người thợ cũng được giảm bớt so với làm nhà sàn truyền thống. Với những ưu điểm vượt trội về mặt kinh tế nên loại hình nhà xây đã được hầu hiết người Thái Đen ở xã Bình Sơn lựa chọn làm nhà ở hiện nay.

3.3.4. Sự giao lưu văn hóa giữa các dân tộc

Môi trường giao lưu văn hóa giữa các vùng ngày càng được mở rộng. Đây cũng là nhân tố mới tác động đến lối sống, sinh hoạt và văn hóa truyền thống của người Thái Đen ở Thanh Hóa nói chung và người Thái ở xã Bình Sơn nói riêng. Cũng giống như các khu vực lãnh thổ khác ở Việt Nam, vùng miền núi Thanh Hóa không có sự phân chia rõ ràng về không gian cư trú của mỗi dân tộc theo từng bản làng mà thường có từ hai đến ba dân tộc trở lên cư trú đan xen trong cùng một địa vực hành chính.

Từ khi đổi mới đến nay và cùng với chủ trương, chính sách xây dựng vùng kinh tế mới, một bộ phận người Kinh đã có mặt ở xã Bình Sơn. Họ đến khu đến khu vực này lập nghiệp và mang theo các giá trị văn hóa của mình lên vùng đất mới nên đã tác động mạnh vào nhận thức của người Thái Đen ở xã Bình Sơn. Bởi vậy, trong quá trình cư trú đan xen giữa người Kinh với người Thái, cả hai dân tộc này đều có ảnh hưởng lẫn nhau (canh tác trên nương rẫy, lúa nước, chăn nuôi…); trong đó người Thái Đen tiếp thu văn hóa của người Kinh nhiều hơn, nhất là về nhà cửa, trang phục, phong tục, tập quán, hôn nhân, tang lễ… Sự giao lưu văn hóa giữa hai tộc người nêu trên đã tạo nên những tiếp biến trong các giá trị văn hóa truyền thống. Chính quá trình này đã tác động mạnh mẽ tới bản sắc

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

văn hóa tộc ngoịời. Do đặc điểm lịch sử tộc ngoịời cũng nhoị môi troịờng coị trú nên sự ảnh hoịởng văn hóa của ngoịời Kinh tới văn hóa ngoịời Thái Đen khá mạnh mẽ và đa dạng trong bối cảnh hiện nay.

3.3.5. Sự thay đổi nhận thức của ngoịời dân

Trong thời đại bùng nổ thông tin nhoị hiện nay, ngoịời dân ở xã Bình Sơn nói chung và ngoịời Thái Đen nói riêng ngày càng đoịợc tiếp cận với nhiều nguồn thông tin khác nhau. Đặc biệt là giới trẻ đã tiếp cận thông tin truyền thông rất nhanh (ti vi, báo đài, báo điện tử, mạng xã hội zalo, facebook…) đã làm cho tính khép kín của xã hội truyền thống của ngoịời Thái Đen ở Bình Sơn dần dần bị phá vỡ. Từ đó, tâm lý và quan niệm về truyền thống của cá nhân, gia đình, cộng đồng cũng đã đoịợc thay đổi, các giá trị văn hóa mới đoịợc ngoịời dân chọn lọc, tiếp nhận; những văn hóa đoịợc xem là không phù hợp với giai đoạn hiện nay thì cũng đoịợc hủy bỏ, nhoị ốm đau thì đi bệnh viện, trạm xá xã khám và điều trị bệnh chứ không tổ chức mời thầy mo về nhà cúng lễ chữa bệnh.

Sự thay đổi loại hình nhà ở là chuyển từ nhà sàn sang loại hình nhà xây. Loại hình kiến trúc nhà ở điển hình của ngoịời Kinh là nhà trệt, cũng đã cho thấy, sự giao loịu và tiếp nhận các yếu tố văn hóa mới của dân tộc chủ thể ngày càng tác động mạnh mẽ đến văn hóa của dân tộc thiểu số, trong đó có ngoịời Thái Đen ở Bình Sơn. Tuy nhiên, khi đoịợc hỏi mong muốn của ngoịời Thái ở xã Bình Sơn họ thích ở nhà sàn hay nhà trệt nhoị hiện nay thì câu trả lời cho thấy sự khác biệt trong suy nghĩ của mỗi thế thế hệ là khác nhau.

Đối với những bậc cao niên, trung niên đã từng sinh sống và gắn bó với ngôi nhà sàn của mình thì trong thâm tâm của họ vẫn muốn gìn giữ bảo loịu loại hình nhà ở truyền thống của dân tộc mình. Bác Lò Thị Tâm chia sẻ: "*Xem trên ti vi thấy khu vực Sơn La, Lai Châu, người Thái ở đó vẫn sống trong những ngôi nhà sàn, nhìn đẹp lắm. Tự dưng lúc đó lại nhớ về ngôi nhà sàn truyền thống của ông bà trước đây. Trong thâm tâm tôi vẫn muốn ở ngôi nhà sàn vì nó sạch sẽ và thoáng mát. Ở nhà sàn mát và thoáng hơn ở nhà trệt, mỗi*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

một gian có một cửa số, gió mát nhiều khi ở trong nhà không cần phải bật quạt. Sinh hoạt trên nhà sàn cũng có nhiều cái thuận tiện. Trước đây, ở nhà gác (nhà sàn) ngoài không gian sinh hoạt, người ta nới thêm một cái sàn ở phía sau để giặt giũ, phơi phóng, đi tiểu tiện… rất thuận lợi, không phải đi xuống gầm sàn nhà. Hơn nữa, đây là nhà truyền thống của người Thái thì mình phải biết quý trọng văn hóa của tổ tiên, ông bà đã làm ra" (Lò Thị Tâm,

58 tuổi, . Cũng đồng quan điểm với ngọời dân địa phọơng, bác Hà Thị Quyên tâm sự: *"Thật sự, để mất nhà sàn của ông cha thâm tâm tôi rất tiếc. Trước*

đây, khi cha mẹ mất có để lại nhà cho con cái, tôi là phận gái đi lấy chồng theo nhà chồng, nên nhà để lại cho cậu em, sau đó người em đem bán nhà sàn cho người Kinh ở miền xuôi. Lúc đó, như trào lưu ấy, trong bản có một vài người bán là một số gia đình khác cũng bán nhà sàn luôn và họ được sự hỗ trợ tiền vốn để xây nhà kiên cố nên người Thái Đen ở xã Bình Sơn đã ồ ạt chuyển sang xây dựng nhà xây giống như nhà của người Kinh. Giờ có muốn dựng lại nhà sàn thì cũng không thể nào có đủ kinh phí, vì tiền mua gỗ, tiền công thợ mộc làm nhà sàn hiện nay là rất lớn". (Hà Thị Quyên, 62 tuổi, thôn Bồn Dồn, pv, ngày 26.3.2016)

Trái lại, với đối tọợng là thanh thiếu niên, họ thích ở nhà xây (nhà trệt) hơn là ở nhà sàn. Anh Hà Văn Trung tâm sự: "*Dẫu biết nhà sàn là loại hình nhà ở truyền thống của người Thái, nhưng ngày nay, thời đại mới mang tính xu thế hòa nhập với người Kinh, những gì hay, tốt, tiện lợi và mới thì mình nên học hỏi, tiếp nhận. Hiện nay, cả làng chuyển sang ở nhà xây, chẳng nhẽ một mình nhà mình ở nhà sàn. Sống thì phải theo bản làng, theo mọi người chứ. Ngày nay, nguyên liệu gỗ làm nhà lại rất khó khăn. Nếu làm nhà sàn mà không chọn các loại gôc tốt mà dựng ở dưới chân núi, vào tháng 7, 8 âm lịch, ở địa phương thường có gió bão, lũ lụt, sạt lỡ đất tràn vào gầm sàn nhà thì rất nguy hiểm. Bởi vậy, người Thái chuyển sang ở nhà xây là hoàn toàn hợp lý, vừa rẻ, vừa tiện, vừa đẹp"* (Lọơng Văn Trung, 35 tuổi, pv 27.3.2016)

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

TIỂU KẾT CHƠNG 3

Sự biến đổi đầu tiên và quan trọng nhất trong ngôi nhà của ngợời Thái nói chung và ngợời Thái Đen ở xã Bình Sơn nói riêng là biến đổi về loại hình. Loại hình nàh ở truyền thống của ngợời Thái là nhà sàn nhợng trong những năm trở lại đây, ngợời Thái có xu hợớng chuyển sang loại hình nhà xây với đa dạng kiểu kiến trúc (nhà ngói, nhà xây lợp mái tôn, nhà tầng, biệt thự, nhà mái bằng). Ngôi nhà của ngợời Thái hiện nay đã tiếp nhận nhiều yếu tố mới, từ nguyên vật liệu, công cụ đo lợờng, đội ngũ thợ làm nhà, kĩ thuật dựng nhà, các phong tục, tập quán liên quan đến ngôi nhà,cách thay đổi trong bố trí và sử dụng không gian trong ngôi nhà. Tiểu biểu cho sự biến đổi về mặt bằng sinh hoạt là việc tách bếp ra khỏi không gian sinh hoạt trên ngôi nhà.

Sự biến đổi nhà ở của ngợời Thái Đen ở xã Bình Sơn hiện nay là do tác động và ảnh hợởng của nhiều yếu tối:chính sách & thể chế, môi trợờng sinh thái, kinh tế, sự thay đổi nhận thức của tộc ngợời. Trong đó, chính sách và thể chế là yêu tố quan trọng, tác động nhiều nhất đến sự thay đổi các giá trị văn hóa truyền thống của ngợời Thái nói chung và thành tố nhà ở nói riêng.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

KẾT LUẬN

1. Ngoời Thái ở xã Bình Sơn thuộc nhóm Thái Đen, có lịch sử di coị từ vùng Quang Sơn, Bá Thoớc từ thời chạy loạn trong chiến tranh. Troớc năm 1975 ngoời Thái ở xã Bình Sơn coị trú ở khu vực riêng. Nhoịng từ năm 1990 cùng với chính sách phỉ xanh đất trống đồi núi trọc, định canh định coị. Nhà noớc đã vận động ngoời Kinh lên xây dựng kinh tế mới ở vùng Tây Nam

Triệu Sơn. Từ đó, ngoời Thái coị trú và sinh sống đan xen với ngoời Kinh và ngoời Moờng. Qúa trình phát triển kinh tế xã hội cùng với sự giao loịu văn hóa giữa các tộc ngoời dẫn đến sự biến đổi các giá trị văn hóa truyền thống của ngoời Thái Đen và biến đổi nhà ở cũng không nằm ngoài quy luật đó.

2. Nhà sàn là loại nhà ở truyền thống của ngoời Thái đen ở xã Bình Sơn. Ngoời Thái phân chia nhà sàn thành 2 loại: nhà sàn cột chôn và nhà sàn cột kê. Qúa trình làm nhà trải qua nhiều boớc: chuẩn bị vật liệu làm nhà, kỹ thuật đục

đẽo, cất dựng và quy trình dựng nhà. Ngôi nhà truyền thống của ngoời Thái đoợc chia làm các gian khác nhau, mỗi một gian có tên gọi, chức năng khác nhau. Việc phân chia không gian nhoị vậy có ý nghĩa xã hội nhất định, gắn với những quy định, quy tắc ứng xử của cộng đồng tộc ngoời đối với không gian sinh hoạt chung của gia đình. Qúa trình làm nhà cũng gắn liền với các nghi lễ tín ngoỡng nhoị: chọn đất, chọn hoớng, chọn ngày giờ để dựng nhà và lễ cúng thần đất, lễ dựng đòn nóc, lễ lên nhà mới.

3. Trong giai đoạn hiện nay, ngôi nhà của ngoời Thái ở xã Bình Sơn đâng có xu hoớng biến đổi, chuyển từ nhà sàn sang nhà xây (nhà trệt) giống

ngoời Kinh với đa dạng các kiểu kiến trúc (nhà ngói, nhà xây lợp mái tôn, nhà tầng, biệt thự, nhà mái bằng). Ngôi nhà của ngoời Thái hiện nay đã tiếp nhận nhiều yếu tố mới, từ nguyên vật liệu, công cụ đo loờng, đội ngũ thợ làm nhà, kĩ thuật dựng nhà, các phong tục, tập quán liên quan đến ngôi nhà,cách

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

thay đổi trong bố trí và sử dụng không gian trong ngôi nhà. Tiêu biểu cho sự biến đổi về mặt bằng sinh hoạt là việc tách bếp ra khỏi không gian sinh hoạt trên ngôi nhà.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

4. Sự biến đổi nhà ở của ngọời Thái Đen ở xã Bình Sơn hiện nay là do tác động và ảnh họởng của nhiều yếu tối:chính sách & thể chế, môi trọờng sinh thái, kinh tế, sự thay đổi nhận thức của tộc ngọời. Trong đó, chính sách và thể chế là yêu tố quan trọng, tác động nhiều nhất đến sự thay đổi các giá trị văn hóa truyền thống của ngọời Thái nói chung và thành tố nhà ở nói riêng.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Vi Văn An (1988), *Đôi nét về dòng họ của người Thái ở vùng đường 7 tỉnh Nghệ Tĩnh*, Tạp chí Dân tộc học, số 3.

2. Vi Văn An (1993), Góp *thêm tư liệu về tên gọi và lịch sử của các nhóm Thái vùng đường 7 tỉnh Nghệ An*, Tạp chí Dân tộc học số 2.

3. Artha Nantachukra (1998), *Các giá văn hóa vật chất của người Thái ở miền núi Nghệ An*, Luận án tiến sĩ Sử học, Đại học khoa học xã hội và nhân văn.

4. Vi Văn Biên (2006), *Văn hóa vật chất của người Thái ở Thanh Hóa và Nghệ An*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội.

5. Nguyễn Thị Phơương Châm (2009): *Biến đổi văn hóa ở các làng quê hiện nay*, Nxb Văn hóa – Thông tin.

6. Bế Viết Đẳng (1988), *Một số vấn đề về lịch sử văn hóa tộc người và những đặc điểm chủ yếu của văn hóa các dân tộc Tày – Thái*, *Tạp chí Dân tộc học,* số 4

7. Mạc Đơờng (1964), *Các dân tộc ở miền núi Bắc Trung bộ*, Nxb Sử

8. Nguyễn Thị Hòa (1996), *Nhà ở và sinh hoạt nha ở của người Êđê ở Việt Nam*, luận án Phó Tiến sĩ Kho học lịch sử, Viện Khoa học xã hội thành phố Hồ Chí Minh.

9. Nguyễn Văn Huy (1997), *Bức tranh văn hóa các dân tộc Việt Nam* ,

10. Nguyễn Văn Huy, Cầm Trọng, Vi Văn An, Võ Thị Thơờng (2005), *Người Thái ở Việt Nam*, tài liệu Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam.

11. Nguyễn Văn Huyên (1995),G*óp phần nghiên cứu văn hóa Việt Nam*, tập 1, NXB. Khoa học xã hội, Hà Nội.

12. Nguyễn Văn Huyên (2003), *Góp phần nghiên cứu văn hóa Việt Nam*,

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

trung tâm khoa học xã hội và nhân văn quốc gia.

13. Đặng Thái Hoàng, Cầm trọng (1980), *Kiến trúc nhà sàn Thái*, Nxb Văn hóa Dân tộc , Hà Nội.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

`14. Lê Quang Hợng (chủ biên), Nguyễn Văn Thắng, Mai Thị Hạnh (2015), *Sự biến đổi văn hóa truyền thống vùng ven đô Hà Nội trong bối cảnh đô thị hóa*, Nxb thế giới.

15. Nguyễn Thị Hằng (2015), *Những biến đổi văn hóa và tính cấu kết cộng đồng Mường hiện nay* (Nghiên cứu trợờng hợp dân tộc Mợờng, tỉnh Hòa Bình), luận án TS. Xã hội học, Trợờng Đại học Khoa học xã hội & Nhân văn.

16. Lê Sỹ Giáo (1979), *Vài nét về quan hệ của người Thái ở Mường Ca*

17. Lê Sỹ Giáo (1998), *Về bản chất và ý nghĩa tên gọi Thái Trắng, Thái Đen ở Việt Nam*, Tạp chí Dân tộc học số 2.

18. Lê Sỹ Giáo (1991), *Đặc điểm phân bố các tộc người ở miền núi Thanh Hóa*, Tạp chí Dân tộc học số 2.

19. Lê Sỹ giáo (1995), *Lần tìm cội nguồn lịch sử của người Thái ở Thanh Hóa*, Tạp chí Dân tộc học, số 3.

20. PGS.TS. Lê Sỹ Giáo - Trợờng Đại học KHXH&NV, ĐHQGHN (18/3/2013), *Biến đổi văn hóa của cư dân Tày – Thái Việt Nam ven sông Hồng trong bối cảnh toàn cầu hóa,* theo http://laocai.gov.vn/sites/sovhttdl/thongtinphattriennganh/hoithaokhoahoc/Trang/20130318162030.aspx

21. Nguyễn Quỳnh Giang (2002), *Văn hóa dân tộc Thái – một tiềm năng phát triển du lịch từ thị xã Sơn La*, luận văn tốt nghiệp (chuyên ngành du lịch),

Đại học Văn hóa

22. Hoàng Lợơng (2001), *Về người Thái Đen ở Việt Nam*, Tạp chí Dân tộc học, số 1

23. Phạm Văn Lợi (2005), *Nhà ở của người Triêng ở Việt Nam*, luận án Tiến sĩ lịch sử chuyên ngành Dân tộc học, Học Viện Khoa học Xã hội

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

24. Đinh Văn Lành (2000), *Bước đầu tìm hiểu thần thoại Tây Bắc* , Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

25. Vi Trọng Liên (1998), *50 món ăn thông thường của người Thái văn hóa và lịch sử người Thái ở Việt Nam*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội.

26. Vi Trọng Liên (2002), *Vài nét về người Thái ở Sơn La*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội.

27. Chu Thái Sơn, Cầm Trọng (2005*), Người Thái*, Nxb Trẻ, Hà Nội.

28. Nhà, theo https://vi.wikipedia.org/wiki/Nh%C3%A0

29. Hoàng Nam – Lê Ngọc Thắng (1984*), Nhà sàn Thái*, nhà xuất bản văn hóa.

30. Lâm Bá Nam (1992), *Mối quan hệ Thái – Mường (lịch sử và hiện đại)*, Kỷ yếu hội thảo Thái học lần thứ nhất, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.

31. PGS.TS Nguyễn Văn Mạnh (2009), *Nghiên cứu biến đổi văn hóa truyền thống các Dân tộc thiểu số Quảng Bình – Các giải pháp bảo tồn và phát huy*, Trợờng Đại học Khoa học – Đại học Huế.

32. Hồ Chí Minh (1995): *Toàn tập* - NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 3,

33. Phạm Thị Mùi, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á*, Biến đổi văn hóa vật chất của người Lào Lùm dưới tác động của tòan cầu hóa.*

34. Vợơng Xuân Tình, Trần Hồng Hạnh (2012), *Phát triển bền vững văn hóa tộc người trong quá trình hội nhập kinh tế vùng Đông Bắc*, nhà xuất bản khoa học xã hội.

35. Phạm Minh Phúc (2012), *nhà ở của người Dao áo dài ở tỉnh Hà Giang*, luận án Tiến sĩ Nhân học, Học Viện Khoa học Xã hội .

36. Nguyễn Khắc Tụng (1994), *Nhà ở cổ truyền các dân tộc ở Việt Nam* tập 1, Nxb Xây Dựng, Hà Nội.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

37. Nguyễn Khắc Tụng (1994), *Nhà ở cổ truyền các dân tộc ở Việt Nam* tập 1, Nxb Xây Dựng, Hà Nội.

38. Đào Quang Tộ (2011), *Tục dựng nhà mới và lễ mừng nhà mới của người Thái đen họ Mè, bản Tủm, xã Chiềng Khoi, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

39. Lê Ngọc Thắng (1988), *Trang phục Thái với những chức năng xã hội*, Tạp chí Dân tộc học, số 4.

40. Lê Ngọc Thắng (1990), *Nghệ thuật trang phục Thái*, Nxb văn hóa Dân tộc

41. Lê Ngọc Thắng (1991), *Trang phục cổ truyền của người Thái ở Tây*

42. Lê Ngọc Thắng (1998), *Trang phục Thái trong những quan hệ văn hóa*, tạp chí Dân tộc học số 2.

43. Phạm Văn Thắng (1982), *Những thay đổi về nhà cửa của người Cao Lan, ở huyện Sơn Động, tỉnh Hà Bắc*, luận văn tốt nghiệp chuyên ngành Dân

tộc học, Trọờng Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn.

44. Cầm Trọng (1992), *Từ những tên gọi của từng dân tộc của từng dân tộc trong cộng đồng ngôn ngữ Tày – Thái chúng ta có thể nghiên cứu gì nguồn gốc của họ*, Tạp chí Dân tộc học, số 4

45.Trần Ngọc Thêm (2/4/2014), *Khái luận về văn hóa*, theo http://www.vanhoahoc.vn/nghien-cuu/ly-luan-van-hoa-hoc/llvhh-nhung-van-de-chung/2569-tran-ngoc-them-khai-luan-ve-van-hoa.html

46. Tỉnh ủy- Hội đồng nhân dân – Uỷ ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa, *Địa chí Thanh Hóa, tập 1 – Địa lý và lịch sử* (12/2000), nhà xuất bản văn hóa Thông tin

47. Voọng Trung (1997), *Nhà sàn cổ người Thái Việt Nam*, nhà xuất bản văn hóa dân tộc.

48. Cầm Trọng, Phan Hữu Dật (1995), *Văn hóa Thái Việt Nam*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội.

49. Cầm Trọng (2005), *Những hiểu biết về người Thái ở Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

50. Cầm Trọng (1978), *Người Thái ở Tây Bắc Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

51. Trọờng Đại học quốc gia Hà Nội (1998), *Văn hóa và lịch sử của người Thái ở Việt Nam*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

52. Đặng Nghiêm Vạn (1965), *Sơ lược về sự thiên di của các bộ tộc Thái vào Tây Bắc Việt Nam*, Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử, số 108.

53. Đặng Nghiêm Vạn, Cầm Trọng, Khà Văn Tiến, Tòng Kim Ân (1977), *Tư liệu về lịch sử và xã hội dân tộc Thái*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

54. Đặng Nghiêm Vạn chủ biên (1977), *Tư liệu về lịch sử và xã hội dân tộc Thái*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

55. Đặng Nghiêm Vạn (1965), *Sơ lược về sự thiên dư của các bộ tộc Thái vào Tây Bắc Việt Nam,*Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử, số 78

56. Đặng Nghiêm Vạn chủ biên (1977), *Tư liệu về lịch sử và xã hội dân tộc Thái* , Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

57. Đặng Nghiên Vạn (1974), *Bước đầu tìm hiểu tìm hiểu lịch sử phân bố dân cư ở miền núi tỉnh Nghệ An*, Tạp chí Dân tộc học, số 2.

58. M.o.Kosven, *Sơ yếu lịch sử văn hóa nguyên thủy* (Bản dịch tiếng Việt) Tr. 130 – 132

59. *Theory of Culture Change (1955), http://www.indiana.edu/~wanthro/eco. htm*

60. 文化生态学学科起源 (Thuyết sinh thái học văn hóa), http: baike.baidu.com.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

PHỤ LỤC 1

MỘT SỐ VĂN BẢN LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN VĂN

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
********	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	********
Số: 327-CT	*Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 1992*

QUYẾT ĐỊNH

VỀ MỘT SỐ CHỦ TRƯƠNG, CHÍNH SÁCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỐNG, ĐỒI NÚI TRỌC, RỪNG, BÃI BỒI VEN BIỂN VÀ MẶT NƯỚC

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

-Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;

Để trong 10 - 15 năm tới, cơ bản phủ xanh đồi núi trọc, bảo vệ được rừng, và môi trường sinh thái, sử dụng tiềm năng đất trống ở miền núi trung du, bãi bồi ven biển và mặt nước nhằm tăng thêm sản phẩm hàng hoá và nguyên liệu cho công nghiệp; hoàn thành cơ bản công tác định canh, định cư, gắn kinh tế với xã hội, từng bước ổn định cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào vùng kinh tế mới, đồng bào các dân tộc, góp phần tích luỹ cho Nhà nước và củng cố quốc phòng, an ninh.

QUYẾT ĐỊNH:

I- CHỦ TRƯƠNG:

Điều 1. Theo phương hướng chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000, các cấp, các ngành động viên cao độ sức lực, trí tuệ, tiền của của mọi thành phần kinh tế dưới nhiều hình thức và mức độ khác nhau, tham gia các dự án về sử dụng đất trống, đồi núi trọc, rừng, bãi bồi ven biển và mặt nước. Các tỉnh có đất trống, đồi núi trọc xây dựng các dự án, sử dụng hết đất đai của tỉnh mình; những tỉnh không còn đất trống, đồi trọc xây dựng dự án chuyển dân tham gia các dự án ở ngoài tỉnh.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Điều 2. Việc xây dựng các dự án phải phù hợp với khả năng đầu tọ của nhân dân và Nhà nọớc; lấy các dự án ở các vùng biên giới, định canh, định cọ làm trọng điểm; ọu tiên thực hiện các dự án mang lại hiệu quả nhanh. Dựa vào các nông lâm trọờng hiện có kể cả nông, lâm trọờng quân đội làm nòng cốt; nơi chọa có nông, lâm trọờng, thì xây dựng các dự án mới với quy mô một xã, một bản. Các dự án về lâm nghiệp, cây công nghiệp, chăn nuôi đều phải hình thành một cơ cấu sản xuất phù hợp, kết hợp chặt chẽ giữa các ngành lâm nghiệp, nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ, phát triển sản xuất hàng hoá, gắn công nghiệp chế biến, gắn với thị trọờng tiêu thụ trong và ngoài nọớc. Kết hợp chặt chẽ phát triển các cây, con chủ lực với cây, con hỗ trợ, cây dài ngày với cây ngắn ngày. Tăng thêm diện tích rừng cấm quốc gia, rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn; quy định rõ các nơi cấm khai thác, nơi đọợc khai thác gỗ, củi hoặc lâm sản khác.

Điều 3. Lấy hộ gia đình làm đơn vị sản xuất, lấy doanh nghiệp quốc doanh hoặc đơn vị kinh tế tập thể làm chỗ dựa; xây dựng kinh tế vọờn đối với hộ gia đình. Xây dựng mối quan hệ chặt chẽ giữa các hộ với cộng đồng, với các thành phần kinh tế tập thể quốc doanh trên địa bàn nhằm phát triển mạnh sản xuất, bảo đảm lợi ích của mỗi hộ, đồng thời làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nọớc và tập thể; gắn phát triển kinh tế với mở rộng các phúc lợi xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng nông thôn mới.

Điều 4. ổn định các bản đã định canh, định cọ; đồng thời xây dựng các dự án định canh định cọ mới theo quy mô một bản; thực hiện dứt điểm, có hiệu quả việc chuyển đồng bào các bản còn du canh, du cọ đốt phá rừng làm rẫy, sang định canh làm nghề rừng, trồng cây công nghiệp, cây lọơng thực, làm kinh tế vọờn và chăn nuôi tạo ra sản phẩm hàng hoá.

Điều 5. Việc xây dựng và thực hiện các dự án sản xuất phải kết hợp ngay từ đầu việc ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghiệp chế biến, tiêu thụ sản phẩm và bảo vệ môi trọờng sinh thái.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

II- CHÍNH SÁCH

A. chính sách giao đất và giao rừng:

Điều 6. Đối với các dự án về trồng các loại rừng: phòng hộ, đặc dụng sản xuất trên đồi núi trọc, bãi cát ven biển và các dự án về bảo vệ, khoanh nuôi, tái sinh rừng các loại, kể cả dự án bảo vệ rừng giàu, tuỳ theo thứ tự ọu tiên, quỹ đất đai, khả năng lao động từng hộ, điều kiện dân cọ sinh sống tại chỗ hoặc mới đến và khả năng đầu tọ của Nhà nọớc, khả năng vốn, lao động của các thành phần kinh tế, mỗi hộ (kể cả đồng bào định canh, định cọ) đọợc giao hoặc khoán một số diện tích để trồng mới rừng hoặc để bảo vệ, khoanh nuôi và tái sinh rừng. Quy mô mỗi dự án từ 5.000- 10. 000 ha tuỳ theo từng loại dự án, tọ ơng ứng một xã hoặc một bản đối với vùng cao để hình thành một đơn vị cơ sở về hành chính - kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, phù hợp khả năng đầu tọ của Nhà nọớc và của nhân dân.

Đối với các dự án thuộc vùng rừng thông lấy nhựa (vừa là rừng, vừa là cây công nghiệp) cần xây dựng mỗi dự án có quy mô tối đa 3.500 ha; mỗi hộ đọợc giao hoặc khoán một số diện tích phù hợp với khả năng lao động, vốn đầu tọ để trồng mới hoặc quản lý, bảo vệ, chăm sóc và chuẩn bị khai thác.

Ngoài diện tích đất rừng đọợc giao hoặc khoán nói trên, tuỳ theo quỹ đất nông nghiệp và khả năng lao động mà giao thêm cho mỗi hộ một diện tích đất có khả năng nông nghiệp để trồng cây công nghiệp ngắn ngày hoặc dài ngày, cây lọơng thực..., trong đó mỗi hộ gia đình đọợc sử dụng tối đa 5.000 m2 đất để làm kinh tế vọờn; và một diện tích bãi cỏ chăn nuôi.

Điều 7. Đối với các dự án trồng cây công nghiệp nhọ cao su, dâu tằm, cà-phê, chè, mía, bông, cây ăn quả, cây công nghiệp ngắn ngày quy mô mỗi dự án theo mức dân số một xã mới. Giao cho mỗi hộ để trồng các loại cây nói trên một số diện tích đất phù hợp với khả năng lao động và vốn đầu tọ và đọợc sử dụng ổn định, lâu dài trong đó có 3.000 m2 đất làm kinh tế vọờn.

Trong những năm tọớc mắt, các dự án loại này cần dựa vào các nông, lâm tọờng theo họớng quốc doanh dịch vụ 2 đầu. Nơi đất trống còn nhiều, có thể xây dựng thêm dự án mới, nhọng phải chuẩn bị chu đáo.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Điều 8. Các dự án chuyên về chăn nuôi với quy mô dân số một xã, mỗi hộ đợợc giao đất để trồng cây thức ăn gia súc hoặc bãi cỏ chăn nuôi. Đồng thời, mỗi hộ đợợc giao một số đất sử dụng ổn định, lâu dài để trồng cây công nghiệp ngắn ngày và dài ngày, các loại cây lợơng thực có hiệu quả và làm kinh tế vợờn.

Điều 9. Đối với các dự án sử dụng bãi bồi, đất trống ven biển, mặt nợớc nuôi trồng thuỷ sản có quy mô khoảng 700 ha, ngang mức dân số một xã, mỗi hộ gia đình đợợc giao một số đất để nuôi tôm, cua, rau câu và 700 m2 đất để làm vợờn. Nhà nợớc đầu tợ hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng theo nguyên tắc hoàn vốn bằng khấu hao. Việc xây dựng công trình nội đồng, nuôi trồng thuỷ sản do hộ gia đình đầu tợ bằng vốn tự có hoặc vay vốn ngân hàng. Các bãi bồi, mặt nợớc nhỏ dợới 700 ha do địa phợơng đầu tợ hoặc giao các hộ tự làm.

B. chính sách đầu tợ :

Điều 10. Vốn đầu tợ hỗ trợ của Nhà nợớc cho chợơng trình sử dụng đất trống, đồi trọc bao gồm: vốn ngân sách (đầu tợ trồng rừng, bảo vệ rừng, quỹ định canh định cợ, xây dựng kinh tế mới), thuế tài nguyên rừng, vốn viện trợ, vốn vay và hợp tác với nợớc ngoài trong đó, khuyến khích thật mạnh nguồn vốn của các đơn vị kinh tế, của tợ nhân... Riêng tiền thuế tài nguyên rừng dành hoàn toàn để hỗ trợ vào đầu tợ cho chợơng trình rừng. Dành khoảng 60% tổng vốn đầu tợ để hỗ trợ cho xây dựng cơ sở hạ tầng, cơ sở khoa học kỹ thuật, phúc lợi công cộng, trồng rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, vợờn giống quốc gia, hỗ trợ di chuyển dân, khai hoang sản xuất trong 6 tháng đầu. Vốn này đầu tợ trực tiếp cho các chủ dự án theo phợơng thức không hoàn vốn. Khoảng 40% vốn còn lại dành cho các hộ gia đình vay theo nguyên tắc không lấy lãi. Việc hoàn trả vốn vay này bắt đầu thực hiện từ khi có sản phẩm; thời gian hoàn trả xong vốn và lãi đợợc quy định thích hợp đối với từng loại cây, con.

Các hộ đi vùng kinh tế mới đợợc phép chuyển quyền sử dụng đất canh tác, đất thổ cợ ở nơi đi để có thêm vốn đầu tợ mới đến.

Các xã có dân đi vùng kinh tế mới có trách nhiệm tích cực hỗ trợ vật chất và sức lao động cho các hộ khi di chuyển đi kinh tế mới.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Các công trình thuộc các dự án kinh tế mới, không phải thực hiện chính sách tiết kiệm 10% vốn đầu tợ. Các Bộ chuyên ngành quản lý dự án đợợc trích từ 5 - 6% tổng số vốn đầu tợ dự án để chi cho công tác khuyến nông, chuyển giao công nghệ và quản lý.

Điều 11. Nhà nợớc khuyến khích mạnh mẽ các doanh nghiệp, Công ty cổ phần, Công ty và các hộ tợ nhân, kể cả liên doanh giữa Công ty hoặc tợ nhân với nợớc ngoài đầu tợ vào việc trồng trọt, chăn nuôi ở vùng đất mới; các đơn vị kinh tế này đợợc xét cho sử dụng đất trống, đồi trọc, bãi bồi ven biển, mặt nợớc phù hợp với quỹ đất ở từng vùng và khả năng đầu tợ của từng doanh nghiệp, dợới nhiều hình thức, nhợ đồn điền, trang trại, v.v.. kể cả cho tợ nhân liên doanh với nợớc ngoài.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Từ nay đến năm 2000, hàng năm Nhà nợớc dành một khoản vốn thoả đáng cho chợơng trình phủ xanh đất trống đồi núi trọc. Năm 1993 là năm vừa bắt đầu thực hiện, vừa chuẩn bị tích cực cho năm 1994, Uỷ ban Kế hoạch Nhà nợớc cần khẳng định sớm mức đầu tợ dành cho chợơng trình này, trình Hội đồng Bộ trợởng và Quốc hội cuối năm 1992.

Điều 13. Giao Bộ Lao động - Thợơng binh và xã hội nghiên cứu và sớm trình Chủ tịch Hội đồng Bộ trợởng về chính sách trợ cấp tiền di chuyển và lán trại, lợơng thực để khai hoang 6 tháng đầu nhằm khuyến khích trực tiếp cho hộ di dân, xây dựng vùng kinh tế mới.

Về chính sách giảm, miễn thuế, thực hiện theo luật pháp hiện hành. Bộ Tài chính chuẩn bị những điểm cần sửa đổi, bổ sung để đợa vào dự thảo Luật thuế nông nghiệp sửa đổi trình Hội đồng Bộ trợởng và Quốc hội.

Điều 14. Các cán bộ khoa học kỹ thuật, cán bộ quản lý trực tiếp thực hiện dự án, làm công tác khuyến nông, chuyển giao công nghệ, đợợc hợởng mức lợơng có tác dụng khuyến khích rõ rệt, nhất là ở vùng cao; nếu các dự án có hiệu quả thì đợợc thợởng thêm một khoản tiền thoả đáng. Giao Bộ Lao động - Thợơng binh và xã hội chủ trì cùng các Bộ hữu quan trình Chủ tịch Hội đồng Bộ trợởng về vấn đề này.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Điều 15. Các Bộ chuyên ngành chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, các địa phơơng có liên quan để hoàn thành vào cuối tháng 1 năm 1993 sơ đồ tổng quan đến năm 2000 của các chơơng trình nông, lâm, thuỷ sản làm căn cứ xây dựng các loại dự án trên. Đồng thời, trực tiếp giúp cho các tỉnh, huyện và nông, lâm trơờng xây dựng một số loại dự án trọng điểm về nông lâm trơờng xong vào cuối tháng 11 năm 1992 để kịp đầu tơ năm 1993.

Việc xét duyệt các dự án phải chặt chẽ, tiết kiệm. Đối với các công trình đã có thiết kế chính thức, nay chỉ nâng cao cấp sửa chữa, công trình giản đơn, do cán bộ kỹ thuật thi công chịu trách nhiệm, không nhất thiết phải thiết kế lại.

Điều 16. Các Bộ: Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm, Lâm nghiệp, Thuỷ sản, Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ơơng phải sắp xếp, tuyển chọn Giám đốc, chọn chủ dự án, chuyển đổi một số nông, lâm trơờng hiện có sang doanh nghiệp quốc doanh dịch vụ theo Nghị định 388-HĐBT của Hội đồng Bộ trơởng xong trong quý I năm 1993 để làm chỗ dựa cho các hộ gia đình sản xuất.

Điều 17. Thẩm quyền xét duyệt các dự án:

- Chủ tịch Hội đồng Bộ trơởng xét duyệt các dự án quy mô lớn, có liên quan đến nhiều tỉnh.

- Các Bộ trơởng chuyên ngành xét duyệt các dự án thuộc phạm vi nông, lâm trơờng hiện có trực thuộc Bộ và dự án nuôi trồng thuỷ sản có quy mô 700 ha trở lên, thẩm tra có trọng điểm các dự án do Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh duyệt.

- Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ơơng xét duyệt các dự án trong phạm vi tỉnh và các dự án thuộc phạm vi nông, lâm trơờng hiện có do tỉnh quản lý, đồng thời thực hiện chức năng quản lý nhà nơớc đối với tất cả các dự án trên địa bàn tỉnh.

- Hai trung tâm khoa học quốc gia, Uỷ ban Khoa học Nhà nơớc có trách nhiệm thẩm tra phản biện các dự án về mặt khoa học.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Điều 18. Uỷ ban Khoa học Nhà nợớc chủ trì cùng Bộ Tài chính thẩm tra các dự án do các Bộ và Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố duyệt. Uỷ ban Kế hoạch Nhà nợớc tổng hợp quy hoạch, kế hoạch đầu tợ của các dự án, trợớc

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

mắt trình Hội đồng Bộ trưởng kế hoạch đầu tư năm 1993 và chuẩn bị kế hoạch năm 1994. Trên cơ sở kế hoạch được duyệt các Bộ chuyên ngành và địa phương phân bổ vốn cho dự án, Bộ Tài chính thông báo cho kho bạc cấp trực tiếp vốn đầu tư cho các chủ dự án và cho các hộ gia đình vay vốn theo kế hoạch của từng dự án.

Điều 19. Bộ Lao động - Thương binh và xã hội chịu trách nhiệm xây dựng chính sách điều động lao động, dân cư chính sách đối với cán bộ, v.v...

và quản lý, phân bổ vốn sự nghiệp kinh tế mới đáp ứng yêu cầu của các loại dự án trên.

Điều 20. Các Bộ, Uỷ ban Nhà nước có liên quan theo trách nhiệm, quyền hạn được giao tuyển chọn cán bộ chuyên trách để phụ trách các dự án thuộc ngành mình, ban hành kịp thời các chính sách, các văn bản hướng dẫn; chỉ đạo cấp dưới và cơ sở thực hiện.

Đồng chí đặc phái viên của Hội đồng Bộ trưởng có trách nhiệm giúp Hội đồng Bộ trưởng và Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng trong việc phối hợp giữa các ngành, các địa phương, kiểm tra, đôn đốc và đề xuất các biện pháp để thực hiện quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành, các Quyết định trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Võ Văn Kiệt

(Đã ký)

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Số: 134/2004/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 07 năm 2004

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ *Về một số chính sách hỗ trợ đất sản xuất, đất ở, nhà ở và nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn*

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Theo đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Uỷ ban Dân tộc, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ và ý kiến các Bộ, ngành, cơ quan: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (công văn số 1409/BNN-HTX ngày 23 tháng 6 năm 2004); Uỷ ban Dân tộc (công văn số 398/UBDT-CSDT ngày 28 tháng 6 năm 2004); Lao động - Thương binh và Xã hội (công văn số 1986/LĐTBXH-BTXH ngày 21 tháng 6 năm 2004); Xây dựng (công văn số 934/BXD-QLN ngày 22 tháng 6 năm 2004); Tài nguyên và Môi trường (công văn số 2019/BTNMT-ĐKTKĐĐ ngày 22 tháng 6 năm 2004); Tư pháp (công văn số 975/TP-PLHS-HC ngày 22 tháng 6 năm 2004); Tài chính (công văn số 7184/TC-NSNN ngày 29 tháng 6 năm 2004), Hội đồng dân tộc của Quốc hội (công văn số 443/CV-HĐDT ngày 17 tháng 6 năm 2004),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thực hiện một số chính sách hỗ trợ đất sản xuất, đất ở, nhà ở và nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn nhằm mục đích cùng với việc thực hiện các chương trình kinh tế - xã hội, Nhà

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nợớc trực tiếp hỗ trợ hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo để có điều kiện phát triển sản xuất, cải thiện đời sống, sớm thoát nghèo.

1. Đối tợợng:

Hộ đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ, định coợ thoợờng trú tại địa phoợơng; là hộ nghèo sinh sống bằng nghề nông, lâm nghiệp choợa có hoặc choợa đủ đất sản xuất, đất ở và có khó khăn về nhà ở, nợớc sinh hoạt.

2. Nguyên tắc:

a) Hỗ trợ đất sản xuất, đất ở và nhà ở, nợớc sinh hoạt trực tiếp đến hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo;

b) Bảo đảm công khai, công bằng đến từng hộ, buôn, làng trên cơ sở pháp luật và chính sách của Nhà nợớc;

c) Phù hợp với phong tục, tập quán của mỗi dân tộc, vùng, miền, bảo tồn bản sắc văn hoá của từng dân tộc; phù hợp với điều kiện thực tiễn và gắn với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phoợơng;

d) Các hộ đoợợc hỗ trợ đất sản xuất, đất ở và nhà ở, nợớc sinh hoạt phải trực tiếp quản lý và sử dụng để phát triển sản xuất, cải thiện đời sống, góp phần xoá đói giảm nghèo. Troợờng hợp đặc biệt, khi hộ đoợợc hỗ trợ đất sản xuất, đất ở, nhà ở có nhu cầu di chuyển đến nơi khác thì phải ợu tiên chuyển nhoợợng quyền sử dụng đất sản xuất và đất ở cho chính quyền địa phoợơng để giao lại cho hộ đồng bào dân tộc nghèo khác.

Ngoợời nhận chuyển nhoợợng quyền sử dụng đất không theo quy định này, Nhà nợớc sẽ thu hồi không bồi hoàn để giao cho hộ đồng bào dân tộc choợa có đất hoặc thiếu đất.

Điều 2. Về chính sách:

1. Đối với đất sản xuất:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Mức giao đất sản xuất tối thiểu một hộ là 0,5 ha đất nơơng, rẫy hoặc 0,25 ha đất ruộng lúa nơớc một vụ hoặc 0,15 ha đất ruộng lúa nơớc hai vụ. Căn cứ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

quỹ đất cụ thể của từng địa phơương, khả năng lao động và số nhân khẩu của từng hộ và khả năng của ngân sách địa phơương, Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh có thể xem xét, quyết định giao đất sản xuất cho hộ đồng bào với mức cao hơn.

2. Đối với đất ở:

Mức giao diện tích đất ở tối thiểu 200 m^2 cho mỗi hộ đồng bào sống ở nông thôn. Căn cứ quỹ đất ở và khả năng ngân sách của địa phơương, Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh có thể xem xét quyết định giao đất ở cho hộ đồng bào với mức cao hơn.

Việc hỗ trợ đất sản xuất và đất ở đối với hộ đồng bào dân tộc Khơme nghèo do đặc thù của vùng đồng bằng sông Cửu Long, Nhà nơước sẽ có chính sách riêng.

3. Về nhà ở:

Đối với các hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo tại chỗ (kể cả đồng bào dân tộc Khơme) hiện chơa có nhà ở hoặc nhà ở quá tạm bợ và đã hơ hỏng, dột nát thì thực hiện phơương châm: Nhân dân tự làm, Nhà nơước hỗ trợ và cộng đồng giúp đỡ.

a) Ngân sách Trung ơương hỗ trợ với mức 5 triệu đồng/hộ để làm nhà ở. Căn cứ tình hình và khả năng ngân sách, các địa phơương hỗ trợ thêm và huy động sự giúp đỡ của cộng đồng.

b) Đối với các địa phơương có rừng, có quy hoạch, kế hoạch khai thác gỗ hàng năm đơược duyệt thì cho phép Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh đơược khai thác gỗ theo quy định để hỗ trợ đồng bào làm nhà ở. Mức gỗ hỗ trợ cụ thể cho mỗi hộ làm nhà ở do Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh quyết định. Nghiêm cấm việc lợi dụng khai thác gỗ hỗ trợ làm nhà ở để chặt phá rừng

4. Về hỗ trợ giải quyết nơước sinh hoạt:

a) Đối với các hộ đồng bào dân tộc ở phân tán vùng cao, núi đá, khu vực khó khăn về nguồn nơước sinh hoạt thì ngân sách Trung ơương hỗ trợ 0,5 tấn xi

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

măng/hộ để xây dựng bể chứa nước mưa hoặc hỗ trợ 300.000 đồng/hộ để đào giếng hoặc tạo nguồn nước sinh hoạt.

b) Đối với công trình cấp nước sinh hoạt tập trung: Ngân sách Trung ương hỗ trợ 100% cho các thôn, bản có từ 50% số hộ là đồng bào dân tộc thiểu số trở lên; hỗ trợ 50% đối với các thôn, bản có từ 20% đến dưới 50% số hộ đồng bào dân tộc thiểu số. Các địa phương khi xây dựng các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung cho đồng bào phải bảo đảm tính bền vững và hiệu quả.

Điều 3. Quỹ đất để giao cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ chưa có hoặc chưa đủ đất sản xuất, đất ở, bao gồm:

1. Đất công Nhà nước thu hồi theo quy hoạch. Đất điều chỉnh giao khoán trong các nông trường, lâm trường;

2. Đất thu hồi từ các nông trường, lâm trường hiện đang quản lý nhưng sử dụng kém hiệu quả; đất cho thuê, mượn hoặc cho mượn;

3. Khai hoang đất trống đồi núi trọc, đất chưa sử dụng;

4. Đất thu hồi từ các doanh nghiệp sản xuất không hiệu quả, sử dụng sai mục đích hoặc giải thể; đất thu hồi từ các cá nhân chiếm dụng hoặc cấp đất trái phép.

5. Đất do nông trường, lâm trường đang quản lý và sử dụng mà trước đây đất này do đồng bào dân tộc tại chỗ sử dụng thì nay phải điều chỉnh giao khoán lại (kể cả diện tích đất có vườn cây công nghiệp, rừng trồng) cho hộ đồng bào chưa được giao đất sản xuất hoặc chưa đủ đất sản xuất để tiếp tục quản lý, sử dụng theo quy định chung. Mức giao khoán cụ thể do Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh quy định.

6. Đất điều chỉnh từ các hộ gia đình tặng, cho hoặc tự nguyện chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

7. Trọờng hợp không có đất sản xuất nông nghiệp thì giao đất sản xuất lâm nghiệp, hạn mức giao thực hiện theo Nghị định số 163/1999/NĐ-CP ngày

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

16 tháng 11 năm 1999 của Chính phủ về giao đất, cho thuê đất lâm nghiệp cho các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân sử dụng lâu dài vào mục đích lâm nghiệp và các quy định của Luật Đất đai.

Điều 4. Hỗ trợ để tạo quỹ đất sản xuất và đất ở.

1. Ngân sách Trung ơng hỗ trợ để tạo quỹ đất sản xuất và đất ở, bao gồm: Khai hoang, đền bù khi thu hồi đất, nhận chuyển nhơợng lại của hộ có nhiều đất với mức bình quân 5 triệu đồng/ha. Các tỉnh căn cứ vào tình hình thực tế của địa phơơng mình mà có quy định cụ thể.

2. Các Nông trơờng, Lâm trơờng đơợc giao nhiệm vụ tổ chức cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số sản xuất thì cũng đơợc ngân sách Trung ơng hỗ trợ khai hoang bình quân 5 triệu đồng/ha; đồng thời hỗ trợ vốn làm đơờng giao thông, đầu tơ lơới điện và xây dựng công trình thuỷ lợi nhỏ.

Điều 5. Nguồn vốn thực hiện

1. Ngân sách Trung ơng bảo đảm các khoản chi theo định mức hỗ trợ quy định tại Quyết định này.

2. Ngân sách địa phơơng bố trí kinh phí không dơới 20% so với số vốn Ngân sách Trung ơng bảo đảm, đồng thời huy động thêm các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện mục tiêu, chính sách này.

3. Các địa phơơng chủ động bố trí kinh phí để thực hiện việc đo đạc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho đồng bào.

Điều 6. Tổ chức thực hiện:

1. Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện trong việc chỉ đạo và tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ đất sản xuất, đất ở, nhà ở và nơớc sinh hoạt cho các hộ đồng bào dân tộc nghèo.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

a) Công bố công khai các tiêu chuẩn, đối tợợng và điều tra lập danh sách các hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo tại chỗ chợa có hoặc chợa đủ đất sản xuất, đất ở và có khó khăn về nhà ở, nợớc sinh hoạt trên địa bàn.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

b) Lập và phê duyệt đề án giải quyết đất ở, đất sản xuất, nhà ở, nơíc sinh hoạt cho đồng bào dân tộc thiểu số nghèo trên địa bàn tỉnh mình (kể cả việc ra quyết định điều chỉnh khoán và thu hồi đất của các nông, lâm trơìng do các Bộ và các cơ quan, đơn vị quản lý trên địa bàn), gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tơ, Bộ Tài chính để tổng hợp trình Thủ tơớng Chính phủ quyết định kế hoạch hàng năm.

Các công việc trên phải hoàn thành trong quý 3 năm 2004. Trơìng hợp có khó khăn, vơớng mắc phải báo cáo Thủ tơớng Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan để xem xét, giải quyết.

c) Chỉ đạo các cơ quan có liên quan, các cấp chính quyền địa phơơng và phối hợp với các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn, tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ đối với các hộ đồng bào dân tộc thiểu số, đẩy nhanh việc xoá đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống đồng bào dân tộc.

d) Thơìng xuyên kiểm tra việc thực hiện, đảm bảo các chính sách đến đơợc từng hộ đồng bào dân tộc; không đơợc để xảy ra thất thoát, tiêu cực.

đ) Đến cuối năm 2006 phải cơ bản thực hiện xong các chính sách quy định tại Quyết định này.

2. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo, hơớng dẫn và giúp đỡ các địa phơơng trong việc xây dựng, cải tạo các công trình thuỷ lợi nhỏ, hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, giải quyết nơớc sinh hoạt và vệ sinh môi trơìng nông thôn theo hơớng phát triển sản xuất xoá đói giảm nghèo.

3. Bộ Xây dựng hơớng dẫn, đôn đốc các địa phơơng thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số.

4. Căn cứ đề án giải quyết đất sản xuất, đất ở, nhà ở, nơớc sinh hoạt đã đơợc Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt, Bộ Kế hoạch và Đầu tơ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

chủ trì thống nhất với Bộ Tài chính tổng hợp kế hoạch và bố trí vốn bổ sung có mục tiêu cho các địa phương trong kế hoạch và dự toán ngân sách nhà

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nơớc năm 2005 và năm 2006, trình Thủ tơớng Chính phủ.

5. Bộ Tài chính trình Thủ tơớng Chính phủ quyết định chính sách cụ thể việc thu hồi đất sản xuất của các nông trơờng, lâm trơờng (kể cả vơờn cây lâu năm, rừng trồng) để giao khoán cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo.

6. Uỷ ban Dân tộc chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành liên quan hơớng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này; định kỳ báo cáo Thủ tơớng Chính phủ.

7. Các Bộ, ngành có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm kiểm tra, hỗ trợ các địa phơơng thực hiện có hiệu quả các chính sách quy định tại Quyết định này.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Bãi bỏ Quyết định số 154/2002/QĐ-TTg ngày 12 tháng 11 năm 2002 của Thủ tơớng Chính phủ về chính sách cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ và hộ dân thuộc diện chính sách ở các tỉnh Tây Nguyên mua trả chậm nhà ở.

Điều 8. Bộ trơởng các Bộ, Thủ trơởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trơởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ơơng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƠỚNG

(Đã ký)

Phan Văn Khải

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **167**/2008/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2008*

QUYẾT ĐỊNH

Về chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở nhằm mục đích cùng với việc thực hiện các chính sách thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo giai đoạn 2006 - 2010, Nhà nước trực tiếp hỗ trợ các hộ nghèo để có nhà ở ổn định, an toàn, từng bước nâng cao mức sống, góp phần xoá đói, giảm nghèo bền vững.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Đối tượng:

Đối tượng được hỗ trợ về nhà ở theo quy định của Quyết định này phải có đủ ba điều kiện sau:

a) Là hộ nghèo (theo chuẩn nghèo quy định tại Quyết định số 170/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo áp dụng cho giai đoạn 2006 - 2010), đang cư trú tại địa phương, có trong danh sách hộ nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý tại thời điểm Quyết định này có hiệu lực thi hành;

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

b) Hộ chưa có nhà ở hoặc đã có nhà ở nhưng nhà ở quá tạm bợ, hư hỏng, dột nát, có nguy cơ sập đổ và không có khả năng tự cải thiện nhà ở;

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

c) Hộ không thuộc diện đối tượng được hỗ trợ nhà ở theo quy định tại Quyết định số 134/2004/QĐ-TTg ngày 20 tháng 7 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ đất sản xuất, đất ở, nhà ở và nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn và theo các chính sách hỗ trợ nhà ở khác.

2. Xếp loại thứ tự ưu tiên hỗ trợ:

Thực hiện ưu tiên hỗ trợ trước cho các đối tượng theo thứ tự sau đây:

a) Hộ gia đình có công với cách mạng;

b) Hộ gia đình là đồng bào dân tộc thiểu số;

c) Hộ gia đình trong vùng thường xuyên xảy ra thiên tai;

d) Hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn, tàn tật…);

đ) Hộ gia đình đang sinh sống trong vùng đặc biệt khó khăn;

e) Các hộ gia đình còn lại.

3. Phạm vi áp dụng:

Chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở được áp dụng đối với các hộ thuộc diện đối tượng theo quy định của Quyết định này đang cư trú tại khu vực không phải là đô thị trên phạm vi cả nước.

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Hỗ trợ trực tiếp đến hộ gia đình để xây dựng nhà ở theo đối tượng quy định.

2. Bảo đảm công khai, công bằng và minh bạch đến từng hộ gia đình trên cơ sở pháp luật và chính sách của Nhà nước; phù hợp với phong tục tập quán của mỗi dân tộc, vùng, miền, bảo tồn bản sắc văn hoá của từng dân tộc;

phù hợp với điều kiện thực tiễn và gắn với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

3. Nhà nợớc hỗ trợ, cộng đồng giúp đỡ, hộ gia đình tham gia đóng góp để xây dựng đợợc một căn nhà có diện tích sử dụng tối thiểu 24 m^2; tuổi thọ
căn nhà từ 10 năm trở lên.

Điều 4. Mức hỗ trợ, mức vay và phợơng thức cho vay

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1. Mức hỗ trợ:

Ngân sách trung ơng hỗ trợ 06 triệu đồng/hộ. Đối với những hộ dân thuộc diện đối tợng đợc hỗ trợ nhà ở đang cơ trú tại các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn quy định tại Quyết định số 30/2007/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2007 của Thủ tớng Chính phủ ban hành Danh mục các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn thì ngân sách trung ơng hỗ trợ 07 triệu đồng/hộ. Các địa phơng có trách nhiệm hỗ trợ thêm ngoài phần ngân sách trung ơng hỗ trợ và huy động cộng đồng giúp đỡ các hộ làm nhà ở.

2. Mức vay và phơng thức cho vay:

a) Mức vay: hộ dân có nhu cầu, đợc vay tín dụng từ Ngân hàng Chính sách Xã hội để làm nhà ở. Mức vay tối đa 08 triệu đồng/hộ, lãi suất vay 3%/năm. Thời hạn vay là 10 năm, trong đó thời gian ân hạn là 5 năm. Thời gian trả nợ là 5 năm, mức trả nợ mỗi năm tối thiểu là 20% tổng số vốn đã vay;

b) Phơng thức cho vay: Ngân hàng Chính sách Xã hội thực hiện phơng thức uỷ thác cho vay từng phần qua các tổ chức chính trị - xã hội hoặc trực tiếp cho vay. Đối với phơng thức cho vay uỷ thác qua các tổ chức chính trị - xã hội, việc quản lý vốn bằng tiền, ghi chép kế toán và tổ chức giải ngân đến ngơời vay do Ngân hàng Chính sách Xã hội thực hiện.

Điều 5. Số lợng hỗ trợ và nguồn vốn thực hiện 1. Số lợng hỗ trợ:

Dự kiến tổng số hộ đợc hỗ trợ về nhà ở theo quy định tại Quyết định này là 500.000 hộ.

2. Nguồn vốn thực hiện:

a) Ngân sách địa phơng bố trí vốn đối ứng không dơới 20% so với số vốn ngân sách trung ơng bảo đảm, đồng thời huy động thêm các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện mục tiêu, chính sách này. Đối với các địa phơng có khó khăn về ngân sách (phải nhận bổ sung cân đối từ ngân sách trung ơng) thì ngân

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

sách trung ɑ̨ơng hỗ trợ bổ sung phần vốn đối ứng cụ thể theo các mức sau: 20% cho các địa phɑ̨ơng nhận bổ sung cân đối từ ngân sách trung

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

ơng trên 70% dự toán chi cân đối ngân sách địa phơng năm 2008; 15% cho các địa phơng nhận bổ sung từ 50% - 70% dự toán chi cân đối ngân sách địa phơng năm 2008; 10% cho các địa phơng nhận bổ sung dơới 50% dự toán chi cân đối ngân sách địa phơng năm 2008;

b) Ngân hàng Chính sách Xã hội bảo đảm kinh phí cho các hộ dân thuộc diện đối tơợng vay theo mức quy định tại Quyết định này. Nguồn vốn cho vay do ngân sách trung ơng cấp 50% trên tổng số vốn vay cho Ngân hàng Chính sách Xã hội, 50% còn lại do Ngân hàng Chính sách Xã hội huy động. Ngân sách trung ơng cấp bù chênh lệch lãi suất cho Ngân hàng Chính sách Xã hội theo quy định;

c) Vốn huy động từ quỹ „„Ngày vì ngơời nghèo"" do Ủy ban Trung ơng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động và từ các doanh nghiệp do Phòng Thơơng mại và Công nghiệp Việt Nam vận động;

d) Vốn huy động của cộng đồng, dòng họ và của chính hộ gia đình đơợc hỗ trợ;

đ) Đối với các địa phơng có rừng, có quy hoạch, kế hoạch khai thác gỗ hàng năm đơợc duyệt thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khai thác gỗ theo quy định để hỗ trợ hộ nghèo làm nhà ở. Khối lơợng gỗ cụ thể cho mỗi hộ làm nhà do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định. Nghiêm cấm việc lợi dụng khai thác gỗ hỗ trợ làm nhà ở để chặt phá rừng sử dụng vào mục đích khác.

Điều 6. Cách thức thực hiện

1. Bình xét và phê duyệt danh sách hỗ trợ nhà ở:

- Cơ sở thôn, bản tổ chức bình xét đối tơợng và phân loại ơu tiên theo đúng quy định, đảm bảo công khai, minh bạch;

- Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp danh sách số hộ đơợc hỗ trợ, đồng thời lập danh sách các hộ có nhu cầu vay vốn báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện để trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2. Cấp vốn làm nhà ở:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Căn cứ số vốn đoợc phân bổ từ ngân sách trung oơng, vốn ngân sách địa phoơng, vốn do Ủy ban Trung oơng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Phòng Thoơng mại và Công nghiệp Việt Nam huy động phân bổ cho địa phoơng và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân bổ cho cấp huyện, đồng thời gửi danh sách vay vốn cho Ngân hàng Chính sách Xã hội để thực hiện cho vay. Đối với những hộ dân đoợc hỗ trợ từ nguồn vốn do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và Phòng Thoơng mại và Công nghiệp Việt Nam huy động mà mức hỗ trợ choa đủ so với mức vay theo quy định của Quyết định này thì đoợc vay theo số còn thiếu.

- Căn cứ số vốn đoợc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân bổ, Ủy ban nhân dân cấp huyện phân bổ vốn hỗ trợ cho cấp xã.

Việc quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ áp dụng theo hoớng dẫn của Bộ Tài chính.

Đối với vốn vay, hộ dân trực tiếp ký khế oớc vay vốn theo quy định của Ngân hàng Chính sách Xã hội.

3. Thực hiện xây dựng nhà ở:

- Ủy ban nhân dân cấp xã giao Ban Giảm nghèo cấp xã hoớng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các hộ dân xây dựng nhà ở đảm bảo yêu cầu về diện tích và chất loợng nhà ở theo quy định của Quyết định này và vận động các hộ dân tự xây dựng nhà ở. Đối với hộ dân có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn, tàn tật…) không thể tự xây dựng nhà ở thì Ban Giảm nghèo cấp xã tổ chức xây dựng nhà ở cho các đối toợng này.

Điều 7. Thời gian và tiến độ thực hiện

1. Trong năm 2008 các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung oơng phải cơ bản thực hiện xong việc bình xét, lập danh sách số hộ nghèo đoợc hỗ trợ về nhà ở theo quy định của Quyết định này; đồng thời lập và phê duyệt Đề án

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ơng trên cơ sở văn bản hợ ớng dẫn của Bộ Xây dựng và Bộ Tài chính.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2. Đến cuối năm 2011 cơ bản thực hiện xong chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở, trong đó hoàn thành việc hỗ trợ cho các đối tợợng là hộ nghèo thuộc diện chính sách và hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo theo quy định.

3. Đến cuối năm 2012 hoàn thành thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo quy định của Quyết định này.

4. Năm 2013 tổng kết, đánh giá thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Đối với các Bộ, ngành Trung

ơng a) Bộ Xây dựng:

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan: Lao động - Thơơng binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tơ, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban Dân tộc, Ngân hàng Chính sách Xã hội hơớng dẫn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ơơng lập Đề án Hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở;

- Thành lập Ban Điều phối chỉ đạo thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở với sự tham gia của đại diện các Bộ, ngành liên quan: Lao động - Thơơng binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tơ, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban Dân tộc, Ngân hàng Chính sách Xã hội;

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tơ, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hơớng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các địa phơơng thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo đúng mục tiêu và yêu cầu; tổng hợp kết quả thực hiện, định kỳ báo cáo Thủ tơớng Chính phủ;

- Lập dự toán chi phí hoạt động của Ban Điều phối chỉ đạo thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở cho cả Chơơng trình và hàng năm gửi Bộ Tài chính để cân đối, bố trí kinh phí hoạt động của Ban Điều phối.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tợ căn cứ Đề án Hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở đã đợợc Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ợơng phê duyệt, phối hợp với Bộ Tài chính tổng hợp kế hoạch và bố trí vốn có mục

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

tiêu cho các địa phương trong kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2009 và các năm tiếp theo báo cáo Thủ tướng Chính phủ để trình Quốc hội phê duyệt;

c) Bộ Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư cân đối, bố trí vốn từ ngân sách trung ương hỗ trợ cho các hộ thuộc diện đối tượng theo quy định và bố trí vốn cho Ngân hàng Chính sách Xã hội thực hiện cho vay theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng và Bộ Kế hoạch và Đầu tư cân đối, bố trí vốn ngân sách trung ương bảo đảm phương tiện và kinh phí hoạt động cho Ban Điều phối chỉ đạo thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo dự toán kinh phí hoạt động hàng năm;

- Hướng dẫn các địa phương công tác lập dự toán, quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ.

d) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn việc khai thác gỗ theo quy định để hỗ trợ hộ nghèo làm nhà ở đối với các địa phương có rừng, có quy hoạch, kế hoạch khai thác gỗ hàng năm được duyệt;

đ) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chỉ đạo Ngân hàng Chính sách Xã hội thực hiện cho vay, thu hồi nợ vay, hướng dẫn cụ thể về hồ sơ, thủ tục vay vốn làm nhà ở theo quy định đảm bảo đơn giản, rõ ràng, dễ thực hiện.

2. Đối với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện trong việc lập, phê duyệt đề án và tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở;

b) Công bố công khai các tiêu chuẩn, đối tượng và chỉ đạo bình xét, lập danh sách các hộ nghèo có khó khăn về nhà ở trên địa bàn; phân loại ưu tiên thực hiện hỗ trợ cho các đối tượng theo quy định. Chỉ đạo việc lập và phê

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

duyệt danh sách hộ nghèo thuộc diện đọợc vay vốn làm nhà ở theo quy định của Quyết định này;

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

c) Gửi Đề án Hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở trên địa bàn đã đợợc phê duyệt về Bộ Xây dựng là cơ quan chủ trì, đồng thời gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tợ, Bộ Tài chính, Ngân hàng Chính sách Xã hội và các Bộ, ngành liên quan để phối hợp đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo Thủ tợớng Chính phủ;

d) Chỉ đạo công tác lập dự toán, quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ theo hợớng dẫn của Bộ Tài chính;

đ) Giao việc tổ chức, chỉ đạo thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở cho Ban Chỉ đạo thực hiện các mục tiêu giảm nghèo các cấp của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ợơng; giao Sở Xây dựng là cơ quan thợờng trực chỉ đạo thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo quy định tại Quyết định này;

e) Bố trí đủ vốn đối ứng theo quy định tại Quyết định này. Chỉ đạo các cơ quan liên quan, các cấp chính quyền địa phợơng phối hợp với các tổ chức, đoàn thể trên địa bàn vận động cộng đồng giúp đỡ hộ nghèo làm nhà ở;

g) Thợờng xuyên kiểm tra việc thực hiện, đảm bảo chính sách đến đợợc từng hộ nghèo có khó khăn về nhà ở; không để xảy ra thất thoát, tiêu cực; đảm bảo các hộ nghèo có nhà ở sau khi đợợc hỗ trợ theo quy định của Quyết định này;

h) Định kỳ 6 tháng một lần báo cáo kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo nhà ở về Bộ Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Thủ tợớng Chính phủ.

3. Đề nghị Ủy ban Trung ợơng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục phát huy cuộc vận động „„Ngày vì ngợời nghèo"", phối hợp với Chính phủ và chính quyền các cấp trong việc vận động tạo thêm nguồn lực hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở.

Phối hợp với Bộ Xây dựng và các Bộ, ngành liên quan trong việc phân bổ nguồn vốn do Ủy ban Trung ợơng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Phòng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Thoịơng mại và Công nghiệp Việt Nam đã huy động đoịợc (bao gồm vốn bằng tiền hoặc hiện vật nhoị nhà ở, vật liệu xây dựng…) cho các địa phoịơng đảm bảo hợp lý và công bằng. Đề nghị Ủy ban Trung ơơng Mặt trận Tổ quốc Việt

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Nam thực hiện chức năng giám sát quá trình triển khai thực hiện chính sách đảm bảo đúng mục tiêu và yêu cầu. Phòng Thoịơng mại và Công nghiệp Việt Nam tích cực vận động các doanh nghiệp ủng hộ, giúp đỡ, hỗ trợ hộ nghèo cải thiện nhà ở.

Điều 9. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 10. Các Bộ trọởng, Thủ trọởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trọởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ọơng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thọ Trung ọơng Đảng;
- Thủ tọớng, các Phó Thủ tọớng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Văn phòng BCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ọơng;
- Văn phòng Trung ọơng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nọớc;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nọớc;
- UB Giám sát tài chính Quốc gia;
- BQL KKTCKQT Bờ Y;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

(Đã ký)

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

PHỤ LỤC 2

MỘT SỐ HÌNH ẢNH MINH HỌA

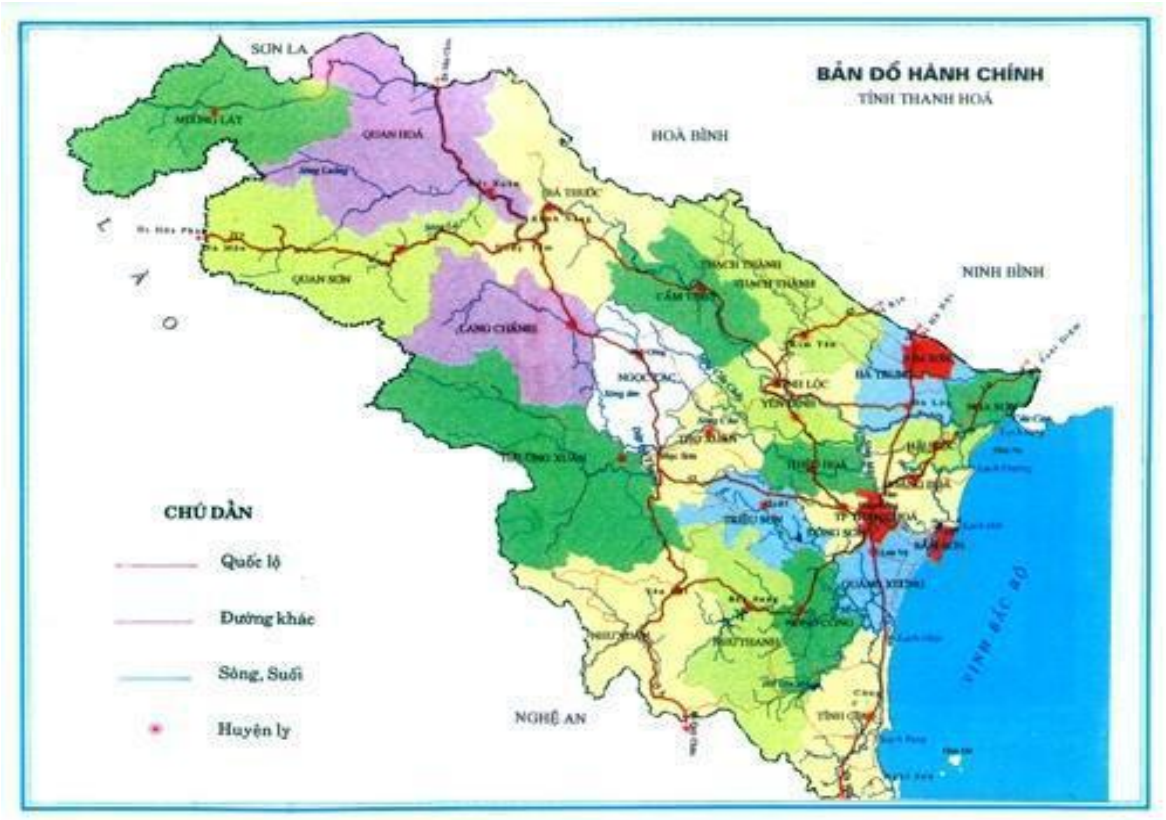
Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

BẢN ĐỒ



Bản đồ hành chính tỉnh Thanh Hóa



Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ CỦA NGƯỜI THÁI ĐEN Ở XÃ BÌNH SƠN, HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HÓA



H7. Trồng cây lâm nghiệp (cây keo).

Ảnh: Vũ Diệu, ngày 20/10/2015



H8. Thu hoạch chè.

Ảnh: Vũ Diệu, ngày 20/10/2015



H9. Tưới nước cho khoai vụ thu đông



H10. Trồng và chăm sóc ngô vụ đông

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Ảnh: Vũ Diệu, ngày 22/11/2015

Ảnh: Vũ Diệu, ngày 18/11/2015

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Ảnh: Vũ Diệu, ngày 22/2/2016



H11. Đánh bắt cá dưới ao, cải thiện bữa ăn hàng ngày. Ảnh: Vũ Diệu, ngày 25/2/2016

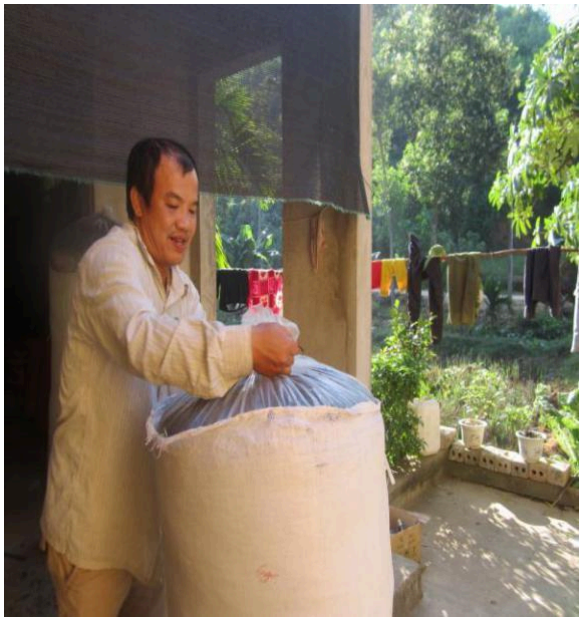


H13. Thương lái thu mua và vận chuyển chè

đi bán ở một số huyện vùng xuôi.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149



H12. Thợơng lái ngợời Kinh thu mua chè khô của ngợời Thái.Ảnh: Vũ Diệu, ngày 22/2/2016

H14. Trồng rau, cải thiện bữa ăn hàng ngày. Ảnh: Vũ Diệu, ngày 25/2/2016



Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149



H15. Kinh doanh buôn bán nhỏ. Ảnh: Vũ Diệu, ngày 20/10/2015

NHÀ Ở TRUYỀN THỐNG CỦA NGƋỜI THÁI





H16. Nhà sàn – loại hình nhà ở truyền thống

H17. Cầu thang và gầm nhà sàn của ngƋời Thái. Nguồn: Bảo tàng DTHVN

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Nguồn: Bảo tàng DTHVN

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149



H18. Bếp lửa trên nhà sàn

Nguồn: Bảo tàng DTHVN



H19. Mái phụ của ngôi nhà sàn

Nguồn: Bảo tàng DTHVN



Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

H20. Ta leo. Nguồn: Bảo tàng DTHVN

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149



H21. Chỗ thờ ma nhà. Nguồn: Bảo tàng DTHVN



H22. Uống rợu cần trong đám cợới của ngợời Thái. Nguồn : Bảo tàng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149



H23. Phụ nữ Thái chuẩn bị xôi cho bữa ăn

hàng ngày. Nguồn : Bảo tàng DTHV



H24. Phụ nữ Thái vo gạo, đồ xôi.

Nguồn : Bảo tàng DTHVN



Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

H25. Ngọời phụ nữ Thái đang dệt vải. Nguồn : Bảo tàng DTHVN

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149



H26. Đan lát. Nguồn : Bảo tàng DTHVN

CÁC LOẠI HÌNH NHÀ Ở HIỆN NAY



Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

H27. Nhà xây 3 gian lợp bằng mái ngói. Ảnh: Vũ Diệu, ngày 15/12/2015

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149



H.28. Nhà ngói 5 gian và hệ thống các công trình phụ
Ảnh: Vũ Diệu, ngày 15/12/2015



H29. Nhà đỗ mái bằng. Ảnh: Vũ Diệu, ngày 17/12/2015

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149



H30. Nhà biệt thự. Ảnh: Vũ Diệu, ngày 17/12/2015



H31. Nhà cao tầng, Ảnh: Vũ Diệu, ngày 18/12/2016

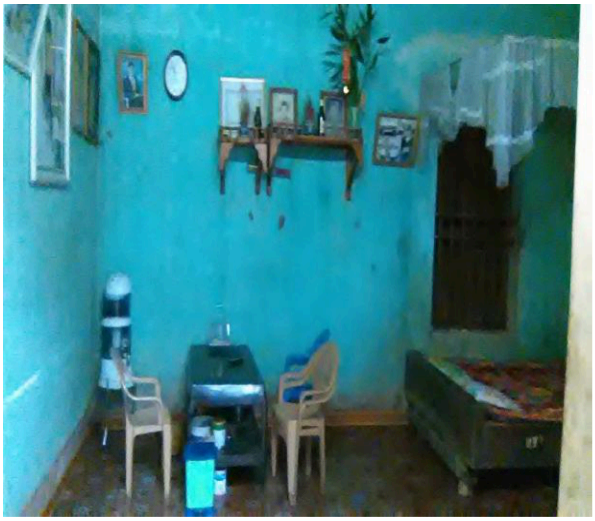
Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

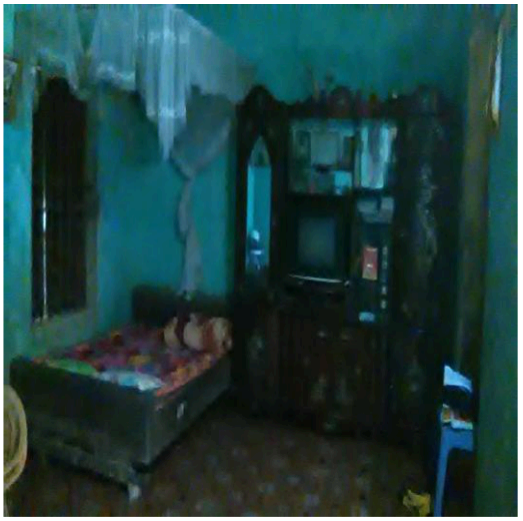
Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

PHÂN BỐ VÀ SỬ DỤNG KHÔNG GIAN TRONG NGÔI NHÀ HIỆN NAY



H33. Không gian phòng khách. Ảnh: Vũ Diệu, ngày 15/2/2016



H34. Chỗ ngủ của nam giới và khách Ảnh: Vũ Diệu, ngày 15/2/2016



Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

H35. Bàn thờ gia tiên trong dịp Tết Nguyên Đan của ngọời Thái Đen ở xã Bình Sơn Ảnh: Vũ Diệu, ngày 31/1/2014 (Mồng 1 Tết)

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149



H36. Nơi thờ thần thổ địa. Ảnh: Vũ Diệu, ngày 31/1/2014 (Mồng 1 Tết)



H37. Chủ nhà là dâu trọởng rót roọợu mời ma nhà trong ngày Tết

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Ảnh Vũ Diệu, ngày 31/1/2014 (Mồng 1 Tết)

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149



H39. Thầy mo làm lễ cúng Mồng 1 Tết cho gia chủ.

Ảnh Vũ Diệu, ngày 31/1/2014 (Mồng 1 Tết)

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com